Những Chuyện Chưa Ai Nói: Biến Động Miền Trung

Liên Thành

(Trích từ Web Một Thời Phan Châu Trinh Đà Nẵng)

Miền Trung và Thừa Thiên-Huế sau ngày 1-11-1963

Tại miền Trung, đặc biệt là Thừa Thiên, Huế, đại đa số quần chúng theo đạo Phật, có thể đến 2/3 dân số. Trong cuộc đảo chánh 1/11/1963 lật đổ nền Đệ I Cộng Hòa và hạ sát Tổng Thống Ngô Đình Diệm cùng hai bào đệ của Tổng Thống là ông Cố Vấn Ngô Đình Nhu và Ngô Đình Cẩn, ngoài Hoa Kỳ và một số Tướng Lãnh VNCH, Phật Giáo Ấn Quang là một trong những lực lượng chủ lực của cuộc đảo chánh này. Vì vậy sau khi thành công, thế lực và ảnh hưởng của Phật Giáo Ấn Quang trong chính quyền và quần chúng rất mạnh.

Thành phố Huế có 3 quận đó là quận 1,2,3. (hay Hữu Ngạn, Tả Ngạn và quận Thành Nội). Tỉnh Thừa Thiên có 10 quận từ bắc giáp ranh với tỉnh Quảng Trị là Phong Điền,Quảng Điền, Hương Điền, Hương Trà. Phía nam thành phố Huế là Hương Thủy, Phú Vang, Vinh Lộc, Phú Lộc, Phú Thứ, phía tây là Quận lỵ Nam Hòa. Tổng cộng có 73 Xã.

Dựa theo hệ thống tổ chức địa dư và hành chánh của Chính Phủ VNCH, Phật Giáo Ấn Quang có 73 Khuôn Hội Phật Giáo ở cấp Xã, 13 Khuôn Hội Phật Giáo ở cấp Quận, và Tỉnh hội Phật Giáo. Ngoài ra, trong chính quyền, Phật Giáo Ấn Quang còn có các tổ chức ngoại vi: Công Chức Phật Tử, Học Sinh Phật Tử, Sinh Viên Phật Tử, Sư Đoàn I thì có Quân Nhân Phật Tử (Chiến Đoàn Nguyễn đại Thức). Cảnh Sát Quốc Gia thì có Cảnh Sát Phật Tử, đặc biệt hơn nữa là các bà tiểu thương Phật Tử chợ Đông Ba.

Lãnh đạo Phật giáo miền Trung và Thừa Thiên Huế là thầy Thích Đôn Hậu, trụ trì Chùa Linh Mụ, với chức vụ Chánh Đại Diện Phật Giáo Ấn Quang Miền Vạn Hạnh. Thích Đôn Hậu là cơ sở nòng cốt và lá bài tối quan trọng của Cộng Sản tại miền Trung, bắt rễ sâu trong Phật Giáo. Tên cán bộ cộng sản điều khiển Thích Đôn Hậu trong bóng tối chính là Hoàng Kim Loan.

Mậu Thân 1968, trong những ngày đầu chiếm Huế, Hà Nội tưởng đã thắng nên cho Thầy tu Thích Đôn Hậu xuất đầu lộ diện trong lực lượng ngoại vi của Cộng Sản: Lực Lượng Liên Minh Dân Chủ Dân Tộc Hòa Bình. Những ngày kế tiếp khi Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, Cảnh Sát Quốc Gia và lực lượng Hoa kỳ phản công mạnh tái chiếm Huế, Hoàng Kim Loan đã phái cán bộ hộ tống Thích Đôn Hậu qua ngã Chợ Thông, Văn Thánh lên mật khu và từ đó đi ra Bắc. Tại Hà Nội, Đôn Hậu cùng với các tên Cộng Sản nằm vùng tại Huế trước 1966 như Tôn Thất Dương Kỵ, Tôn Thất Dương Tiềm v.v.. theo lệnh Trung Ương Đảng thành lập phái đoàn Đại Diện Trí Thức và Tôn Giáo Miền Nam đi Trung Cộng, Tây Tạng, truyên truyền cho Hà Nội. Đến 1975, y trở lại trụ trì tại Chùa Linh Mụ.

Nhân vật thứ hai đầy quyền uy không những đối với Phật Giáo đồ miền Trung mà toàn cả Phật Giáo đồ miền Nam Việt Nam đó là Thích Trí Quang - Ông này tên thật là Phạm Văn Bồng, quê quán làng Lệ Thủy, tỉnh

Quảng Bình, cùng quê với Tổng Thống Ngô Dình Diệm. Xuất gia từ năm 14 tuổi, trước 1955 y đã trú ngụ tại Chùa Từ Đàm. Chùa từ Đàm nằm về phía tây thành phố Huế cạnh dốc Nam Giao và dốc Bến Ngự, sát bên nhà thờ cụ Phan Bội Châu. Trụ trì chùa Từ Đàm là Thích Thiện Siêu cũng là cơ sở của Hoàng Kim Loan. Sau năm 1975, Thiện Siêu được Hà Nội cho làm Dân Biểu trong Quốc Hội Của chúng. Theo hồ sơ của sở Liêm Phóng tức Mật Thám Pháp còn lưu tại ban Văn Khố Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Quốc Gia Thừa Thiên, Huế và sau nầy tin tức thẩm vấn cán bộ Việt Cộng được cập nhật thêm, thì Thích Trí Quang là đảng viên Cộng Sản. Thích Trí Quang gia nhập đảng Cộng Sản Việt Nam vào 1949 tại mật khu Lương Miêu, Dương Hòa, Lương Miêu. Dương Hòa là một làng nhỏ nằm về phía tây lăng vua Gia Long cách làng Đình Môn khảng 30 cây số đường bộ. Người kết nạp và chủ tọa buổi lễ gia nhập đảng cho Thích trí Quang là Tố Hữu, đảng viên cao cấp của đảng Cộng Sản Việt Nam. Mùa thu năm 2000 tại Hà Nội, nhân nói đến các nhân vật chính trị tại miền Nam trước 1975, chính Tố Hữu xác nhận y là người kết nạp Phạm Văn Bồng tức Thích Trí Quang vào đảng Cộng Sản.

Tên Việt Cộng thứ 3 đội lốt thầy tu, tối nguy hiểm, đó là Thích Chánh Trực, đệ tử ruột, truyền nhân của Thích Trí Quang. Thích Chánh Trực tu tại Chùa Tường Vân, nằm giữa chùa Từ Đàm và Đàn Nam Giao. Chùa Tường Vân là nơi tu hành của Ngài Thích Tịnh Khiết Giáo Chủ Phật Giáo V. N. Thích Chánh Trực hoạt động bề nổi, mọi cuộc biểu tình, tuyệt thực, lên đường xuống đường, đều có mặt Thích Chánh Trực. Trực là cơ sở Tôn Giáo Vận của Hoàng Kim Loan đã từng đưa Hoàng Kim Loan vào ở với y tại Chùa Tường Vân trong hơn 1 năm. Tên này dáng dấp cao to, mắt trắng môi thâm, nhìn thẳng vào hắn thấy rõ 3 chữ: Tham, Sân, Si, hiện trên nét mặt, khuôn mặt của kẻ lưu manh gian ác. Hắn đã lén lút có một đứa con trai với một nữ tín đồ, chuyện này Hoàng Kim Loan biết rõ hơn ai hết.

Từ sau ngày đảo chánh 1 tháng 11 năm 1963, thế lực, quyền lực tột đỉnh của Phật Giáo Ấn Quang tại miền Trung và Thừa Thiên-Huế, nằm gọn trong tay của 3 tên Cộng Sản: Thích Đôn Hậu, Thích Trí Quang, Thích Chánh Trực. Phía sau hậu trường là Hoàng Kim Loan cán bộ Điệp báo phụ trách Dân Vận, Trí Vận và Tôn Giáo Vận sắp xếp và giựt giây. Chùa Từ Đàm trở thành Dinh Độc Lập tại miền Trung, Trung Tâm Quyền Lực. Mọi bổ nhiệm các cấp chỉ huy Hành Chánh và Quân sự từ Tỉnh Trưởng, Quận Trưởng v.v... tại 6 Tỉnh miền Trung và đặc biệt là Thừa thiên - Huế, đều phải có sự chấp thuận của Chùa Từ Đàm, của Thầy. Mọi cuộc biểu tình, lên đường, xuống đường, tuyệt thực, tự thiêu chống đối chính quyền Trung Ương Sài Gòn, đều xuất phát từ chùa Từ Đàm, từ Thích Trí Quang, Thích Đôn Hậu.

Trong khi đó thì tên điệp báo Việt Cộng Hoàng Kim Loan dựa vào thế lực của Thích Đôn Hậu, Thích Trí Quang, Thích Chánh Trực, tổ chức, kết nạp và gài nội tuyến vào hàng ngũ Phật Giáo. Từ khuôn Hội Phật Giáo ở cấp Xã, Quận, Tỉnh Hội, vào Tổng Hội Sinh Viên Đại Học Huế, vào Tổng Hội học sinh tại các trường Trung Học, vào các nhóm tiểu thương chợ Đông Ba, Bến Ngự, và vào cơ quan Quân Sự, Hành Chánh của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa tại Thừa Thiên, Huế. Ngay cả một vài Đảng phái chính trị xưa nay nổi tiếng chống Cộng cũng bị Hoàng kim Loan cài nội tuyến vào.

Ngay khi tiếng súng Cách Mạng 1-11-1963 vừa dứt tại Huế, theo lệnh Hà Nội, mục tiêu đầu tiên của Hoàng Kim Loan là đánh tan tành, đánh vỡ ra từng mảnh vụn các cơ quan Tình Báo Quốc Gia và giải thoát tất cả các cán bộ cao cấp của bọn chúng đã bị các cơ quan này bắt giữ.

Thừa Thiên- Huế trước 1963, các cơ quan An ninh, Tình báo hoạt động rất hữu hiệu. Hầu hết các tổ chức, cơ sở Việt Cộng đều bị khám phá và bị bắt giữ bởi Ty Công An Thừa Thiên. Trưởng Ty là Ông Lê Văn Dư, và Đoàn Đặc Nhiệm Công Tác Miền Trung, Trưởng Đoàn là Ông Dương Văn Hiếu. Thế nhưng, còn có một cơ quan tình báo tối mật của quốc gia đóng tại Huế mà hầu như ít ai biết được.

Ai đã từng ở Huế cũng đều biết vị trí của tòa Đại Biểu Chính Phủ nằm trên đường Lê Lợi, đối diện với trường Luật của Viện Đại Học Huế. Sát bên bờ sông Hương cạnh Tòa Đại Biểu. Mặt sau của Bộ Chỉ Huy Tỉnh Đoàn Xây Dựng Nông Thôn có một ngôi biệt thự màu hồng, trang nhã, trầm lặng, mặt tiền nhìn ra dòng sông Hương, một dàn hoa vông vang vàng như nghệ phủ kín bờ tường, đường vào cổng chính của ngôi biệt thự cứ mỗi độ hè về hai hàng phượng vĩ bên vệ đường nở đỏ phủ đầy lối đi. Thoạt nhìn cứ ngỡ ngôi biệt thự màu hồng nầy là của một giai nhân quí phái nào đó ở đất Thần kinh. Nào có ai ngờ rằng ngôi biệt thự màu hồng thơ mộng này chính là Bộ Chỉ Huy một Cơ Quan Tình Báo Tối Mật của Quốc Gia, chỉ huy và điều khiển những Điệp Vụ ngoài Bắc. Những điệp viên của cơ quan nầy tung ra miền Bắc với nhiệm vụ phá rối Chính Trị, tổ chức và phát động những phong trào nhân dân nổi dậy chống đối chính quyền Hà Nội.

Đạo diễn chính vụ nhân dân Quỳnh Lưu tỉnh Nghệ An nổi dậy chống chính quyền Miền Bắc vào năm 1956 là một thí dụ điển hình công tác và nhiệm vụ của cơ quan này. Vào năm 1955, tại làng Phú Cam, trong khu vườn rộng nhà ông Nguyễn Văn Đông Tỉnh Trưởng Tỉnh Quảng Trị, ông Nguyễn văn Đông đã cất một ngôi nhà tranh cho một người bạn thân trú ngụ. Người nầy thoạt nhìn khuôn mặt khó đoán được tuổi tác là bao nhiêu 30, 35, 40 tuổi? Nhỏ người, dáng dấp thư sinh, nhưng nét mặt rất thông minh, nói giọng khó nghe, xuất phát từ Nghệ An, Hà Tĩnh. Ít ai biết được chàng thư sinh nầy đi giờ nào và về giờ nào, nếu có tình cờ thấy anh ta đang đạp chiếc xe đạp lọc cọc đi làm thì cũng nghỉ rằng anh ta chỉ là một thầy giáo hay là một công chức nghèo. Chàng thư sinh này chính là ông Phan Quang Đông người chỉ huy một cơ quan Tình Báo Tối Mật của Quốc Gia với những Điệp Vụ phía bắc vĩ tuyến 17. Ông ta là chủ nhân của ngôi biệt thư màu hồng, một nhân vật thượng đẳng, một Bông Hồng hiếm quí của Tình Báo miền Nam.

Tại Huế một vài ngày sau khi cuộc Cách Mạng lật đổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm, theo lệnh của của Thích Trí Quang, Thích Đôn Hậu, hằng chục ngàn Phật Giáo đồ ồ ạt xuống đường biểu tình hoan hô, đả đảo, truy bắt Cần Lao, truy bắt Công An, Mật Vụ Nhu Diệm. Cấp chỉ huy các đơn vị tình báo của Ty Công An Thừa Thiên Huế và Đoàn Đặc Nhiệm công tác miền Trung kẻ bị bắt tống giam vào lao Thừa Phủ, kẻ bị sa thải, kẻ thì bỏ trốn. Chỉ huy Trưởng Cơ Quan Điệp Báo hoạt động tại miền bắc là Phan Quang Đông cũng cùng chung số phận.

Tướng Đỗ Cao Trí là Tư Lệnh lực lượng đảo chánh tại Huế đã phái một đơn vị nhỏ cùng với một sĩ quan bao vây căn nhà màu hồng bắt ông Phan Quang Đông. Ông Phan Quang Đông nói với viên Sĩ Quan:

- Tôi phải gặp Tướng Đỗ Cao Trí trước khi nạp mình cho các anh.

Yêu cầu của ông Đông đã được Tướng Đỗ Cao Trí chấp thuận. Buổi gặp mặt chỉ có 3 người. Tướng Đỗ Cao Trí, ông Phan Quang Đông và chánh văn phòng của ông Đông. Ông Đông nói rất ngắn, gọn với Tướng Đỗ Cao Trí:

- Chúng tôi hoạt động ngoài Bắc. Không dính dấp gì đến chuyện trong Nam. Một số nhân viên của tôi hiện đang hoạt động ngoài đó Thiếu tướng lo cho họ.

Không một hồ sơ, tài liệu, danh sách nhân viên và máy nóc truyền tin liên lạc ngoài Bắc được ông Phan Quang Đông chuyển giao lại cho Tướng Trí. Tất cả đã biến mất nhiều giờ trước khi căn nhà màu hồng nầy bị bao vây. Đây là quyết định và hành động của ông Đông để bảo mật và bảo vệ sinh mạng cho nhân viên, những Điệp viên đang hoạt động và đang kẹt lại tại miền Bắc.

Các cuộc biểu tình hoan hô Cách Mạng, đã đảo Nhu, Diệm, Cần Lao, Công An, Mật Vụ vẫn tiếp tục tại Huế. Một nguồn tin được tung ra: Một số quí Thầy bị Mật Vụ Nhu, Diệm bắt hiện đang giam tại Chín Hầm.

Trước 1963, ít ai nghe và cũng chẳng ai biết địa danh Chín Hầm. Chín Hầm nằm về phía Tây thành phố Huế, ngay phía sau lăng Vua Khải Định và cạnh dòng tu Thiên An. Đó là một dãy 9 hầm của quân đội Nhật, rồi đến quân đội Pháp dùng để chứa đạn, đúng nghĩa đó là 9 hầm chứa đạn, kho đạn. Sau khi nguồn tin được tung ra là các Thầy bị giam tại Chín Hầm, đã có người hướng dẫn, hằng ngàn thiện nam, tín nữ, Sinh Viên, Học Sinh, các bà tiểu thương chợ Đông Ba ào ạt kéo lên Chín Hầm giải thoát cho Quí Thầy.

Màn kịch diễn ra tại Chín Hầm thật thương tâm, khiến người thiệt thà ngây thơ đứng xem phải rơi lệ. Soạn giả và diễn viên của vở kịch nầy quá xuất sắc. Quí Thầy được các tín đồ đưa từ các hầm giam ra ngoài, có thầy quá đuối sức đi không nổi phải có người dìu đi. Quí thầy đều mặc áo nâu sồng, đầu cạo láng bóng. Tín đồ nhào vào nhất là các bà tiểu thương Phật Tử chợ Đông Ba ôm chầm Quí Thầy khóc lóc thảm thiết. Nào ai biết được, tất cả là đồ giả, Quí Thầy là đồ giả. Bọn chúng là đám Việt Cộng thứ thiệt, thứ cao cấp bị bắt giữ.

Trước đó một vài hôm, cơ sở của bọn chúng đã đem áo nâu sồng vào cho bọn chúng mặc, cạo đầu láng bóng, ngồi đợi để được giải thoát. Mà Quí Thầy được giải thoát thật. Nhưng sau khi được giải thoát, Quý Thầy không về chùa mà lại lên núi tu hành tại các mật khu để rồi Mậu Thân 1968 tu hành đắc đạo xuống núi bắn giết đồng bào Huế. Ra lệnh chôn sống gần 5000 ngàn thường dân trong những mồ chôn tập thể, trong số 5000 ngàn nạn nhân đó số lượng phật giáo đồ chân chính không phải là nhỏ, rồi đến 1975 bọn này lại bắt bớ tù đày biết bao nhiêu người dân Huế.

Màn bi kịch Chín Hầm vừa nói trên đạo diễn là Thích Đôn Hậu, ThíchTrí Quang, Thích Chánh Trực. Diễn viên là Hoàng Kim Loan và các cơ sở của hắn đã cài vào trong hàng ngũ Phật Giáo. Bọn chúng đã hoàn tất nhiệm vụ mà Hà Nội giao phó: Giải Thoát tất cả các cán bộ Cộng Sản cao cấp bị lực lượng An ninh của Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa bắt giữ .

Những ngày kế tiếp, dưới áp lực của Quí Thầy, Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng cho thành lập Tòa Án Quân sự tại Huế đem Ông Phan Quang Đông ra xử. Với tội danh: Mật Vụ Nhu, Diệm. đàn áp Phật Giáo, thủ tiêu, bắt giam và hành hạ dã man, tàn bạo Quí Thầy và tín đồ Phật Giáo. Với tội danh bị vu cáo này, toà tuyên án tử hình Phan Quang Đông. Và Ông đã bị xử bắn tại sân vận động Tự Do tức sân Vận Động Bảo Long tại Huế. Đồng ý khi bước chân vào nghề Tình báo, nghề của một Điệp Viên, sinh nghề tử nghiệp đó là

chuyện thường tình khi bị sa vào tay địch. Nhưng đau đớn và nghiệt ngã là địch đã dùng những người Quốc Gia, dùng súng của những người cùng chiến tuyến chống Cộng Sản, bắn những phát đạn vào thân thể ông. Nỗi oan khiên ngút tận trời xanh, chỉ có Ông biết, chiến hữu của Ông biết, trời biết, đất biết, hồn thiêng sông núi biết và… Tổ Quốc Ghi Công. Những người ngồi xử ông Phan Quang Đông, từ Chánh Án, Chánh Thẩm, Công Tố là những Sĩ Quan, là những viên chức cao cấp hành chánh của Chính Phủ miền Nam Việt Nam. Giờ này họ còn hay đã mất, tại quê nhà hay hải ngoại, có ai hối hận không, khi đem Ông Phan Quang Đông một cấp Chỉ huy thượng đẳng của cơ quan Điệp Báo miền Nam hoạt động ngoài Bắc ra xử bắn. Các ông đã quá hèn hạ sợ mất lon, mất chức, bán rẻ lòng lương thiện tối thiểu, cúi đầu theo lệnh những tên Việt Cộng nằm vùng trong Phật Giáo như Đôn Hậu, Trí Quang và sau lưng là Hoàng Kim Loan, là Cục 2 Quân Báo và Nha Liên Lạc tức Cục Tình Báo Chiến Lược của Hà Nội.

Sau ngày 1-11-1963, hệ thống tình báo hữu hiệu của miền Nam đối đầu với 2 cơ quan Cục Quân Báo và Cục Tình Báo Chiến Lược của Cộng Sản Hà Nội hoàn toàn bị sụp đổ. Cơ quan Tình Báo phụ trách miền Bắc của ông Phan Quang Đông và Đoàn các Công Tác Đặc Biệt phụ trách an ninh miền Nam của Ông Dương Văn Hiếu bị địch dùng bàn tay người quốc gia: Hội Đồng Cách Mạng đánh phá tan tành, kẻ bị bắt tù đày, kẻ bị sa thải. Tất cả đều mang tội danh Mật Vụ của Nhu, Diệm đàn áp Phật Giáo..

Thử nhìn lại một vài thành quả công tác của hai cơ quan này, để thấy có phải họ là Mật Vụ đàn áp Phật Giáo hay không: Vụ nhân dân Quỳnh Lưu Tỉnh Nghệ An nổi dậy chống chính quyền miền Bắc năm 1956, kế hoạch và hành động đều do ông Phan Quang Đông và những Điệp viên ông gởi ra miền Bắc thực hiện. Còn nhiều những điệp vụ khác nữa, mà mãi đến nay tuy thời gian tính cũng đã quá lâu, nhưng vẫn không thể tiết lộ.

Đoàn Công Tác Đặc Nhiệm Miền Trung do Ông Dương Văn Hiếu Chỉ huy. Trách nhiệm của cơ quan này là đối đầu và vô hiệu hóa mọi hoạt động của những Điệp viên thuộc hai cơ quan tình báo miền Bắc gởi vào Nam: Đó là Cục 2 Quân Báo và Cục Tình Báo Chiến Lược tức Nha Liên Lạc.

Tổ chức Điệp Báo của Cục 2 Quân Báo và Cục Tình Báo Chiến Lươc của Cộng Sản rất tinh vi, phương pháp hành động của chúng là: Đơn Tuyến, Chia cách, và Bảo Mật tối đa. Chỉ Huy Trưởng Cục 2 Quân Báo tại Hà Nội là Đại Tá Lê Trọng Nghĩa.

Tại Miền Nam, Bộ chỉ Huy Cục 2 Quân báo đóng tại vùng núi Cao nguyên Trung phần thuộc Tỉnh Pleiku và Đại Tá Lê Câu làm Chỉ Huy Trưởng. Trước 1954, Lê Câu với quân hàm Thiếu Tá, chỉ huy màng lưới Quân Báo các Tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên, Đà Nẵng, Quảng Nam. Đại Tá Lê Câu bị Đoàn Đặc Nhiệm miền Trung bắt vào năm 1961, khi y rời căn cứ về Sài Gòn, đến nhà Phạm Bá Lương để tiếp xúc và nhận tài liệu mật của Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa do Phạm Bá Lương cung cấp. Phạm Bá Lương là cơ sở nội tuyến của Đại Tá Lê Câu. Phạm bá Lương làm tại Bộ Ngoại Giao Việt Nam Cộng Hòa với chức Vụ Công Cán ủy Viên. Bộ trưởng Ngoại Giao thời đó là ông Vũ Văn Mẫu. Sau 1975 Lê Câu giữ chức Vụ Tổng Thanh Tra ngành Công An Việt Cộng.

Nhân vật kế tiếp bị Đoàn Đặc Nhiệm Miền Trung bắt là Trần Quang, Thường vụ Tỉnh Đảng Bộ Quảng Trị. Trần Quang được Đảng Bộ Liên Khu 5 bổ nhiệm làm trưởng lưới Điệp Báo từ Quảng Trị vào đến Phan Thiết và các tỉnh Cao Nguyên Trung Phần. Nguyễn Vĩnh Nghiệp cán bộ đặc trách Khu ủy Sài Gòn Tư Hùng Cán Bộ Đặc Khu Sài Gòn. Toàn bộ là Đảng viên Cộng sản nằm trong Tổng Liên Đoàn Lao Công của ông Trần Quốc Bửu bị sa lưới Đoàn Đặc Nhiệm Công Tác Miền Trung. Tư Lung, Thường Vụ Liên Khu ủy Liên Khu 5 gồm các tỉnh Đảng Bộ từ Quảng Trị đến Phan Thiết và Cao Nguyên Trung Phần. Nhiệm vụ của Tư Lung là điều hành và chỉ đạo mọi sách lược của Đảng Cộng Sản đối với các tỉnh vừa nêu trên. Tư Lung bị Đoàn Công Tác Đặc Nhiệm bắt ngay tại đường Cống Quỳnh Sài Gòn vào năm 1958.

Nguyễn Lâm, trưởng Ban Điệp báo Liên Khu 5, bị Đoàn Công Tác Đặc Nhiệm Miền Trung bắt vào cuối năm 1957 tại Saigòn.

Mục tiêu kế tiếp của Đoàn Công Tác Đặc Nhiệm Miền Trung là Cục Tình Báo Chiến Lược Việt Cộng hay Nha Liên Lạc. Chỉ huy trưởng Tổng Cục Tình Báo Chiến lược Việt Cộng là Trần Hiệu. Người chỉ huy Cục Tình báo Chiến Lược Việt Cộng tại Miền Nam Việt Nam là Trần Quốc Hương tự Trần Ngọc Trí tức Mười Hương.

Mười Hương là Khu Uỷ Viên là Chính Ủy. Từ miền Bắc hắn vào miền Nam với nhiệm vụ kiểm tra và chỉ đạo mọi công tác của Cục Tình Báo Chiến Lược Việt Cộng tại miền Nam, đồng thời phân tích và lượng giá tình hình quân sự và chính trị của chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa để Trung Ương Đảng tại Hà Nội có kế hoạch đối phó. Mười Hương đã bị Đoàn Công Tác Miền Trung bắt tại Sài Gòn vào tháng 7 năm 1958.

Minh Vân tức Đại Tá Nguyễn Đình Quảng được Cục Tình Báo Chiến lược Việt Cộng Hà Nội tung vào miền Nam theo những người di cư vào năm 1954. Bị Đoàn Công Tác Miền Trung bắt vào năm 1958. Trần Tấn Chỉ, nguyên phó Trưởng Ban Tình báo thành phố Hải Phòng, cán bộ chuyên nghiệp trong ngành Tình Báo Chiến Lược. Theo lệnh của Tổng Cục Trưởng Trần Hiệu xâm nhập miền Nam hợp pháp bằng cách nhập vào đoàn dân di cư vào Nam 1954. Tại Sàigòn, y đã len lỏi vào làm việc tại cơ quan USIS của tòa Đại Sứ Mỹ. Trần Tấn Chỉ bị Đoàn Công Tác Miền Trung phát giác hành tung và bắt giữ vào năm 1958.

Đại Tá Văn Quang tức Trang Công Doanh, cán bộ nòng cốt của Cục Tình Báo Chiến lược. Đại Tá Quang theo đoàn người di cư vào Nam năm 1954. Y được Đặc Khu Saigon - Chợ Lớn Cộng Sản đưa vào làm việc tại cơ quan USOM của Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ, Saigòn. Đại Tá Văn Quang bị Đoàn Công Tác Miền Trung bắt vào 1958.

Lê Thanh Đường, phái khiển Tình Báo. Thuộc Cục Tình Báo Chiến Lược theo đợt di cư 1954 vào Nam. Nghề Nghiệp hợp pháp tại Sàigòn: Nhân viên Tổng nha Công Chánh tại Sàigòn. Lê Thanh Đường bị Đoàn Công Tác Đặc Nhiệm Miền Trung bắt vào 1959.

Tôn Hoàng, phái khiển Tình Báo,Cục Tình Báo Chiến Lược Cộng Sản. Theo đợt di cư 1954 vào Nam,Tôn Hoàng bị Đoàn Công Tác Đặc Nhiệm Miền Trung bắt năm 1959.

Dư Văn Chất, phái khiển Tình Báo, Cục TBCL Cộng Sản, theo đợt di cư 1954 vào Saigòn, chức vụ Trưởng Lưới Tình Báo. Dư Văn Chất bị Đoàn CTĐNMT bắt vào năm 1958 tại Saigòn.

Sau 1975 Dư Văn Chất giữ chức vụ Ủy Viên Thành Ủy Đảng Bộ TP/HCM kiêm Trưởng Ban Tuyên Huấn Thành Ủy.

Nguyễn Văn Hội, Trưởng phòng Giao Thông Cục Tình Báo Chiến lược. Trước 1954 Nguyễn Văn Hội là Trưởng Ban Điệp Báo Của Liên Khu Ủy 5. Nhiệm vụ của Nguyễn Văn Hội là tổ chức hệ thống giao thông, giao liên của Cục TBCL Việt Cộng tại Việt, Miên, Lào. Nguyễn Văn Hội bị Đoàn CTĐNMT bắt vào năm 1958.

Hoàng Hồ, phái khiển Tình Báo. Cục Tình Báo Chiến Lược Cộng Sản. Hoàng Hồ là Chủ Nhiệm Tuần Báo Trinh Thám tại Sàigòn. Hoàng Hồ bị Đoàn Công Tác Đặc Nhiệm Miền Trung bắt giữ. Sang Đệ Nhị Cộng Hòa y là Dân Biểu.

Vũ Ngọc Nhạ, Điệp Viên thuộc Cục TBCL Cộng Sản. Bị Đoàn CTĐBMT bắt lần 1 tại Sàigòn. Sau đó bị Đại Tá Nguyễn Mâu, Trưởng Khối Cảnh Sát Đặc Biệt Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia và bộ phận Đặc Biệt của ông gồm những người cũ trong Đoàn Công Tác Đặc Nhiệm Miền Trung của Ông Dương Văn Hiếu bắt lần thứ 2, và triệt tiêu Cụm A 22 TBCL khi y xâm nhập tiếp cận với Phủ Tổng Thống VNCH.

Trước đó, hầu hết những cán bộ Cộng Sản thuộc Cục 2 Quân Báo và Cục Tình Báo Chiến Lươc Cộng Sản bị Đoàn CTĐBMT bắt giữ đều được đưa ra Huế giam giữ tại lao Thừa Phủ (Mặt sau tòa Hành Chánh Tỉnh Thừa Thiên và thị Xã Huế) hoặc Chín Hầm. Những ngày đầu của cuộc Cách Mạng 1-11-1963, Cục 2 Quân Báo,và Cục Tình Báo Chiến Lược Cộng Sản qua Thầy tu Thích Đôn Hậu, Trí Quang, và Phái Khiển Tình Báo, Điệp viên Hoàng Kim Loan đã giải thoát một số bọn chúng tại Chín Hầm.

Số còn lại cách đó không lâu, đã được Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng đưa vào SàiGòn, và Chủ Tịch Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng là Trung Tướng Dương Văn Minh, và Thiếu Tướng Mai Hữu Xuân, Tổng Giám Đốc Tổng Nha Cảnh Sát đã trân trọng trả tự do cho bọn Cộng Sản này vào đầu năm 1964. Để rồi bọn chúng tái hoạt động mạnh hơn, tinh vi hơn, tung hoành ngang dọc, tổ chức và gài người cùng khắp mọi đoàn thể chính trị, đảng phái, cơ quan dân sự hành chánh cũng như trong Quân Đội mà không một ai dám đụng đến bọn chúng kể cả các Tướng Lãnh trong Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng, đến các chỉ Huy trưởng mọi cơ quan Tình Báo Dân Sự cũng như Tình Báo Quân Đội, và ngay đến các vị tướng Tư Lệnh các Quân Khu, có gan to bằng trời cũng không dám đụng đến bọn cán bộ Cộng Sản thứ thiệt và đám Việt Cộng đội lốt Thầy Tu này, vì đụng đến bọn chúng là bị chụp mũ: Tàn dư chế độ Nhu, Diệm, dư Đảng Cần Lao, đàn áp Quí Thầy và Phật giáo đồ, lập tức bị biểu tình đả đảo và bay chức ngay.

Sau 1-11-1963, Thích Trí Quang là Đấng Quốc Phụ của miền Nam Việt Nam, không một Chính Phủ nào tại Trung Ương Sàigòn có thể đứng vững quá 3 tháng nếu đi lệch hướng chỉ đạo của ông ta. Tướng lãnh trong Hội Đồng Cách Mạng bắt đầu thanh toán nhau tranh dành Ngôi Báu. Tướng lãnh lợi dụng Trí Quang để có được hậu thuẫn quần chúng Phật giáo, Trí Quang dùng Tướng lãnh cho mưu đồ và tham vọng của hắn.

Các cuộc biểu tình lên đường, xuống đường chống chính phủ diễn ra hằng ngày tại Saigòn, nay đảo chánh mai chỉnh lý, cứ như vậy tiếp tục cho đến cuối năm 1965. Mỗi lần nghe nhạc hùng trên đài phát thanh Sàigon, Huế là biết ngay có đảo chánh.

Đặc biệt nhất là cuộc chỉnh lý của tướng Lâm Văn Phát, Phạm Ngọc Thảo và Nguyễn Bảo Kiếm do bàn tay của Cục TBCL Cộng Sản đạo diễn.

Ngày19 tháng 2 năm 1965 tại Saigòn, Tướng Lâm Văn Phát đảo chánh, nhưng chủ soái của cuộc đảo chánh này là Đại Tá Phạm Ngọc Thảo (Đại Tá Quân Lực VNCH, cựu Tỉnh Trưởng) và Nguyễn Bảo Kiếm. Nếu

cuộc đảo chánh thành công thì Đại Tá Phạm Ngọc Thảo sẽ là Thủ Tướng, Nguyễn Bảo Kiếm sẽ là Tổng Trưởng Nội Vụ Chính Phủ Việt Nam Cõïng Hòa. Cũng may, nhờ mấy anh Cố Vấn Mắt xanh mũi lõ ngăn trở ngầm, cuộc đảo chánh của Tướng Lâm văn Phát không thành công như Trung Ương Đảng Cộng Sản Hà Nội mong đợi, và sau đó 1967(?) Đại Tá Phạm Ngọc Thảo bị Lực lượng An Ninh bắn hạ tại Biên Hòa. Sau 1975, Phạm Ngọc Thảo được Trung Ương Đảng Coông Sản phong Liệt Sĩ, Nguyễn Bảo Kiếm cũng lộ nguyên hình, hai tên nầy là điệp viên của Tổng Cục 2 TBCL Cộng Sản.

Tại Huế trong thời gian này, tình hình cũng rối loạn không khác gì Saigòn. Hằng loạt các cuộc đình công, bãi thị, bãi khóa, biểu tình chống chính phủ. Mọi sinh hoạt của dân chúng hoàn toàn bị tê liệt. Tình hình an ninh tại Thừa Thiên- Huế suy sụp trầm trọng. Lực lượng quân sự Việt Cộng bắt đầu mở những trận đánh thăm dò ngay vòng đai an ninh gần của thành phố.

Tháng 2-1965 Công Trường 5 Đặc Công của Đại tá Việt Cộng Thân Trọng Một, tung 2 tiểu đoàn đặc công K 1, K 2 tấn công quận lỵ Nam Hòa phía tây thành phố Huế. Quận lỵ Nam Hòa cách thành phố chưa đầy 10Km. Cuộc tấn công của Việt Cộng bị lực lượng quân sự tại Chi Khu Nam Hòa phản công và đẩy lui. Trong khi đó Chỉ huy hai cơ quan chịu trách nhiệm an ninh tại thành Phố Huế là Ty Công An Thừa Thiên và ty Cảnh Sát Quốc Gia Thị Xã Huế là hai nhân vật được Trí Quang và Đôn Hậu đề cử.

Trưởng Ty Cảnh Sát Quốc Gia Thị Xã Huế là Nguyễn văn Cán thường được gọi là Quận Cán vì đương sự có bằng Cử Nhân Luật ngạch Quận Trưởng(Commissioner), đương sự có anh ruột là cán bộ Cộng Sản quân hàm Đại Tá. Quận Cán là Cơ sở của Cục Tình Báo Chiến Lược Việt Cộng, cán bộ điều khiển của y là Hoàng Kim Loan. Trưởng Ty Công An tỉnh Thừa Thiên là Lê Văn Phú. Phú là em rể của Nguyễn văn Cư, đệ tử thân tín của Thích Đôn Hậu. (Sẽ đề cập đến Quận Cán tên điệp viên Cõïng Sản này ở phần sau). Thời gian này hai ty Cảnh sát chưa sáp nhập, một bên là ty Công An Thừa Thiên, một bên là ty Cảnh Sát thị Xã Huế.

Đến tháng 6-1966, khi Tướng Nguyễn Ngọc Loan làm Tư Lệnh Cảnh Sát, ông cho sát nhập 2 thành một, gọi là Bộ chỉ Huy Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Thừa Thiên và Thị Xã Huế, để tiện điều hành và thống nhất chỉ huy. Về Quân Sự, hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên - Huế gọi là Khu 11 Chiến thuật, dưới quyền của Tướng Tư Lệnh Sư Đoàn I.

Ông đúng nghĩa là một ông Tướng của chiến trận không phải là một nhà chính trị, vì thế dễ dàng bị Thích Trí Quang và Thích Đôn Hậu xỏ mũi kéo đi. Chung quanh ông Tướng toàn là người của Trí Quang và Đôn Hậu cài vào. Nhất cử nhất động của ông Tướng đều được các cơ sở của hai tên nầy báo cáo đầy đủ lên Trung Tâm Quyền Lực Từ Đàm. Ông Tướng nghĩ rằng lợi dụng được Thích Trí Quang và Đôn Hậu thì có thể dùng lực lượng đông đảo Phật Giáo Đồ tại Huế và miền Trung, để áp lực với Chính Phủ Trung Ương cho quyền lợi và mưu đồ riêng của ông. Thế nhưng ông Tướng đã lầm, lầm to, lầm lớn. Ông chưa đủ mưu mô thủ đoạn khôn ngoan để lợi dụng Thích Trí Quang, Đôn Hậu và đằng sau là Hoàng Kim Loan, là Cục TBCL Cộng Sản. Ngược lại, bọn chúng cho ông vào tròng, lợi dụng ông và dùng Sư Đoàn I BB của Ông làm lực lượng nòng cốt trong cuộc khởi loạn miền Trung năm 1966, để rồi phải gánh chịu hậu quả là ông bị rời khỏi quân đội, rời khỏi quê hương, lưu đày ở xứ Cờ Hoa từ 1966 cho đến nay.

Nhắc đến Trung tướng Nguyễn chánh Thi, ai cũng biết ông là chuyên viên, là vua đảo chánh. Ngày 11-11-1960 ông đảo chánh Tổng Thống Diệm, thất bại ông chạy sang Cao Miên. Ngày 1-11-1963 Tướng lãnh đảo chánh thành công ông từ Cao Miên về làm Tư Lệnh Sư Đoàn I BB, rồi Tư Lệnh Quân Đoàn I, Quân Khu I với cấp bậc Trung Tướng. Mỗi khi bất bình chính phủ Trung Ương ông lên máy bay vào Sài Gòn đảo chánh, vì thế ông Tướng mới có biệt danh là Vua đảo chánh.

Vụ khởi loạn tại miền Trung - Huế của Thích Trí Quang và Đôn Hậu quá dài giòng và mọi người đều biết, tôi chỉ nói những điểm chính mà thôi. Đầu tháng 6-1965, tình hình Chính trị tại Saigòn tạm ổn định. Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia ra đời do Quân đội nhận lãnh trách nhiệm. Chủ Tịch là Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu. Sau đó ngày 19-6-1965, Nội Các Chiến tranh của Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ thành lập. Thiếu Tướng KQ Nguyễn cao Kỳ làm Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương (Thủ tướng). Nhìn vào thành phần Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia và Nội các Chiến tranh, hầu như không có người của Thích Trí Quang. Phản ứng đầu tiên của Trí Quang là gặp Đại Sứ Mỹ Tại Sàigòn tỏ ý muốn tổ chức đảo chánh lật Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ. Đại Sứ Mỹ hỏi Trí Quang: Nếu đảo chánh lật Thiếu Tướng Kỳ thì Thượng Tọa đưa ai thay thế, Trí Quang không trả lời được câu hỏi của Đại Sứ Mỹ, lẳng lặng ra về.

Thích Trí Quang từ Sàigon ra Huế, phát động cuộc dấy loạn miền Trung. Bộ Chỉ Huy đầu não cuộc tranh đấu Miền Trung của Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất do Thích Trí Quang lãnh đạo đặt tại Chùa Từ Đàm. Mục đích của Trí Quang khi phát động cuộc tranh đấu Phật Giáo Miền Trung là lật đổ Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia và Chính Phủ Trung Ương do Quân Đội nắm giữ, qua đại diện là Trung Tướng Nguyễn văn Thiệu một tín đồ Thiên Chúa Giáo, và Thiếu Tướng Nguyễn cao Kỳ, hầu để nắm lại quyền chủ động kiểm soát và sắp đặt nhân sự từ Chính phủ Trung ương đến địa phương, mà y đã dần dần mất đi sau ngày 1-11-1963 và sau các cuộc chỉnh lý, đảo chánh của Tướng lãnh tại Sàigon. Hình ảnh một Trí Quang trong cuộc Cách Mạng 1963 đối với các Tướng Lãnh trẻ và quần chúng miền Nam đã mờ nhạt và như vậy Ngôi Quốc Phụ của y khó đứng vững.

Yêu sách đầu tiên của Trí Quang là yêu cầu Chính Phủ soạn thảo Hiến Pháp mới, tổ chức bầu cử Quốc Hội Lập Pháp và đả đảo Thiệu Kỳ, đả đảo chế độ Quân Phiệt, đả đảo dư Đảng Cần Lao. Từ cuối tháng 2-1966, Miền Trung và Thừa Thiên-Huế bắt đầu dậy sóng. Theo lệnh của Trí Quang và Thích Đôn Hậu, quần chúng Phật Giáo đồ Ấn Quang Miền Vạn Hạnh chuẩn bị xuống đường ào ạt. Đầu tháng 3-1966, cuộc dấy loạn bắt đầu. Các Khuôn Hội Phật Giáo từ Xã, Quận, Tỉnh, Học Sinh, Sinh Viên Đại Học Huế bãi Khóa. Tiểu thương Chợ Đông Ba và Thành Phố Huế đình công bãi thị, chợ không đông, phố xá đóng cửa. Mọi sinh hoạt thường nhật của dân chúng hoàn toàn bị tê liệt. Hàng loạt các cuộc biểu tình diễn ra trên đường phố, từ đường Lê Lợi, qua cầu Tràng Tiền, khu phố Trần Hưng Đạo, Phan Bội Châu. Khẩu hiệu đả đảo Thiệu, Kỳ, đả đảo Quân Phiệt, đả đảo dư đảng Cần Lao được nghe suốt ngày đêm.

Màn thứ 2, kế tiếp Thích Trí Quang cho tổ chức các lực lượng xung kích: Đoàn Học Sinh, Sinh Viên Quyết Tử, lẽ dĩ nhiên trong đó gồm cơ sở Học Sinh, Sinh Viên Cơ Sở Nội Thành Việt Cộng. Tất Cả Đoàn viên quyết tử đều mang băng đỏ, Cảnh sát Phật tử, Công Chức Phật Tử, Quân Nhân Phật Tử, Tiểu thương Phật Tử. Vẫn tiếp tục lên đường xuống đường hằng ngày, loa phóng thanh đặt mọi ngã đường trong thành phố rộn rã kêu gọi dân chúng xuống đường, đình công bãi thị, chống Thiệu Kỳ.

Màn thứ 3, kế tiếp: Bạo Động. Cướp Chính Quyền. Màn này có sự đạo điễn của Cục Tình Báo Chiến Lược Cộng Sản Hà Nội. Cán bộ Cục TBCL Cộng Sản Hoàng Kim Loan nhảy vào cuộc. Một nửa quân số của Sư Đoàn I BB, các đơn vị Địa Phương Quân, Nghĩa Quân các quận, buông súng trở về thành phố tham gia cuộc nổi loạn chống Thiệu, Kỳ và chính Phủ Trung Ương. Nhóm Quân Nhân Phật Tử thành lập Chiến Đoàn Nguyễn Đại Thức.

Công Chức các ngành, Giáo chức mọi cấp nghỉ việc, nghỉ dạy, tham gia tranh đấu chống chính phủ. Thích Trí Quang cho lệnh chiếm Đài phát thanh Huế. Đài Phát Thanh Huế của Chính Phủ trở thành Đài Phát Thanh của Lực Lượng tranh đấu Phật Giáo miền Trung. Hằng giờ phát đi lời kêu gọi của Trí Quang và của Bộ Chỉ Huy Lực Lượng Tranh Đấu tại Từ Đàm, xen kẽ chương trình là nhạc tranh đấu và nhạc phản chiến của Trịnh Công Sơn. Dân Huế hằng giờ nghe rền rỉ bên tai bản nhạc: Kẻ thù ta đâu phải là người.. Giết người đi thì ta ở với ai...

Trong khi đó thì một phần của lực lượng Học Sinh, Sinh Viên quyết tử chiếm Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Thừa Thiên và Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Thành Phố Huế.

Trưởng Ty Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Thừa Thiên người của Thích Đôn Hậu, Trưởng Ty Cảnh Sát Quốc Gia Thị Xã Huế Nguyễn văn Cán là Cán Bộ Cộng Sản nằm vùng cơ sở của CụcTBCL Hoàng Kim Loan. Bọn Học Sinh, Sinh Viên Quyết Tử này phá kho súng của 2 Ty Cảnh Sát, trang bị cho hàng ngàn đoàn viên Quyết Tử. Khoảng gần 4000 ngàn súng, gồm tiểu liên, Shotgun, và súng lục, 120 thùng lựu đạn M 26. Khoảng 100 xe Jeep Cảnh Sát và toàn bộ máy móc truyền tin bị bọn chúng lấy đi. Bọn chúng dùng xe, máy móc truyền tin, và súng của Cảnh Sát tuần tiểu và canh gác trong thành phố.

Thích Trí Quang và Hoàng Kim Loan đi xa hơn nữa là cho lệnh Đoàn HS,SV Quyết Tử bao vây Tòa Tổng Lãnh Sự Mỹ, tại Đường Lý Thường Kiệt, Quận 3 thành phố Huế, và nhào vô đốt phá tan tành phòng Thông Tin Hoa Kỳ tại Huế.

Bây giờ thì Miền Trung và Thừa Thiên-Huế hoàn toàn vô Chính Phủ, không còn có luật pháp quốc gia. Mọi quyền hạn nằm trong tay Quốc Phụ Thích Trí Quang và đám tranh đấu áp dụng luật Rừng trong thành phố. Bọn chúng chia ra từng tổ, từng toán gõ cửa mỗi nhà, yêu cầu tham gia phong trào tranh đấu, gia đình nào lơ là hoặc từ chối, bị chúng phao vu là dư đảng Cần Lao, hoặc là người của Thiệu, Kỳ, lập tức bị dọa nạt đốt nhà đốt cửa, hoặc bị hành hung. Một số gia đình đã phải bỏ nhà, trốn vào làng Phú Cam nơi an toàn khu, vì nơi đây là khu Công Giáo, Trí Quang và đám Quyết Tử chưa dám đụng đến. Đời sống dân chúng mỗi ngày một khó khăn, dân chúng hoang mang lo sợ. Quân đội và Công Chức sống nhờ vào đồng lương của Chính Phủ, bây giờ đình công bãi thị, chống chính phủ thì lương hàng tháng có đâu để nuôi vợ, con. Một số ít đơn vị quân sự đang ở vị trí hành quân tác chiến cũng gặp trở ngại không nhỏ. Quân số thiếu hụt trầm trọng, vì một số lớn sĩ quan và binh sĩ bỏ đơn vị về thành phố tham gia tranh đấu. Đạn dược và điện trì truyền tin cho hệ thống hành quân tác chiến bị hạn chế tối đa vì không còn được cung cấp từ Trung Ương.

Tình hình an ninh tại Quảng Trị và Thừa Thiên ở mức báo động đỏ. Các Công trường 4,5,6 của Quân Khu Trị Thiên Việt Cộng lởn vởn ở vòng đai an ninh xa, phía Tây của thành Phố Huế. Trong lòng Cố Đô Huế thì đám cán bộ và cơ sở nội thành của Cộng Sản công khai hoạt động. Bọn chúng nằm trong bộ chỉ huy của lực

lượng Tranh Đấu, nắm giữ những vai trò then chốt và quan trọng, tỷ như: Nguyễn Đắc Xuân sinh viên Sư Phạm, Trần Quang Long sinh viên Sư Phạm, Hoàng Phủ Ngọc Phan sinh viên Y khoa, Phan Chánh Dinh tức Phan Duy Nhân sinh viên, Nguyễn Thiết tức Hoàng Dung sinh viên Luật Khoa, Hoàng Phủ Ngọc Tường Giáo Sư Trường Quốc Học, Nguyễn Hữu Châu Phan sinh viên, Hoàng Thị Thọ nữ sinh Đồng Khánh, Phạm thị Xuân Quế sinh viên Y Khoa, Tôn Thất Kỳ sinh viên, Bửu Chỉ sinh viên, và nhiều.. nhiều nữa.. (Khi cuộc dấy loạn miền Trung bị dẹp tan, Hoàng Kim Loan đưa đám nầy ra mật khu, và năm Mậu Thân 1968 bọn chúng trở lại Huế bắn giết, tàn sát vô số kể đồng bào vô tội).

Trí Quang và Cộng Sản đã ước tính sai khi tung ra cuộc dấy loạn Miền Trung năm 1966. Vào năm 1963 Tướng Lãnh và Mỹ dùng Trí Quang và quần chúng Phật giáo để lật đổ Tống Thống Ngô Đình Diệm. Bây giờ là 1966, Trí Quang không còn có giá trị lợi dụng nữa. Đối với các Tướng Lãnh VNCH đang nắm quyền thì Trí Quang là một trở ngại, một chướng ngại vật trên bước đường công danh và sự nghiệp của họ, chướng ngại vật này phải được dẹp bỏ.

Còn đối với người Mỹ và đặc biệt là cơ quan tình báo của họ, phương tiện nào cũng tốt, miễn là đạt được mục đích, quốc gia hay cộng sản cũng vậy thôi. Họ dư biết Trí Quang là Cộng Sản, là đảng viên Cộng sản, và trong hàng ngũ của Trí Quang có quá nhiều cán bộ Cộng Sản nằm vùng. Nhưng vì nhu cầu, họ vẫn tạo hình tượng Thích Trí Quang cho hào quang bóng nhoáng. Sau 1963 hình tượng đó không còn cần thiết nữa mà còn tạo nhiều trở ngại, thì Trí Quang phải được dẹp bỏ.

Năm 1966 Mỹ đang đổ quân ào ạt vào Việt Nam. Chính phủ Mỹ đang cần một hậu phương Miền Nam ổn định chính trị. Trí Quang và Cộng Sản đã quá lầm lẫn, nếu không nói là ngu, khi phát động Phong Trào Tranh Đấu Miền Trung trong thời gian này. Dưới mắt ông Đại Sứ Mỹ tại Sài gòn bấy giờ thì Trí Quang là một kẻ gây rối, một kẻ tham, sân, si, say mê quyền lực và một trở ngại lớn của Tòa Đại Sứ Mỹ cho việc ổn định tình hình chính trị tại Saigòn. Trí Quang phải được dẹp bỏ lập tức, mạnh mẽ, không nương tay, không nhân nhượng.

Người Mỹ giúp mọi phương tiện cần thiết cho Chính Phủ Saigòn mở cuộc hành quân dẹp loạn tại MiềnTrung. Ngày 4-4-1966 bằng phương tiện Không Vận của Hoa Kỳ, lực lượng Quân Lực VNCH đổ quân xuống Đà Nẵng.

Tư lệnh Sư Đoàn I BB là Tướng Nguyễn văn Chuân, Tư Lệnh Quân Đoàn I, Quân Khu I Trung Tướng Nguyễn Chánh Thi. Tướng Chuân được cử thay thế Trung Tướng Thi, Trung Tướng Thi bay ra Huế. Như đã biết, Trung Tướng Thi là người của Trí Quang. Những ngày kế tiếp Trung Tướng Nguyễn Hữu Có ra Đà Nẵng gặp Tướng Nguyễn văn Chuân, sau đó Tướng Chuân theo Trung Tướng Có vào Sàigòn. Sàigòn cử Trung Tướng Tôn Thất Đính ra Đà Nẵng thay thế Trung Tướng Thi, mọi chuyện không ổn, Trung Tướng Đính phải chạy vào BCH của Thủy Quân Lục Chiến của Mỹ xin tỵ nạn. Chính Phủ lại cử Thiếu tướng Huỳnh Văn Cao ra thay Trung tướng Đính.

Thiếu tướng Huỳnh văn Cao là tín đồ Công Giáo. Khi từ Đà Nẵng đến Huế cùng với viên đại tá Cố Vấn phó Quân Đoàn là Arch Hamblen, Thiếu tướng Cao đã bị các Lực Lượng Tranh Đấu do đám Sinh Viên Hoc Sinh Quyết Tử cầm đầu biểu tình phản đối. Đoàn biểu tình hàng ngàn người bao vây, Tướng Cao và đoàn cận vệ khó khăn lắm mới chạy thoát vào sân bay Tây Lộc, thành nội. Tại đây một phi cơ trực thăng của quân đội

Hoa Kỳ đợi sẵn để đưa ông vào Đà Nẵng. Đoàn biểu tình rượt theo tướng Cao và đại tá Arch Hamblen vào tận sân bay Tây Lộc, Trực thăng chở tướng Cao và đại tá Arch Hamblem vừa rời khỏi mặt đất vài chục mét thì trong đoàn biểu tình, viên sĩ quan của Sư Đoàn I BB, trung úy Nguyễn Đại Thức rút súng lục bắn tướng Cao, may mắn ông không bị trúng đạn, lập tức xạ thủ đại liên của trực thăng, viên hạ sĩ quan người Mỹ, nổ súng đại liên bắn trả, trung úy Nguyễn Đại Thức chết gục tại chỗ. Những ngày sau khi Thích trí Quang thành lập Chiến Đoàn Quân Nhân Phật Tử của Sư Đoàn I BB, cho lấy tên viên sĩ quan nầy đặt tên cho Chiến đoàn, gọi là Chiến Đoàn Quân Nhân Phật Tử Nguyễn Đại Thức.

Cũng giống Trung tướng Tôn Thất Đính, Thiếu tướng Huỳnh văn Cao vào Đà Nẵng, nơi đặt BCH Quân Đoàn I. Thiếu tướng Cao liên lạc với tướng Tư Lệnh Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến Mỹ và tỵ nạn tại đó .

Bây giờ thì miền Trung và Thừa Thiên Huế hoàn toàn vô Chính Phủ, mặc sức Thích Trí Quang và đám Cộng Sản Hoàng Kim Loan tung hoành. Dân chúng sống từng giờ trong nơm nớp lo sợ: sợ Thầy, sợ Việt Cộng, sợ các Đoàn Học Sinh, Sinh Viên Quyết Tử của Thầy. Công chức, quân nhân sợ không được lãnh lương, vợ con đói.

Vị Tướng kế tiếp được Chính Phủ cử ra làm Tư Lệnh Quân Đoàn I là Thiếu Tướng Trần Thanh Phong. Thiếu Tướng Phong đến Đà Nẵng đúng vào thời gian cao điểm của phong trào Tranh Đấu Phật Giáo Miền Trung. Ông chuẩn bị cho cuộc đổ quân ra Huế dẹp loạn. Trong khi đó thì tại Huế lực lượng chống lại phong trào tranh đấu được phân loại như sau:

1- Thành phần chống đối tiêu cực:

Khối Công giáo: Đại đa số tín đồ Thiên Chúa Giáo sống tại làng Phú Cam nơi có nhà thờ Chính Tòa Phú Cam, vùng dòng Chúa Cứu Thế, nơi có nhà thờ và dòng tu, dòng Chúa Cứu Thế, vùng Gia Hội có nhà thờ Gia Hội, vùng Kim Long nơi có Dòng Tu kín của các Nữ tu. Họ chống lại Phong trào Tranh Đấu nhưng tiêu cực, các vị lãnh đạo không muốn giáo dân vướng vào vòng xung đột của hai tôn giáo là Phật Giáo và Thiên Chúa Giáo. Khu an toàn Phú Cam được giáo dân canh gác, đề phòng cẩn mật vì sợ các đoàn Quyết Tử của Phong Trào Tranh Đấu quấy phá. Họ sẵn sàng chống trả chỉ trong trường hợp tự vệ. Đại đa số trầm lặng là giáo chức, thành phần trí thức, những người lớn tuổi, và Hoàng Tộc, họ đều bất bình và chống lại cuộc Tranh Đấu Miền Trung nhưng họ chỉ giữ thái độ im lặng và không hợp tác.

2- Thành phần chống đối tích cực:

Các đảng phái chính trị quốc gia như:

1. Việt Nam Quốc Dân Đảng.
2. Đại Việt Cách Mạng của Ông Hà Thúc Ký.

Lực lượng nòng cốt của Đại Việt Cách Mạng tại Thừa Thiên-Huế là Tỉnh Đoàn Xây Dựng Nông Thôn do Thiếu Tá Nguyễn văn Lý làm Tỉnh Đoàn Trưởng. Ông là một lãnh tụ quan trọng và cao cấp của Đảng Đại Việt. Một nhân vật chống Cộng Sản tuyệt đối, nếu không nói là quá khích.

Tỉnh đoàn Xây Dựng Nông Thôn đã góp công lớn trong việc dẹp loạn Miền Trung. Họ tung nhân viên tham gia vào Lực Lượng Tranh Đấu thu thập tin tức, thiết lập hồ sơ những thanh phần quá khích cung cấp cho đơn vị hành quân dẹp loạn.

Cũng không thể không nói đến một góp sức không nhỏ cho việc dẹp loạn Miền Trung là Cơ Quan Dân Ý Vụ. Đây là một cơ quan được thành lập vào năm 1965, phụ trách về Tình Báo Nhân Dân, lãnh lương từ ngân sách Viện Trợ. Chỉ Huy Trưởng cơ Quan này là ông Trần Đông Hoài, một giáo sư dạy Pháp Văn tại trường Trung Học Thiên Hựu, nói ngoại ngữ Anh và Pháp giống như người ngoại quốc. Mặc dầu là một nhà giáo, nhưng lại có thiên phú đặc biệt Tình báo. Cơ Quan Dân Ý Vụ cung cấp hầu hết các kế hoạch hành động của Lực lượng tranh đấu.

Ngoài ra, lực lượng quân sự chống lại cuộc nổi loạn miền Trung chỉ có 3 đơn vị nhỏ đó là:

1- Phía Bắc Thừa Thiên: Quận Quảng Điền do Đại úy Trần Đức Anh làm Quận Trưởng kiêm Chi Khu Trưởng. Ông là thành viên cao cấp của Quốc Dân Đảng. Đại úy Anh dự định lập Khu Biệt lập Quảng Điền dùng lực lượng quân sự của Chi Khu chống lại đám dấy loạn Miền Trung. Công việc bại lộ Đại úy Anh phải đào tẩu vào Đà Nẵng trình diện Thiếu Tướng Tư Lênh Quân đoàn I, Trần Thanh Phong. Khi lực lượng hành quân của Chính phủ đổ quân ra Huế dẹp loạn, ông theo lực lượng hành quân ra Huế trở lại nhiệm sở cũ, chức vụ cũ. Sau đó, trong một cuộc đụng trận lớn với lực lượng Cộng Sản tại Quận lỵ Quảng Điền vào năm 1967, Đại úy Anh đã anh dũng đền nợ nước.

2- Phía Nam Thừa Thiên: Quận lỵ Hương Thủy nằm về phía Nam thành phố Huế. Bộ Chỉ Huy Quận và Chi Khu Hương Thủy nằm cạnh phi trường Phú Bài và căn cứ của Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ, Phú Bài, cạnh quốc lộ I trên dường vào Đà Nẵng.

Quận Trưởng kiêm Chi Khu Trưởng là Thiếu Tá Tăng. Thiếu Tá Quận Trưởng Hương Thủy là một trong những đơn vị trưởng quân sự đầu tiên chống lại Phong Trào Tranh Đấu Miền Trung. Trong những ngày đầu của cuộc tranh đấu ông cho lực lượng quân sự Chi Khu bố trí và án ngữ ngay vùng Dạ Lê trên quốc lộ I, đồng thời ông cũng yêu cầu đơn vị TQLC Mỹ tại Phú Bài tăng phái 2 xe tăng M 48 chận ngay quốc lộ I vùng Dạ Lê, ngăn chặn không cho lực lượng tranh đấu từ thành phố Huế tràn xuống. Văn phòng Quận, Chi Khu Hương Thủy bấy giờ trở thành BCH của lực lượng chống Phong trào Tranh Đấu.

Trung Tá Phan Văn Khoa Tỉnh trưởng Tỉnh Thừa Thiên, Thị Trưởng Thị Xã Huế, kiêm Tiểu Khu Trưởng là vị Tỉnh Trưởng đầu tiên tại miền Trung chống lại phong trào tranh đấu, ông dời văn phòng Tỉnh Trưởng về quận Hương Thủy vì Tòa Hành Chánh Tỉnh đã bị đám nổi loạn chiếm cứ.

BCH lực lượng chống tranh đấu hằng ngày tấp nập các phái đoàn của Chính phủ trung ương Saigòn bay ra hội họp, lãnh tụ các đảng phái Chính trị và nhiều phái đoàn quân sự cũng như tình báo Mỹ, họp với Trung Tá Tỉnh Trưởng bàn soạn kế hoạch tái chiếm lại thành phố Huế hiện đang nằm trong tay đám tranh đấu.

Tại Thành phố Huế, độc nhất còn lại BCH Tiểu khu Thừa Thiên chưa bị đám phản loạn chiếm cứ. BCH Tiểu Khu Thừa Thiên đóng gần Đài Phát Thanh Huế. Trung Tá Khoa giao cho Thiếu Tá Nguyễn Văn Tố Trưởng Phòng II Tiểu Khu trấn giữ. Đám tranh đấu chưa dám chiếm Tiểu Khu vì đây là cơ quan Quân Sự.

Huế hoàn toàn bỏ trống, không còn chính quyền, thành phố nằm gọn trong tay đám tranh đấu Thích Trí Quang.

3- Phía Tây Thành Phố Huế: Lực lượng thứ 3 chống lại đám tranh đấu là Quận Nam Hòa nằm về phía Tây thành phố Huế. Quận Nam Hòa là một quận miền núi, mặc dầu chỉ cách thành phố Huế khoảng 12Km. Quận

Trưởng kiêm Chi Khu Trưởng là Thiếu Tá Phạm Khắc Đạt. Phụ Tá Quận Trưởng kiêm Chi Khu Phó là tôi, Thiếu úy Liên Thành.

Thiếu Tá Phạm Khắc Đạt là vị chỉ huy đầu đời trong đời binh nghiệp của tôi. Ông là một sĩ quan trẻ cấp Thiếu Tá, nhưng ông có đủ khả năng quân sự vừa chiến thuật và chiến lược. Vốn là người Bắc nên rất tế nhị, cẩn trọng trong mọi vấn đề, mọi trường hợp. Trong những ngày đầu của cuộc dấy loạn Miền Trung, ông không chống mà cũng chẳng ngã về phong trào tranh đấu. Chỉ đứng khoanh tay nhìn thời cuộc. Cách hay nhất của ông là cáo bệnh giao hết mọi việc của Quận và Chi Khu cho tôi, mỗi buổi chiều lên xe Jeep về thành phố.

Lực lượng quân sự của Chi Khu Nam Hòa gồm có :

- 200 Dân Vệ (sau gọi là Nghĩa Quân).
- 2 Đại Đội tăng phái từ Tiểu Khu .
- 1 Pháo Đội 105 ly tăng phái từ Sư Đoàn I BB

Tôi vừa là Chi Khu Phó vừa là Liên Đại Đội Trưởng.

Trong thời gian thành phố biểu tình lên đường, xuống đường thì tình hình địch tại Nam Hòa mỗi ngày mỗi nặng. Hai Đại Đội chạm địch liên miên, ngày nào cũng có binh sĩ bị thương hoặc tử thương.

Tôi còn nhớ vào một đêm trong tháng 3-1966 Đại đội do tôi chỉ huy đụng nặng với đơn vị Việt Cộng. Tôi gọi máy xin pháo đội 105 ly pháo binh Quận yểm trợ. Tọa độ xin tác xạ là 76.. .. bản đồ tỷ lệ 1/100,000 ba tràng đạn nổ chạm. Chỉ 5 phút sau pháo đội báo: Đạn đi, đợi hoài chẳng thấy đạn nổ mà chỉ nghe ba tràng đạn nổ từ xa vọng lại, rất xa tọa độ tôi xin.

Sáng hôm sau tôi kéo Đại Đội vượt nguồn hữu ngạn sông Hương trở về Quận, vừa đến chợ Tuần thì đại họa đến. Đại Đội tôi đụng đầu với một đoàn biểu tình của nhóm Tranh Đấu từ thành phố Huế kéo lên, toàn là Sinh Viên, Học Sinh đang đứng gần chợ Tuần. Họ la lớn, đả đảo Cần Lao đàn áp Phật Giáo bắn sập Chùa, giết hại Tăng Ni. Đoàn biểu tình kéo lại định vây đơn vị tôi vào giữa. Lính vừa đói vừa mệt lả, tôi cũng vậy. Tôi phản ứng rất nhanh nhưng mà dại. Tôi quay qua viên Thượng Sĩ Đại Đội ra lệnh rất nhanh: Đội Hình. Binh sĩ túa ra bố trí. Đoàn biểu tình thấy lính phản ứng nên lùi lại. Cũng may trong đám biểu tình có tiếng la lớn: khoan đã, đừng làm bậy, hắn là Liên Thành con thầy Trợ Cử (phụ thân tôi là một nhà giáo), cháu của Ngài Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết không phải Cần Lao đâu. Tiếng la đó phát xuất từ thằng bạn học cũ của tôi ở Trường Quốc Học và cũng ở cùng xóm Chùa Từ Đàm với tôi. Anh ta là Trần Văn Rô, Sinh Viên Đại Học Khoa Học. Tôi chưng hửng hỏi Trần văn Rô:

- Chuyện gì vậy ?

- Tối hôm qua mày bắn sập chùa Sư Nữ ở Cầu Lim, gần Đàn Nam Giao phải không? Rô trả lời,

- Có, tao có gọi pháo binh bắn yểm trợ, vì tụi tao đụng nặng với Việt Cộng, nhưng tụi tao đánh nhau bên kia sông, trong núi đâu phải bên này. Chuyện này tao vô can. Tôi trả lời Rô.

Đoàn biểu tình kéo về Huế. Trên đường về Quận tôi nghĩ mình ngu quá, ra lệnh cho binh sĩ dàn đội hình tác chiến, lỡ có người lính nào mất bình tĩnh bắn đại vào đám sinh viên biểu tình thì không hiểu chuyện gì sẽ

xảy ra. Khi về đến Quận đã thấy có phái đoàn điều tra của Tỉnh Giáo Hội Phật Giáo và ty Cảnh Sát hiện diện tại đó. Sự việc sáng tỏ. Tôi gọi bắn yểm trợ ở tọa độ 76. (trục hoành độ). Nhưng vì cả pháo đội đang có sòng xì phé đến hồi gay cấn, lúc tôi gọi xin tác xạ, viên thượng sĩ già mắc dịch làm xạ bản tác xạ đang thua bạc, hấp tấp viết số 76 thành 70 có tí râu, nên trục hoành độ đã dời qua phiá đông 6 cây số, đạn rơi trúng phóc vào chùa Sư Nữ ở Cầu Lim. Cũng may chỉ sập 1 góc chùa, các vị Sư Nữ đêm đó kéo nhau ra giếng ngoài ruộng tắm giặt nên chẳng ai bị thương tích gì, thật hú hồn.

Những ngày kế tiếp, lính tại đơn vị mỗi ngày mỗi thưa dần, đa số đã bỏ súng tại đơn vị, trốn về Huế gia nhập chiến đoàn Nguyễn Đại Thức bảo vệ Thầy, bảo vệ đạo pháp đang lâm nguy. Số binh sĩ hiện diện tại đơn vị đa số là người Công Giáo và lính già. Cùng thời gian tôi nhận được công điện Hỏa Tốc của BCH Tiểu Khu Thừa Thiên: Yêu cầu quí đơn vị hạn chế tối đa đạn dược và điện trì cho máy truyền tin, vì không còn nhận được tiếp tế từ Quân Đoàn.

Thời gian đó tại mỗi Quận, Chi Khu đều có Văn Phòng Cố Vấn Mỹ. Viên cố vấn cho Chi Khu Nam Hòa tên Bob cấp bậc Thiếu tá. Tôi phải vận dụng tối đa công lực vừa miệng vừa tay xổ tiếng Mỹ với viên Thiếu Tá, cho ông ta biết tình trạng hiện tại và nói tôi muốn trốn vào Đà Nẵng trình diện Quân Đoàn.

- Anh không theo Tranh Đấu? Ông ta hỏi tôi.

- Như vậy có khác gì theo Việt Cộng. Tôi cười trả lời.

- Hỏi vậy thôi chứ tôi biết rõ Thiếu úy, tôi sẽ giúp Thiếu úy, tuy nhiên Thiếu úy cũng nên bàn với Thiếu Tá Quận Trưởng. Viên thiếu tá Mỹ nói.

- Tôi sẽ bàn với ông ta. Tôi nói. Trong khi đang đứng nói chuyện với tôi bỗng nhiên anh ta giật mình nói nhỏ với tôi:

- Thiếu úy, nhìn kìa. Tôi nhìn theo hướng tay ông ta chỉ về phía pháo đội 105 ly thì thấy cả hai khẩu pháo 105 ly đã quay hướng súng về phía Căn cứ Phú Bài từ hồi nào. Trong lúc đó tôi vẫn còn 1 Đại Đội đang hoạt động trong vùng trách nhiệm phía vùng núi bên kia sông, vùng núi Kim Phụng. Pháo đội phải quay súng về hướng đó để sẵn sàng tác xạ yểm trợ theo yêu cầu, tại sao lại quay hướng súng về Phú Bài. Tôi đang suy nghĩ thì viên Thiếu tá Mỹ nói ngay:

- Tôi nghĩ Pháo đội nầy đã theo lực lượng tranh đấu. Họ quay hướng súng về phía Phú Bài để tác xạ vào Sư Đoàn TQLC Mỹ của chúng tôi. Tôi sẽ báo ngay cho Bộ Chỉ Huy MACV. Nói xong ông ta đi vào văn phòng. Khoảng 30 phút sau đó Thiếu Tá Bob trở ra và mời tôi vào văn phòng của ông ta và nói ngay:

- Thiếu úy, mình phải chiếm hai khẩu súng nầy ngay lập tức. Bây giờ thì không thể xài tiếng Mỹ bằng miệng và bằng tay được nữa, mà phải xài tiếng Mỹ qua Thông dịch viên. Tôi hỏi viên Thiếu Tá:

- Thông dịch viên anh đâu, tôi cần hắn dịch rõ ràng vì chuyện quan trọng.

- Có ngay, Viên thiếu tá Mỹ nói. Và ông ta gọi viên trung sĩ Mỹ vào làm thông dịch. Tôi vô cùng ngạc nhiên vì bao lâu nay tôi chưa từng nghe người trung sĩ Mỹ nầy nói một chữ tiếng Việt. Với giọng Bắc rất rõ ràng viên Trung Sĩ Mỹ nói:

- Thiếu tá chúng tôi cần Thiếu úy ra lệnh cho Pháo Đội quay hướng súng lên núi, nếu Pháo đội không chịu thì phải dùng vũ lực chiếm 2 khẩu súng này vì họ muốn tác xạ vào đơn vị TQLC của chúng tôi.

- Trong vòng 1 giờ nữa sẽ có một Trung Đội TQLC của chúng tôi đến đây giúp Thiếu úy. Viên Trung Sĩ nói tiếp.

Qua Thông dịch viên tôi nói với Thiếu Tá Bob:

- OK, nhưng để tôi cho mời Trung úy Pháo đội trưởng lên đây mình nói chuyện với ông ta trước để rõ sự việc như thế nào. Tôi không muốn phe mình bắn phe ta.

Chỉ trong vòng 10 phút sau Trung úy Pháo đội Trưởng đã có mặt. Tôi nói ngay:

- Ông hơn cấp bậc tôi, nhưng ông tăng phái cho tôi, lẽ dĩ nhiên phải dưới quyền chỉ huy và điều động của tôi. Xin Trung úy cho biết ai cho quay hướng súng về Phú Bài, trong khi đó tôi đang còn một đơn vị đang hành quân bên kia sông hướng núi Kim Phụng.

- Tôi nhận lệnh của Sư Đoàn quay súng về phía đó và đợi lệnh. Pháo đội trưởng chậm rải trả lời.

- Nếu có lệnh của Sư Đoàn Trung úy có bắn không? Tôi hỏi viên pháo đội trưởng.

- Không.

- Tại sao?

- Tôi không theo đám Tranh Đấu.

- Tôi tin trung úy. Bây giờ xin cho quay hướng súng trở lại. Nếu có ai báo cáo với Sư Đoàn trung úy cứ nói theo yêu cầu của Chi Khu vì họ cần tác xạ vào một số tọa độ khuấy rối trong đêm. Tôi nói tiếp với Trung úy Pháo Đội Trưởng.

- Ông yên tâm, tôi cho quay hướng súng lại ngay. Hai phần ba binh sĩ của pháo đội tôi đã trốn theo tranh đấu, số còn lại là đệ tử thân tín của tôi.

Trong khi tôi nói chuyện với Trung úy Pháo Đội Trưởng thì viên Hạ sĩ quan Mỹ đã dịch hết cho Thiếu Tá Bob nghe rồi. Tôi xoay qua viên Thiếu tá Mỹ hỏi ông cần nói gì với Trung úy không? Ông ta bắt tay Trung úy Pháo đội trưởng nói:

- Tôi tin ông, nhưng kể từ giờ phút nầy Chi Khu không cần Pháo binh của ông yểm trợ nữa. Pháo Binh của Sư Đoàn TQLC Hoa kỳ tại Phú Bài sẽ đảm trách. Chốc nữa, sẽ có 1 trung đội TQLC Hoa kỳ xuống đây, nếu có lộn xộn tôi sẽ cho lệnh trung đội nầy phá hủy ngay 2 khẩu 105 ly của Trung úy.

- Ok, Thiếu tá. Trung úy pháo đội trưởng nói. Mọi người cùng cười, tan hàng. Sáng hôm sau tôi về Huế gặp Thiếu Tá Quận trưởng, sau khi trình bày tình hình với ông tôi kết luận:

- Không còn gì nữa, lính đào ngũ theo tranh đấu. Đạn và điện trì cho máy truyền tin cũng cạn, lấy gì đánh nhau với Việt Cộng.

Tôi cho Ông biết ý định của tôi và tôi hỏi Ông:

- Thiếu Tá, ông đi không?

- Bao giờ?

- Ngày mai, 10 giờ sáng.

- Đi, sáng mai tôi lên Quận đi với anh.

Đúng 10 giờ sáng ngày hôm sau, trực thăng của Thiếu Tá Bob đón chúng tôi bay vào Quân Đoàn I trình diện Thiếu Tướng Tư Lệnh Trần Thanh Phong. Trước khi đi tôi nói với Thiếu úy Hành Trưởng ban 3:

- Anh coi nhà, tôi và Thiếu Tá Quận Trưởng và Thiếu Tá Bob đi họp hành quân với TQLC Mỹ sẽ về trong ngày. Khoảng 45 phút sau, chúng tôi đáp xuống sân bay trực thăng của BTL/ Quân Đoàn. Tại sân bay đã có một Trung Tá Mỹ đón chúng tôi và đưa thẳng vào phòng hội của BTL.

Người đầu tiên chúng tôi gặp là Đại úy Anh, Quận Trưởng Quận Quảng Điền, người đã chạy thoát khỏi cuộc lùng bắt của đám Sinh Viên Quyết tử tại Huế khi ông chống lại Phong trào Tranh Đấu của bọn chúng. Chúng tôi mừng rỡ ôm choàng nhau.

Phòng hội có khoảng 30 sĩ quan cấp Tá trở lên vừa Việt, vừa Mỹ. Khoảng 5 phút sau Thiếu Tướng Tư Lệnh vào Phòng Hội. Sau phần trình bày tình hình tại Huế của Thiếu tá Quận Trưởng Nam Hòa Phạm Khắc Đạt, Thiếu Tướng tư Lệnh chỉ thị chúng tôi trở lại Huế. Thiếu Tá liên lạc với Trung Tá Tỉnh Trưởng Phan Văn Khoa hiện đang có mặt tại Quận Hương Thủy để nhận lệnh. Phần tôi trở lại Chi Khu Nam Hòa chỉ huy 2 đại đôi cơ hữu đợi lệnh. Hằng ngày Đại úy Anh sẽ liên lạc với tôi.

Chúng tôi chào từ giã Thiếu Tướng Tư Lệnh. Thiếu Tá Bob gặp chúng tôi ngay phòng hội cho biết 3 giờ sau sẽ gặp nhau tại bãi đáp trực thăng Quân Đoàn để trở về lại Huế.

Đại úy Anh chở chúng tôi đi ăn phở tại Đà Nẵng. Ông đưa cho tôi một đặc lệnh truyền tin và nhiều tần số liên lạc. Hàng ngày vào buổi sáng ông sẽ bay ra Nam Hòa và sẽ liên lạc với tôi để nhận báo cáo tình hình, ông dặn dò:

- Nói ngắn, gọn, đề phòng bọn nó vào tần số mình nghe lén. Mỗi ngày thay đổi tần số liên lạc như đã qui định. Chúng tôi trở lại Nam Hòa cùng ngày. Thiếu Tá Quận Trưởng về Hương Thủy gặp Trung Tá Tỉnh trưởng nhận lệnh hành động. Tôi tiếp tục ở lại quận.

Đầu tháng 5-1966, Thiếu Tá Đạt gọi tôi về gặp ông ta và Trung Tá Tỉnh Trưởng tại BCH/ chống Tranh Đấu tại Chi Khu Hương Thủy. Trung Tá Tỉnh trưởng hỏi tôi:

- Liên Thành, anh có liên hệ gia đình với Ngài Hòa Thượng Thích Tịnh Khiết phải không ?

- Dạ đúng.

- Anh có người anh đi tu là Đại Đức Thích.. ..

- Dạ đúng.

- Anh có nhiều bạn trong đám sinh viên Đại Học Huế

- Dạ đúng.

- Vậy thì tốt, công tác nầy anh làm được, bọn Tranh Đấu không nghi ngờ. Đã đến lúc phải tắt tiếng Đài Phát Thanh tranh đấu của bọn chúng. Đài Phát Thanh Huế của Chính quyền bọn hắn chiếm bây giờ mình phải lấy lại.

- Dạ, với 2 Đại đội cơ hữu của em, em tấn công thẳng chiếm lại Đài Phát Thành Huế, không trở ngại. Tôi nói không suy nghĩ.

Trung Tá Tỉnh Trưởng và Thiếu Tá Đạt cùng cười. Tôi biết mình hố rồi. Trung Tá Tỉnh Trưởng nói :

- Tấn công cái... đầu của anh. Lính Sư Đoàn I và chiến Đoàn Nguyễn Đại Thức bọn chúng xơi tái 2 Đại Đội của anh ngay. Vụ nầy chỉ có một mình anh làm mà thôi.

- Trung Tá nói vậy nghĩa là sao? Tôi ngạc nhiên hỏi lại:

- Người Mỹ sẽ huấn luyện và chỉ cách cho anh.

Hai người Mỹ dân sự huấn luyện tôi trong hai ngày tại Căn Cứ Phú Bài, đủ để hiểu cách thức phá hoại bộ phận nào trong đám máy móc phát thanh của Đài Phát Thanh Huế. Ba ngày sau tôi trở về Huế, ghé thăm gia đình cởi bỏ đồ lính thay thường phục, ghé đài phát thanh Huế kiếm mấy thằng bạn sinh viên tranh đấu mời chúng nó đi uống café Lạc Sơn. Mấy thằng bạn gặp tôi mừng lắm, bọn chúng hỏi tới tấp:

- Liên Thành, sao về được?

- Lính về tham gia tranh đấu hết rồi, bây giờ tao tà tà.

- Thôi về đi, tham gia với bọn tao, lật đỗ Thiệu, Kỳ xong rồi tính.

- Có lý. Cả bọn kéo nhau sang Lạc Sơn uống Café.

Trời đã về chiều tôi nói với mấy thằng bạn:

- Thôi, chiều rồi, tao về, vài hôm nữa gặp.

- Mầy bận việc?

- Không, lính tráng trốn đi hết rồi, bây giờ đâu có đánh đá gì đâu.

- Vậy đêm nay ở lại với bọn tao cho vui, mình về đài phát thanh, tối nầy ăn cháo gà ca hát, ngày trước ở trường Quốc Học mầy hát hay lắm mà. Không suy nghĩ tôi nói ngay:

- Được rồi, đêm nay ở lại với tụi mầy cho vui.

Tôi nghĩ thầm: Chết tụi mầy, tụi mầy rước cọp về rừng.

Cũng thoáng một chút buồn vì nghỉ mình đang lợi dụng tình bạn. Nhưng nghĩ lại mình là một người lính nhận lệnh cấp chỉ huy phải thi hành thì trong lòng cũng nhẹ đi đôi chút.

Đúng 4 giờ sáng tôi thi hành kế hoạch phá hoại. Công việc hoàn tất trong vòng 10 phút, vượt quá thời gian ấn định 1 phút 17 giây. Đám Sinh Viên tranh đấu vẫn ngủ say. Tôi rời Đài Phát Thanh Huế đến điểm hẹn cách Đài phát thanh không xa, trễ mất 4 phút, đã có xe đợi sẵn chở tôi về lại Hương Thủy. Thường ngày vào 6 giờ sáng dân Huế mở Radio đều nghe tiếng nói lanh lảnh của xướng ngôn viên:

- Đây là Tiếng nói của Lực Lượng Tranh Đấu Phật Giáo Miền Trung nhưng sáng nay mở Radio không còn nghe được nữa. Đài phát thanh đã tắt tiếng.

Nhiệm vụ tôi hoàn tất.

Thế nhưng chỉ vài ngày sau Tiếng nói phát thanh Tranh Đấu được phát trở lại. Đơn vị kỹ thuật dò tìm làn sóng phát thanh của Mỹ cho biết làn sóng được phát đi tại Chùa Ông. Chùa Ông là một ngôi chùa nhỏ nằm phía sau chùa Diệu Đế, cạnh bờ sông Gia Hội đường Bạch Đằng. Thì ra sau khi bộ phận phát thanh tại Đài Phát Thanh Huế bị phá hủy, không phát thanh được nữa. Bọn tranh đấu tháo gỡ toàn bộ hệ thống tiếp vận và phát tuyến điện thoại của Ty Bưu Điện Huế đặt tại đường Hàng Muối gần Trường Nữ Hộ Sinh Quốc gia đem sang Chùa Ông thiết lập đài Phát thanh.

Giữa tháng 5-1966, tôi nhận lệnh dùng 2 Đại đội cơ hữu giữ an ninh và đánh dấu bãi đáp trực thăng để lực lượng quân sự đổ quân dùng Tỉnh lộ Huế-Tuần tiến quân vào thành phố Huế trong đêm. Tôi sửa soạn đơn vị chuẩn bị xuất phát thì có lệnh hủy bỏ.

Tình hình Huế mỗi ngày một sôi động, Đài phát thanh tranh đấu Phật Giáo loan tin khẩn cấp từng giờ một: Quân đội Thiệu Kỳ đã đổ quân ra Đà Nẵng, sắp sửa ra Huế . Đài phát thanh cũng kêu gọi đồng bào Phật Tử, lực lượng Tranh Đấu, Chiến Đoàn Nguyễn Đại Thức thiết lập các chướng ngại vật ngoài đường phố ngăn cản, đặt súng phòng không trên các cao ốc và những vị trí trọng yếu.

Sáng ngày 4 tháng 6-1966, Thiếu Tá Phạm Khắc Đạt gọi tôi về gấp Chi Khu Hương Thủy họp khẩn cấp. Trong phiên họp Trung tá Tỉnh Trưởng tuyên bố:

- Tình hình đã quá trầm trọng, nếu mình không ra tay thì bọn tranh đấu sẽ đưa lực lượng quân sự Việt Cộng chiếm thành phố.

- Đêm nay, mình vào Huế.

Nhiệm vụ được trao cặn kẻ cho mỗi đơn vị trưởng. Phần tôi, dùng 2 Đại Đôi cơ hữu chiếm Ty Cảnh sát trong đêm nay. Tôi hỏi Thiếu Tá Phạm Khắc Đạt:

- Em có lực lượng trừ bị không, Thiếu Tá có đi với đơn vị em không?

Thiếu Tá Đạt cười:

- Không có lực lượng trừ bị. Tôi có công việc khác phải làm, không đi với anh được. Đừng lo, anh lạnh cẳng rồi hay sao, tôi nghĩ, đối với bọn nó Liên Thành đủ sức chơi, nếu chơi không nổi thì cứ ôm quần chạy ngược lên Nam Hòa đợi, tôi sẽ bốc anh về Hương Thủy. Nhưng mà tôi biết anh dư sức. Nhớ một điều quan trọng: Chỉ trong trường hợp tự vệ, bị bọn chúng bắn, ngoài ra không được nổ súng. Chiếm Ty Cảnh Sát trong thành phố không phải hành quân đánh nhau với Việt Cộng ở Nam Hòa.

- Nhận rõ, Thiếu tá.

- Vậy thôi, anh trở về lại Nam Hòa chuẩn bị. Khi cho đơn vị xuất phát gọi máy báo cho tôi biết ngay.

Khuya ngày 4-6-1966, chúng tôi xuất phát từ Nam Hòa xuống Cầu Lim, qua Đàn Nam Giao, ngang núi Ngự Bình đến cầu An Cựu đột nhập thành thành phố. Vừa đến cầu An Cựu, một lần nữa tôi nhắc lại kế hoạch với Thượng Sĩ Bái:

- Từ đây đến Ty Cảnh Sát thành phố không xa, anh cho lính đi thật thưa, bám sát phía trái đường Duy Tân, mình băng qua đồng An Cựu một đoạn ngắn là đến Ty Cảnh Sát nằm bên tay trái. Nếu gặp bọn chúng thì cứ la to là phe ta. Lính đồn Vận Tải An Cựu đi tuần, bọn chúng không nghi ngờ đâu. Đến cổng Ty Cảnh Sát, toán của anh lo chế ngự mấy ông Cảnh Sát gác cửa, tôi và toán của tôi xông thẳng vào trong. Chiếm mục tiêu được rồi anh rải lính bố trí quanh Ty Cảnh Sát. Nhớ kỹ lệnh cấm không được nổ súng.

- Nhận rõ, Thiếu úy.

Trong bóng đêm mờ ảo tôi thấy anh ta quay lưng làm dấu Thánh Giá, miệng lẩm bẩm: Lệnh lạc gì kỳ cục vậy, đi hành quân chạm địch mà không được nổ súng. Tôi nói nhỏ theo vừa đủ cho anh ta nghe:

- Địch con mẹ gì, mấy thằng Tranh Đấu, bắn bọn hắn ngày mai bọn mình lãnh đủ.

Chỉ khoảng hai mươi phút sau chúng tôi đã cách cổng Ty Cảnh Sát thành phố khoảng 150 mét. Tôi và Thượng Sĩ Bái cùng quan sát, gật đầu: cổng chính không có lính gác. Tôi nói nhỏ với Thượng Sĩ Bái:

- Cả hai toán cùng vào một lúc. Anh chiếm cổng chính đặt trạm gác và bố trí lính ngay lập tức. Tôi và toán của tôi xông thẳng vào bên trong.

- Nhận rõ Thiếu úy, ông cẩn thận ở trong tụi hắn bắn ra là ông tan xác đó.

Thượng Sĩ Bái lẹ làng chiếm ngay cổng chính, lính túa vào bố trí. Phần tôi xông thẳng vào cửa chính, tầng lầu thứ nhất, không gặp một ai. Để lại một toán nhỏ giữ lầu một, tôi và một toán khác chạy lên lầu nhì. Tại đây chỉ có 2 người đang nằm ngủ trên 2 chiếc ghế bố trong căn phòng cạnh cầu thang. Phòng không thắp đèn chỉ có ánh điện ngoài hành lang chiếu vào lờ mờ, nghe tiếng động cả hai đều vùng dậy. Một người hốt hoảng la lớn: Lính. Người kia đang còn đang ngái ngủ chẳng nói gì. Tôi nói ngay:

- Đúng rồi, lính. Các anh có bao nhiêu người, sao chỉ có 2 người thôi, đi đâu cả rồi.

Người ngái ngủ bây giờ đã tỉnh, quay lại nhìn tôi, hắn la lớn: Liên Thành.

Hắn ở trong phòng tối, tôi ở ngoài hành lang không thấy rõ mặt hắn, tôi hỏi lớn:

- Ai đó?

- Trần văn Em đây. Mi đi mô mà khuya rứa. Vô đây làm chi?

- Chiếm Ty Cảnh Sát. Tôi trả lời hắn.

Đèn trong phòng bật sáng, nhìn rõ. Đúng hắn là Trần văn Em, thằng bạn học từ thuở học trường làng, trường tiểu học Nam Giao, cùng vào Hướng Đạo, Thiếu Đoàn Đinh Bộ Lĩnh. Vào đời hắn đi Cảnh Sát, tôi đi lính. Đã lâu lắm bây giờ gặp mới gặp lại. Tôi định hỏi hắn thì hắn chận ngang:

- Khoan đã, nói mấy ông Lính của mi hạ súng xuống, 8 cây súng hướng vào tau, thấy cũng muốn xỉu, bóp cò là tan xác. Tôi xoay lại cười với đám lính: Phe mình. Cả bọn cùng cười.

Thượng Sĩ Bái cũng vừa dưới lầu đi lên:

- Xong rồi Thiếu úy. Tôi cho lục soát kỹ không có ai ở dưới cả, trống trơn.

Người Cảnh Sát mà tôi chưa biết tên nói với Thượng Sĩ Bái:

- Chỉ có 2 chúng tôi trực thôi. Không có ai hết, mấy anh đừng lo.

Tôi nói với Thượng Sĩ Bái:

- Gần sáng rồi, tôi gọi máy trình thẩm quyền xong, mình nghỉ sáng mai rồi tính.

- Tôi và hai thằng con lớn về đến nhà rồi, vợ tôi dẫn mấy đứa nhỏ đi về bên ngoại hết, nhà trống trơn, mọi chuyện yên ổn. Tôi gọi máy nói lóng với Thiếu Tá Đạt,

- Tốt lắm. Cha con anh đi nghỉ đi, ngày mai tôi đến thăm.

- Nhận rõ thẩm quyền.

- Ông cũng đã mệt quá rồi, sắp xếp cho lính xong Ông nghỉ đi, mọi chuyện để sáng mai. Tôi nói với Thượng Sĩ Bái.

Bái và đám lính đi xuống lầu. Bây giờ Trần văn Em hỏi tôi:

- Mày nói sao, mày chiếm Ty Cảnh Sát thật à. Có lẽ trong đời này không còn ai ngu hơn mày. Bộ mày tưởng với đám lính quèn đó mày chống lại được Lực Lượng tranh đấu sao? Ngoài Lính Sư Đoàn, Chiến đoàn Quân nhân Phật Tử Nguyễn Đại Thức còn có bọn Học Sinh, Sinh Viên Quyết Tử. Bọn này sắt máu và rất nguy hiểm, toàn là Việt Cộng nằm vùng. Hai kho súng, lựu đạn, máy móc truyền tin, xe cộ của Ty Cảnh Sát tụi hắn lấy hết rồi. Bây giờ thì bọn hắn thằng nào cũng có súng, có lựu đạn. Bọn hắn mà biết mày chống lại bọn hắn là chết. Mày chết đã đành, bọn hắn còn kéo đến đốt nhà đánh đập mọi người trong nhà mày, mày biết không? Tôi nói:

- Tao là quân nhân, sống trong kỷ luật của Quân Đội. Lệnh đánh là đánh. Lệnh chiếm Ty Cảnh Sát là chiếm Ty Cảnh Sát chỉ có thế thôi. Vả lại bọn làm loạn này trước sau gì rồi cũng phải dẹp, đồng ý không?

Hắn im lặng.. Khoảng 11 giờ sáng ngày 5-6-1966 Thiếu Tá Đạt gặp tôi và Thượng Sĩ Bái tại sân Ty Cảnh Sát Huế, sau vài câu khen ngợi công việc hồi đêm. Ông nói ngay:

- Địa điểm này là đầu cầu an ninh cho lực lượng của Chính Phủ sẽ đổ quân trong vài ngày tới. Có thể Biệt Đoàn 222 Cảnh Sát Dã Chiến Sài Gòn đến trước. Mình sẽ giao trụ sở này cho họ. Chúng tôi đang nói chuyện thì Trần Văn Em từ trong văn phòng Ty Cảnh Sát ra, gặp chúng tôi, hắn nói:

- Đài Phát Thanh Tranh Đấu vừa loan tin Quân Đội Thiệu Kỳ đã đột nhập thành Phố Huế và đã chiếm Ty Cảnh Sát thành phố vào hồi khuya này. Tôi sợ bọn tranh đấu sẽ kéo đến đây bây giờ. Thiếu Tá Đạt hỏi tôi :

- Người đó là ai?

- Hắn là Cảnh Sát, bạn thân từ nhỏ.

- Tin được không?

- Tin được Thiếu Tá.

Thiếu Tá Đạt bàn với tôi:

- Tôi không tin là đám tranh đấu sẽ tấn công mình lúc này đâu, vì họ chưa nắm vững tình hình, chưa biết mình thuộc lực lượng nào , nhiều hay ít. Dù sao mình là lính có súng, đụng mặt với mình họ còn e ngại. Nếu họ kéo đến anh cố gắng thương lượng kéo dài thời gian, cứ giải thích là mình được lệnh của Trung Tá Tỉnh Trưởng tăng cường lo an ninh cho thành Phố đề phòng bọn Việt cộng phá hoại. Mình không phải là lực lượng được Saigòn gởi ra chống họ. Có thể mình sẽ bị một vài thành phần trong đám tranh đấu khiêu khích chọc giận để mình mất bình tĩnh và có những hành động lọt vào bẫy của họ. Vì vậy, chính anh phải bình tĩnh và dặn dò binh sĩ phải bình tĩnh. Anh chỉ cần giữ địa điểm này trong vòng vài hôm đợi lực lượng Saigòn ra là xong. Hiện tại họ đã ra Đà Nẵng.

Đến 8giờ 45 sáng ngày 6-6-1966 qua hệ thống truyền tin, Thiếu Tá Phạm Khắc Đạt cho biết: Khoảng 10 giờ sáng Trung Tá Phan Văn Khoa,Tỉnh Trưởng sẽ đến thăm đơn vị tôi. Trung Tá Tỉnh Trưởng cũng muốn gặp và nói chuyện với nhân viên Cảnh Sát tại hội trường của Ty Cảnh Sát. Tôi báo cho Trần văn Em và nhờ hắn giúp thông báo với anh em Cảnh Sát.

Đến 10 giờ 10 phút sáng, Trung Tá Tỉnh Trưởng, Thiếu Tá Phạm Khắc Đạt đến. Tôi đón cả hai ngoài cổng chính. Ông bắt tay tôi thật mạnh và nói:

- Liên Thành, giỏi lắm, sợ tụi hắn không?

- Chưa đụng tụi hắn, không sợ Trung Tá. Tôi trả lời tỉnh khô.

Cả hai chỉ thăm và nói chuyện với binh sĩ chưa đầy 10 phút, sau đó đi thẳng vào Phòng Hội Ty Cảnh Sát. Đến ngoài cửa phòng hội, tôi dừng lại vì nghĩ không phải việc của mình, nhưng Trung Tá Khoa quay lại:

- Liên Thành, anh vào trong này luôn.

Thiếu Tá Đạt đẩy tôi lên phía trước đi với Trung Tá Khoa vào phòng hội. Ông đi tà tà phía sau. Quang cảnh phòng hội thật thê lương. Ngoài Trần văn Em bạn tôi, có 14 ông Cảnh Sát già, mối lo âu sợ sệt hiện rõ trên nét mặt. Họ ngồi yên và chờ đợi. Trung Tá Tỉnh Trưởng bước lên bục cao. Thiếu Tá Đạt và tôi đứng cạnh Ông. Trung tá Tỉnh Trưởng nói lớn nhưng chậm rãi:

- Như mọi người đã biết, hơn hai tháng nay Thừa Thiên-Huế hầu như không còn có chính quyền. Nhóm người Tranh Đấu đã dùng bạo lực ép bức đồng bào đình công, bãi thị. Các trường Trung Học và Đại Học Huế phải đóng cửa. Bọn họ ép buộc học sinh, sinh viên bãi khóa. Bọn chúng đã xâm phạm và chiếm giữ các cơ sở của chính quyền, như chiếm Đài phát thanh, tháo gỡ toàn bộ hê thống phát tín của Ty Bưu Điện, biến chế thành Đài Phát thanh Tiếng Nói Tranh Đấu. Hai kho vũ khí của 2 Ty Cảnh Sát Thừa Thiên, và Thị Xã Huế đã bị bọn chúng chiếm đoạt. Khoảng hơn 4000 ngàn vũ khí các loại, toàn bộ hệ thống truyền tin tối tân của Cảnh sát và xe cộ đã bị bọn chúng lấy đi và hiện đang dùng làm phương tiện chống chính phủ. Đi xa hơn nữa bọn chúng đã tấn công và đốt phá tài sản của ngoại kiều, bao vây Tòa Tổng Lãnh Sự Hoa Kỳ Tại Huế, đốt cháy tan tành thư viện và phòng Thông Tin Hoa Kỳ tại đường Lý Thường Kiệt Quận Ba- Huế.

Lực lượng quân sự của Chính Phủ Trung Ương sẽ yểm trợ mạnh mẽ cho chính quyền địa phương Thừa Thiên Huế tái lập an ninh trật tự trong một vài ngày tới. Tôi kêu gọi hơn 4000 nhân viên công lực của hai ty cảnh sát Thừa Thiên, Huế, lập tức trình diện nhiệm sở. Với tư cách Tỉnh Trưởng Thừa Thiên, Thị Trưởng Thị Xã Huế, tôi hứa sẽ không truy cứu một ai. Và hôm nay là ngày 6-6-1966, trong quyền hạn của một Tỉnh Trưởng kiêm Thị Trưởng, Tôi bổ nhiệm:

-Thiếu Tá Phạm Khắc Đạt Trưởng Ty Cảnh Sát Quốc Gia Thừa Thiên và Thị Xã Huế. Thiếu Úy Liên Thành, Phó Trưởng Ty, phụ trách Cảnh Sát Đặc Biệt.

Tôi chưng hửng, mình có nghe nhầm không. Khoảng 5 phút sau buổi gặp mặt chấm dứt. Chúng tôi rời khỏi phòng hội, tôi hỏi ngay Trung Tá Tỉnh Trưởng:

- Sao Trung Tá không nói trước. Em là lính làm sao chỉ huy Cảnh Sát được, khó quá.

- Trong những ngày sắp đến tình hình sẽ rất khó khăn, hoặc là mình đánh gục bọn chúng, hoặc bọn Tranh Đấu đánh gục bọn mình, tôi cần những sĩ quan như em và Đạt. Phải cố gắng hết sức để hoàn thành nhiệm vụ, nếu cần thêm lực lượng tôi sẽ tăng cường thêm 1 Đại Đội nữa. Cố gắng kêu gọi anh em Cảnh Sát trở lại làm việc. Ông bắt tay tôi lên xe rời Ty Cảnh Sát. Trung Tá Tỉnh Trưởng nói:

- Anh lo dùm mọi việc, tôi phải đi họp. Thiếu Tá Đạt cũng bắt tay tôi:

Đài phát thanh Tranh Đấu loan tin Tỉnh Trưởng Phan Văn Khoa vừa bổ nhiệm Thiếu Tá Phạm Khắc Đạt trưởng Ty Cảnh Sát, Thiếu Úy Liên Thành Phó trưởng Ty CSĐB. Bọn họ chuẩn bị đàn áp phong trào tranh

đấu. Lực Lượng Tranh Đấu báo động. Chúng tôi đi ra trạm gác phía sau Ty định ăn trưa thì Đài Phát Thanh Phật Giáo Tranh Đấu phát đi lời kêu gọi của Thích Trí Quang với nội dung tóm tắt như sau:

Khuya 5-6-1966 Lực lượng Thiệu Kỳ đã bất thần chiếm Ty Cảnh Sát Thị xã Huế. Trong những ngày kế tiếp Thiệu Kỳ sẽ đưa lực lượng Quân Sự từ Đà Nẵng và Saigòn ra Huế để đàn áp Phong Trào Tranh Đấu Phật Giáo Miền Trung. Yêu cầu Phật giáo đồ, Khuôn Hội Phật Tử mọi cấp, và đồng bào đem Bàn Thờ Phật xuống đường ngăn chận quân đội Thiệu Kỳ tiến vào thành phố Huế.

Lời kêu gọi của Thích Trí Quang phát đi trên làn sóng của Đài phát thanh Tranh Đấu Phật Giáo Miền Trung đúng 12 giờ trưa ngày 6 tháng 6 năm 1966. Tôi gọi máy cho Thiếu Tá Đạt:

- Thẩm quyền nghe chưa?

- Tôi và Trung Tá Tỉnh Trưởng vừa nghe xong. Có lẽ lần này bọn chúng sẽ kéo đến thăm anh đó. Giữ vững vị trí, không để cho bọn chúng lọt vào trong. Nếu cần chỉ xử dụng hơi cay mà thôi.

- Trình thẩm quyền mình đâu được trang bị hơi cay.

- Tiểu Khu sẽ chuyển qua cho anh bây giờ.

- Nhận rõ.

- Ông cho anh em vào vị trí đi, tăng cường thật mạnh ở cổng trước. Thâu hồi lựu đạn M 26, mình sẽ phát cho lính lựu đạn cay và mặt nạ. Bọn chúng kéo đến chỉ la hét phía ngoài thì kệ họ. Nhưng bọn chúng xông vào thì xử dụng tối đa lựu đạn cay để đẩy bọn chúng ra. Tuyệt đối không được nổ súng. Tôi nói với Thượng sĩ Bái:

- Nhưng nếu bọn tranh đấu tấn công mình bằng súng thì sao?

- Bọn hắn súng nhỏ, mình súng lớn ông sợ sao?

- Tôi chỉ sợ lính Sư Đoàn.

Tôi đi với Trần văn Em vào văn phòng. Tôi nói với anh ta :

- Mình đến phòng truyền tin tôi muốn nói chuyện với mấy ông trưởng CSĐB các quận.

Hệ thống truyền tin của 13 quận vẫn còn làm viêc với BCH tỉnh. Tôi nói rất gọn với họ:

- Tôi là Thiếu úy Liên Thành vừa được Trung Tá Tỉnh Trưởng bổ nhiệm vào chức vụ Phó Trưởng Ty CSĐB vào 10:30 sáng ngày hôm nay 6-6-66. Kể từ giờ này tôi yêu cầu các đơn vị trưởng ngành CSĐB, mỗi quận vào mỗi đầu giờ báo cáo mọi diễn biến xảy ra trong phạm vi trách nhiệm lên BCH Tỉnh. Tôi cũng yêu cầu các đơn vị trưởng CSĐB kêu gọi nhân viên trực thuộc trở về đơn vị làm việc. Sau 7 ngày kể từ ngày hôm nay, những ai không trở lại nhiệm sở tôi xem như họ đào nhiệm và sẽ đề nghị sa thải khỏi ngành CSQG. Chấm dứt.

- Đến 1:46 chiều ngày 6-6-1966 theo lệnh Trí Quang, các đoàn Sinh Viên Quyết Tử đi từng khu phố, từng phường, từng khóm, từng tư gia bắt buộc dân chúng đem bàn thờ Phật xuống đường. Tại quận II, trung tâm thành phố Huế từ bến xe Nguyễn Hoàng dọc đường Trần Hưng Đạo về đến cầu Gia Hội, đường Phan Bội Châu, Huỳnh Thúc Kháng, Chi Lăng Bạch Đằng, đường lớn, đường nhỏ, bàn thờ Phật dày đặc, được đặt ngay giữa đường. Tại Quận Ba, từ khu chợ An Cựu ra đến đoạn nối liền Quốc lộ I về Phú Bài, đường Phan Đình

Phùng, Phan Chu Trinh, Nguyễn Huệ, Bến Ngự, Nam Giao, Từ Đàm v..v; hàng ngàn, hàng ngàn bàn thờ Phật, lớn, nhỏ đặt ngay giữa đường ngăn chận lối đi. Tại Quận I, quận Thành nội, bàn thờ Phật được đặt dọc đường Đinh Bộ Lĩnh, từ cửa Thượng Tứ vào tận cổng BTL/Sư đoàn I. Bàn thờ Phật cũng được Thích Trí Quang cho lệnh trải dài trên quốc lộ I từ Lăng Cô đến Cầu Hai, Truồi, An Nong I, An Nong II, đến gần Phú Bài, từ Dạ Lê, Hương Thủy qua khỏi quận lỵ Hương Trà.

Quốc lộ I nối liền Đà Nẵng-Huế- Quảng Trị ngưng hoạt động. Không còn thấy bóng dáng một chiếc xe đò nào chở khách Huế-Đà Nẵng, Huế- Quảng Trị, hoặc các đoàn xe của Quân Đội VN, Hoa Kỳ di chuyển trên quốc lộ I vì đã bị bàn thờ Phật chận lối đi. Huế hỗn loạn. Huế thất thần. Huế lo âu. Dân chúng đổ ra đường đi tìm mua mắm muối dự trữ cho những ngày biến loạn đang tiếp diễn. Nhưng mua ở đâu? Trí Quang đã cho lệnh đình công bãi thị. Chợ không đông, cửa hàng nhu yếu phẩm không mở. Ngoài đường phố toàn là bàn thờ Phật, và từng đoàn Sinh Viên Quyết tử của Trí Quang đang đi xách động, dọa nạt, cưỡng bức dân lành đem bàn thờ Phật xuống đường chống Thiệu Kỳ.

Không một chiếc xe hơi nào có thể di chuyển được trong thành phố Huế lúc này. Mọi nơi trong thành phố bàn thờ Phật đã bít lối đi. Dân Huế, mặc dầu là Phật Giáo đồ, đã bắt đầu thấm đòn của Trí Quang, bắt đầu hé một mắt để nhìn chân dung Trí Quang xem hắn thật sự là ai, Quốc gia hay Cộng Sản, là kẻ tu hành hay Sư Hổ mang, vì Đạo Pháp hay vì mưu đồ cá nhân của hắn. Thật hay giả thì chưa biết nhưng có một điều không thể chấp nhận được đó là bắt tín đồ đem bàn thờ Phật ra đường, đối với tín đồ đây là một hành động xúc phạm nặng nề đối với niềm tin thiêng liêng và sự kính trọng. Nhiều khu phố, nhiều phường, nhiều khóm đã chống lại lệnh của Trí Quang không chịu đem bàn thờ Phật ra đường, nhưng chống sao nổi với những đoàn Sinh Viên Quyết Tử mang băng đỏ của Trí Quang. Những ai chống lại là người của Thiệu Kỳ, và Đoàn Quyết Tử của Trí Quang sẽ đem đại họa đến với cá nhân và cả gia đình họ. Đám này chẳng khác gì Vệ Binh Đỏ của Mao Trạch Đông và Giang Thanh ở Đường Phố Bắc Kinh, Trung Cộng, thời Cách Mạng Văn Hóa.

- 1:45 Trưa ngày 7/6/66 Biệt Đoàn 222 Cảnh Sát Dã Chiến và Trung Tá Phan Huy Sảnh Chỉ Huy Trưởng Biệt Đoàn, lực lượng tổng trừ bị của Tổng Nha Cảnh Sát được không vận đến Huế. Tôi bàn giao trụ sở Cảnh Sát thành phố lại cho Biệt Đoàn 222 CSDC. Đơn vị tôi di chuyển sang trú đóng tại trụ sở Nha Cảnh Sát vùng I, sau này là BCH/CSQG Thừa Thiên-Huế.

- Ngày 8/6/66 Đại Tá Nguyễn Ngọc Loan, Tư Lệnh phó Không quân, Tổng Giám Đốc Cảnh Sát kiêm Cục Trưởng Cục An Ninh Quân Đội, kiêm Đặc Ủy Trưởng Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tình Báo đến Huế. Đại Tá Nguyễn Ngọc Loan là Tư lệnh hành quân dẹp loạn miền Trung. BCH hành quân đặt tại Toà Đại Biểu chính phủ thuộc quận 3 thành phố Huế.

Dân Huế sống trong lo âu sợ sệt, một trận đụng độ lớn có thể xảy ra bất cứ lúc nào giữa lực lượng dẹp loạn của Chính phủ trung ương do Đại Tá Ngưyễn Ngọc Loan chỉ huy và đám tranh đấu cũng như đại đơn vị Sư Đoàn I BB ly khai do Chuẩn Tướng Phan Xuân Nhuận chỉ huy. Thế nhưng từ ngày 8/6/66 đến ngày 12/6/66, Đại Tá Loan vẫn án binh bất động, ngoại trừ ông cho lệnh một đơn vị thuộc Biệt Đoàn 222 chiếm lại đài phát thanh Huế và nhóm chuyên viên kỹ thuật từ Saìgòn ra sửa chữa đài phát thanh Huế tái hoạt động.

Tối ngày 15/6/66 Đại Tá Loan chỉ thị tôi chỉ huy 1 Đại đội CSDC thuộc Biệt Đoàn 222, bắt đầu giải tỏa bàn thờ Phật tại vùng An Cựu thuộc quận 3. Khoảng 9 giờ 15 tối, tôi rải lực lượng CSDC từ ngã tư Duy Tân và Nguyễn Huệ đến quá cổng Cung An Định. Vừa bố trí xong thì ngay lập tức, đám tranh đấu dùng loa phóng thanh và đài phát thanh tranh đấu loan tin: "Cảnh sát Dã Chiến Saìgon đang đập phá và dẹp bàn thờ Phật tại vùng An Cựu. Yêu cầu đồng bào moị giới tập trung ngăn chận". Chỉ trong vòng 10 phút hàng ngàn người đã vây chúng tôi vào giữa. Trong đám đông có những tên đầu trâu mặt ngựa, ăn nói thô tục bắt đầu chửi rủa chúng tôi thậm tệ. Đại đội CSDC đúng là dân chuyên nghiệp, mặc cho thiên hạ chửi rủa, họ vẫn đứng tỉnh khô, đợi lệnh. Viên đại đội trưởng nói với tôi:

- Ông Phó, đừng lo, chỉ cần ông Phó ra lệnh là bọn em dẹp đám này ngay.

Bây giờ thì bọn tranh đấu bắt đầu đốt lốp xe hơi chung quanh chúng tôi. Ánh lửa bập bùng để đưa chúng tôi vào bạo lực. Tôi cố gắng lắm mới giữ được bình tĩnh nói với viên Đại đội trưởng:

- Ông cho dàn đội hình, mang mặt mạ chuẩn bị giải tán đám này. Vừa ngay khi đó thì BCH hành quân của Đại Tá Loan gọi tôi báo cáo tình hình. Sau phần báo cáo tôi nói thêm:

- Tôi đang chuẩn bị giải tán đám này và dẹp bàn thờ.

- Anh đợi, tôi trình thẩm quyền.

- Nhận rõ.

- Lệnh thẩm quyền không giải tán đám đó, không cần dẹp bàn thờ nữa. Tránh đụng chạm, đưa con cái anh trở về.

- Nhận rõ.

Vừa cương vừa nhu, cuối cùng tôi cũng đưa được đại đội CSDC ra khỏi vòng vây về lại BCH. Đại tá Loan đợi tôi tại BCH, ông nói:

- Tốt lắm, mình chỉ thử xem bọn chúng phản ứng thế nào, mọi chuyện ngày mai hãy tính.

- 10:30 đêm ngày 17/6/66, Đại tá Loan ra lệnh cho Biệt đoàn 222 CSDC rải quân dọc đường Trần Hưng Đạo, đại lộ chính của thành phố Huế, và cũng là nơi bàn thờ Phật dày đặc. Tôi được lệnh tháp tùng theo Đại Tá Loan và toàn ban tham mưu của ông sang phố Trần Hưng Đạo.

Đường Trần Hưng Đạo khói hương nghi ngút, các sư cô ngồi ngay dưới bàn thờ tụng kinh. Đám phật tử và sinh viên tranh đấu ngồi vây quanh các sư cô. Đại tá Loan đi bộ tà tà dọc theo các bàn thờ, thỉnh thoảng dừng lại ngồi gần các sư cô thầm thì nói chuyện, có trời cũng chẳng biết được ông định làm gì. Đến 1 giờ 45 khuya, bỗng Đại Tá Loan gọi tôi:

- Liên Thành đâu!

- Tôi đây Đại Tá.

- Mày 1 bên, đại tá 1 bên, mình khiêng bàn thờ bỏ vào vệ đường. Tôi và Đại Tá Loan vừa đặt bàn thờ vào vệ đường thì lập tức Biệt đoàn 222 túa ra như ong vỡ tổ. Chỉ 10 phút sau không còn một bàn thờ Phật nào trên đường Trần Hưng Đạo .

Biệt đoàn 222 CSDC tiếp tục dẹp bàn thờ trong quận 2 và quận 3. Đến 8 giờ sáng ngày hôm sau thì công việc dẹp bàn thờ tại thành phố Huế đã hoàn tất, ngoại trừ quận I Thành Nội Huế, nơi có BTL Sư Đoàn I, Đại Tá Loan chưa đụng đến.

Suốt ngày 18 tháng 6/66 mỗi đầu giờ đài phát thanh Huế truyền đi lời kêu gọi của BCH hành quân, yêu cầu quân nhân các cấp thuộc Sư Đoàn nằm trong lực lượng Tranh Đấu chống Chính Phủ, các thành phần dân sự sinh viên, học sinh, giáo chức, công chức, Cảnh Sát Quốc Gia, v..v.. trình diện BCH hành quân đặt tại Công Trường Phu Văn Lâu.

Tổng cộng hơn 1000 quân nhân các cấp bị tạm giữ tại Cục An Ninh Quân Đội tại Sàigòn và Phú Quốc.

Chuẩn Tướng Phan Xuân Nhuận đầu hàng, trình diện Đại Tá Loan, và bị đưa vào giam tại Sàigòn chờ ngày ra toà. Tư Lệnh Sư Đoàn I được thay thế bởi Đại Tá Ngô Quang Trưởng, tham mưu trưởng Sư đoàn Nhảy Dù. Về phần dân sự khoảng gần 2000 người bị tạm giữ. Sau thời gian điều tra, một số được trả tự do một số khác bị giữ lại truy tố ra tòa với tội danh phá rối trị an. Số cơ sở nòng cốt Cộng Sản nằm vùng của Hoàng Kim Loan đã được y phái cán bộ đường dây, đón ra mật khu. Một số khác giả dạng thày tu chạy vào trốn tại các chùa quanh thành phố Huế.

Thích Trí Quang bây giờ đã vào đường cùng. Y tuyên bố tuyệt thực 90 ngày, định ngồi lì tại sân toà Hành Chánh Tỉnh Thừa Thiên, nhưng Đại Tá Loan đã cho lệnh bắt giữ, giải vào Sàigòn và cô lập tại bệnh viện Bác sĩ Tài.

Sáng ngày 20 tháng 6 /66, Đại Tá Nguyễn Ngọc Loan gọi Thiếu Tá trưởng ty Phạm Khắc Đạt và tôi lên Toà Đại Biểu Chính Phủ gặp ông. Ông cho lệnh chúng tôi bắt giữ Trung Tướng Nguyễn Chánh Thi đem về tòa đại Biểu chính phủ gặp ông. Thật khó cho chúng tôi, nhất là Thiếu Tá Đạt, vì khi chúng tôi còn ở Quận Nam Hoà Trung Tướng Thi là tư lệnh Sư Đoàn I, rồi Tư lệnh Quân Đoàn I, thường thăm viếng quận Nam Hoà và rất ưu ái, nâng đỡ Thiếu Tá Quận Trưởng Phạm Khắc Đạt. Nay vì khác chính kiến trở thành đối nghịch, đệ tử nhận lệnh đi bắt ông thầy, lương tâm đâu ổn. Nhìn nét mặt tư lự của ông tôi hiểu ngay, tôi nói với Thiếu tá Đạt:

- Thiếu tá khỏi lo, tôi là thằng sĩ quan hạng bét, ông Trung Tướng không nhớ mặt tôi đâu, để tôi đi trước vào mời Trung Tướng, ông tà tà theo sau.

Tư dinh Trung Tương Thi tại số 12 đường Lê Thánh Tôn thuộc quận 3, sau lưng nhà thờ Nhà Nước (Phan xi cô". Tôi và Thiếu tá Đạt cùng đi một xe đến thẳng tư dinh Trung Tướng Thi. Chúng tôi gặp Tùy viên của Trung Tướng tại phòng khách. Liền ngay đó thì Trung Tướng Thi từ trên lầu bước xuống, hình như ông đã biết mọi việc. Ông nói với Thiếu Tá Đạt:

- Sao Đạt, Đại Tá Loan cho lệnh bắt Trung Tướng phải không? Các em muốn Trung Tướng đi xe của Cảnh Sát hay xe của Trung Tướng?

- Xin Trung Tướng dùng xe quân đội, chúng em chạy theo sau.

Tôi còn nhớ ông mặc đồ dân sự, áo xanh quần đà, nhưng đi xe quân đội gắn 3 sao, bảng đỏ.

Đến cuối tháng 7/66 thì an ninh, trật tự đã vãn hồi tại tại miền Trung và Thừa Thiên, Huế. Tôi và Thiếu tá Đạt nhận lệnh biệt phái sang lực lượng CSQG đến 30/4/75.

HUẾ, MÙA HÈ ĐỎ LỬA

- CSQG phá vỡ kế Hoạch Tổng nổi dậy của VC tại Huế.
- Bắt Trung tá VC Hoàng kim Loan và 1500 cơ sở VC.

Ngày 30-3-1972, chiến dịch Nguyễn Huệ của Bắc quân bắt đầu. Trên 10,000 quân bộ chiến gồm Sư Đoàn 304, 308 và 4 Trung đoàn Đặc công 31,426,270 của mặt trận B2, với sự yểm trợ của của 3 trung đoàn pháo nặng, 38, 68, 84, cùng với 200 chiến xa vượt vùng phi quân sự tấn công thị xã Đồng Hà một thành phố nhỏ nằm về cực Bắc. Thị xã Đồng Hà thất thủ.

Ngày 30-4-1972, một phần phía bắc tỉnh lỵ Quảng Trị lọt vào tay quân Cộng Sản. Chiều ngày 31-4-1972 Tướng Vũ văn Giai Tư Lệnh Sư Đoàn 3 cùng bộ tham mưu và Cố vấn Mỹ dùng trực thăng rời khỏi Cổ Thành Quảng Trị nơi đặt BTL/Sư Đoàn 3. Tỉnh lỵ Quảng Trị thất thủ lọt vào tay CSBV.

Vào lúc 5 giờ sáng ngày 1-5-72 tôi tăng cường cho trạm kiểm soát An Hoà một trung đội Cảnh Sát Dã chiến để kiểm soát và hướng dẫn đồng bào Quảng Trị trên đường di tản vào thành phố Huế. Khoảng 8 giờ 30 sáng, đoàn người chạy giặc đầu tiên đã xuất hiện tại trạm kiểm soát. Họ là dân tỉnh Quảng Trị chạy giặc, di tản bằng đường bộ dọc theo quốc lộ I, xuôi về hướng nam vào thành phố Huế.

Bắc quân trải pháo trên một đoạn đường dài 9 cây số, đoạn đường mà dân chúng đang tháo chạy về hướng nam. Hàng ngàn thân xác ông già, bà lão, trẻ thơ gục chết trên đoạn đường 9 cây số, thịt xương rơi vãi khắp nơi, quân Cộng Sản tạo đoạn đường này thành "Đại Lộ máu, Đại lộ kinh hoàng". Họ đã dã man tàn sát dân lành vô tội đang tìm đường chạy thoát khỏi sự chiếm đóng của họ.

Dân chúng thuộc các quận phía bắc Thừa Thiên-Huế: Phong Điền, Quảng Điền, Hương Điền nhập với đoàn người chạy giặc Quảng Trị vượt sông Mỹ Chánh chạy vào Huế. Gần cả trăm ngàn người chạy giặc trên đoạn đường máu, đoạn đường của tử thân, nhưng dù chết dù sống đoàn người tỵ nạn vẫn cố vượt qua để xuôi về hướng Nam.

Đoạn đầu của đoàn người đã vào đến cửa phía bắc cuả thành phố Huế, cửa An Hòa, đoạn cuối của đoàn người này vẫn còn tại quận Phong Điền, giáp ranh với tỉnh lỵ Quảng Trị. Họ hốt hoảng, kinh hoàng, đói khát, nối tiếp nhau tiến vào thành phố, dưới cơn nắng bốc lửa của mùa hạ.

Từ cửa An Hoà, đến cầu Bạch Hổ, xuống Phu văn Lâu, đường Trần Hưng Đạo, Chợ Đông Ba, Cầu Mới, cầu Tràng Tiền, trường Trung học Kiểu mẫu, khu Đại học Văn Khoa, người tỵ nạn nằm ngồi la liệt, rục rã bất động. Hằng trăm chiếc xe máy cày từ vùng đồng quê Phong Điền, Quảng Điền, chất đầy người và vật dụng chiếu, mền, nồi niêu soong chảo, treo lủng lẳng hai bên, nối tiếp nhau mệt nhọc lăn bánh vào thành phố. Dân chạy giặc đã đến được thành phố, nhưng rồi còn chạy đi đâu? Sau Quảng Trị, Huế đang nằm trong vòng vây cuả Bắc quân.

Phía bắc Thừa Thiên-Huế đã có mặt các đại đơn vị của cộng quân từ Đồng Hà Quảng Trị kéo vào. Phía Tây thành phố Huế ngay vòng đai an ninh xa, địch đã xuất hiện với lực lượng gồm Sư Đoàn 324B, Công trường 5 đặc công, Công trường 4, 6, cùng với 1 trung đoàn pháo nặng, tất cả được đặt dưới sự chỉ huy của

Quân Khu Trị Thiên Cộng Sản, đang giao tranh với Sư Đoàn I BB. Cao điểm chiến lược Baston phía Tây Huế đã bị cộng quân chiếm giữ từ tháng 2/1972.



Địch bắt đầu pháo kích vào Huế từng giờ một, bằng các loại hỏa tiễn 122 ly và 130 ly. Huế bắt đầu rối loạn, Huế kinh hoàng, Huế hốt hoảng. Huế từ từ rã ra từng mảnh trong ngơ ngác, sợ sệt. Hình ảnh đám sát thủ Cộng Sản của năm Mậu Thân 1968 lại hiện về với người dân Huế. Việt Cộng vào thành phố là đem theo chết chóc, chết đứng, chết ngồi, chết hàng loạt, chết tức tưởi, chết bị trói hai tay bằng dây kẽm gai, chết bị chôn sống, ngộp thở dưới đáy hố sâu, hàng chục, hàng trăm thi thể cùng một hố, mồ chôn tập thể.

Dân tỵ nạn Quảng Trị nhập với dân Huế bắt đầu di tản, chạy giặc xuôi về hướng Nam, hướng Đà Nẵng. Bằng mọi phương tiện, xe hai bánh, xe 4 bánh, bằng đôi chân, họ kéo nhau di tản trên quốc lộ I, Huế - Đà Nẵng, đoạn đường dài 102 Km. Họ băng qua Dạ Lê, Phù Lương, Phú Bài, An Nông 1, An Nông 2, Truồi, Cầu Hai, Phú Lộc, Lăng Cô, vượt đèo Hải Vân cao ngút ngàn !!! vào Đà Nẵng. Tất cả rời bỏ xứ Huế thân yêu, rời bỏ quê hương xứ sở, bỏ lại nhà cửa, tài sản, chỉ mong thoát khỏi vùng lửa đạn, lánh xa bọn quỉ dữ Cộng Sản. Tôi đứng ngay cầu Tràng Tiền nhìn đoàn người chạy giặc lòng bỗng chùng xuống, nỗi buồn vô hạn làm uất nghẹn lòng tôi, sao điêu linh, khổ nạn cứ bám sát người dân Huế mãi không thôi.

Bây giờ là 2 giờ chiều ngày 4-5-1972, từ sáng sớm đến giờ, Bắc quân đã pháo kích 6 đợt hỏa tiễn 122 và 130 ly vào Huế, nhắm vào Bộ Tư lệnh Tiền Phương Quân Đoàn I tại Mang Cá, Thành Nội, vào BCH/Cảnh Sát, Tiểu Khu, MacV thuộc quận 3. Bọn chúng bắn khá chính xác, có lẽ tiền sát Pháo binh của bọn chúng ngụy trang chạy theo đoàn người tỵ nạn đã lọt vào thành phố.

9giờ 30 tối ngày 4-5-1972, sau một vòng tuần tiễu và kiểm soát các đơn vị CSQG bố trí phòng thủ tại các nút chận và các yếu điểm trong thành phố, tôi đậu xe ngay Cầu Mới, cây cầu cạnh bệnh viện Trung Ương Huế và Câu lạc bộ Thể Thao. Đang mải nhìn phía Chùa Thiên Mụ, Văn Thánh, nơi có ánh hỏa châu soi sáng, và xa hơn tận chân núi là những ánh lửa loé sáng của đạn pháo, thì bỗng có tiếng la thất thanh của Nguyễn Đình Ánh, người cận vệ của tôi, vừa là nhân viên truyền tin đang ngồi trên xe:

- Đại Úy, Đại Úy, Chợ Đông Ba cháy!!!

Quả thật, chợ Đông Ba cháy. Ngọn lửa mới bắt đầu bùng lên, nhưng cũng đã soi sáng một góc phố Trần Hưng Đạo và Phan Bội Châu. Ngay lúc đó tôi nghe giọng nói cuả Đại Úy Ngô Trọng Thành, Chỉ Huy Trưởng CSQG quận 2, phát qua loa khuyếch đại cuả máy truyền tin Motorola gọi tôi:

- Tango,Tango (danh hiệu truyền tin cuả tôi). Trình thẩm quyền chợ Đông Ba bị cháy.

- Tôi nghe anh, tôi đang đứng ở cầu Mới. Tôi thấy rồi, nhưng tại sao cháy?

- Trình thẩm quyền chưa rõ nguyên nhân, nhưng nhiều người trong chợ chạy ra họ nói: "Lính chạy làng Sư Đoàn 3 đốt chợ".

- Tôi cho xe cứu hỏa qua giúp anh ngay. Anh cẩn thận, để lại trung đội CSDC giữ BCH quận, đề phòng bọn đặc công Việt Cộng tấn công. Còn tất cả nhân viên xông vào chợ cứu số đồng bào đang bị kẹt trong đó. Tôi sẽ đến ngay.

Tôi vào hệ thống truyền tin C46 báo cáo cho Đại Tá Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu khu Trưởng, Đại Tá Tôn Thất Khiên:

- Trình thẩm quyền chợ Đông Ba đang bị cháy, chưa rõ nguyên nhân, tai nạn hay bị phá hoại, tôi đã cho 5 xe cứu hoả sang chữa cháy.

- Anh đang ở đâu?

- Tôi đang ở cầu Mới.

- Anh đợi, tôi đến ngay.

Có lẽ Đại Tá Tỉnh Trưởng cũng đang đi tuần tra gần đó, nên chưa đầy 2 phút sau ông đã có mặt tại Cầu Mới. Sang xe tôi, ông ngồi ghế trưởng xa và tôi lái. Tôi bật còi hụ và đèn khẩn cấp, lái thật nhanh, chỉ khoảng 5 phút là đã đến ngay trước chợ Đông Ba.

Bây giờ thì ngọn lửa đã quá lớn, bốc cao đỏ rực cả thành phố. Năm xe cứu hỏa sắp cạn nước, đội cứu hỏa, và gần 100 nhân viên Cảnh sát tăng cường, cả tôi lẫn Đại Tá Tỉnh trưởng lăn xả vào chợ. Cuối cùng cũng phải đành bó tay trước ngọn lửa điên cuồng, thiêu rụi gần cả mặt trước của khu chợ Đông Ba. Trong khi đó thì lực lượng Nhân dân Tự Vệ phường, khóm, nổ súng loạn xạ. Dân chúng cư ngụ dọc dãy phố Trần Hưng Đạo, Phan Bội Châu, Huỳnh thúc Kháng, Chi Lăng cộng thêm dân tỵ nạn Quảng Trị nằm dọc hai bên vệ đường, vừa thấy chợ Đông Ba Cháy, vừa nghe tiếng súng nổ, tưởng Việt Cộng đã vào thành phố, ùn nhau kéo chạy. Cảnh tượng vô cùng hỗn loạn, tưởng chừng không thể tái lập được an ninh trật tự. Tôi nói với Đại Tá Tỉnh Trưởng:

- Đại Tá, ông rời khỏi đây ngay, nơi nầy nguy hiểm quá. Nếu Đại tá có chuyện gì là dân Thừa Thiên-Huế như rắn không đầu. Ở đây tôi lo được.

Miệng nói, tay ngoắc 2 người lính cận vệ cuả ông, và 4 người của tôi, hộ tống ông ra xe rời khỏi vùng chợ Đông Ba.

Tôi dùng loa phóng thanh trên xe tôi kêu gọi đồng bào bình tĩnh, và giải thích cho họ rõ, chợ cháy là do tai nạn, tiếng súng nổ là do lực lượng Nhân dân tự vệ bắn bừa bãi chứ không phải của Việt Cộng. Nửa giờ sau, an ninh, trật tự vãn hồi. Khu chợ Đông Ba đã chạy rụi gần một nửa. Những ngày sau vẫn còn dư âm: " Lính chạy làng đốt chợ Đông Ba".

Tôi vẫn không tin, khi bắt được tên Hoàng Kim Loan tôi là người trực tiếp thẩm vấn Hoàng Kim Loan nhiều lần, có một lần đang hỏi hắn về những vấn đề khác, tôi đột ngột nhìn thẳng vào mặt hắn và hỏi:

- Tại sao anh cho lệnh đốt chợ Đông Ba?

Với câu hỏi đột ngột, không kịp phản ứng, hắn trả lời:

- Đúng, người cho lệnh đốt chợ là tôi. Thi hành công tác là cơ sở nội thành của tôi.

- Tại sao?

- Gây hoang mang, hỗn loạn trong quần chúng, và tạo tiếng vang, chuẩn bị cho cuộc Tổng nổi dậy.

- Các anh mệnh danh là quân Giải Phóng, sao lại Giải phóng luôn cả tính mạng và tài sản của dân lành vô tội. Anh có biết là khi anh cho lệnh đốt chợ Đông Ba là đốt luôn tài sản của dân chúng và đốt luôn cả cuộc đời của họ. Giờ đây hàng ngàn gia đình không còn phương tiện sinh sống, vì tài sản của họ đã bị anh Giải phóng sạch sẽ. Các anh đốt chợ, lại phao tin " Lính Sư Đoàn 3 chạy làng, đốt chợ Đông Ba". Có phải chính anh cho cơ sở phao tin nầy hay không?

- Đúng, khi đó chúng tôi muốn dân chúng Huế ghê tởm các anh, những kẻ tay sai và lính đánh thuê cho giặc Mỹ xâm lược.

- Anh lầm, với kinh nghiệm Mậu Thân 1968, dân Huế đã quá biết thủ phạm trong vụ đốt chợ Đông Ba là quân Giải phóng các anh, là những người Cộng Sản, không còn có chút nhân tính. Từ mùa hè đỏ lửa năm 1972 đến nay là năm 2007, đã 35 năm trôi qua, người dân xứ Huế và những ai đã ở lại Huế trong những ngày binh lửa và đã chứng kiến cảnh chợ Đông Ba bị đốt cháy. Đến nay mỗi lần nhắc đến Huế, hoài niệm những ngày tháng cũ, chắc hẳn trong lòng vẫn còn câu hỏi, ai đốt chợ Đông Ba? Lính Quốc Gia hay là Việt Cộng?

Đã 35 năm trôi qua, giờ đây tôi mới có cơ hội trình bày sự thật và nêu đích danh thủ phạm vụ đốt cháy chợ Đông Ba. Tôi mong những nạn nhân trong vụ cháy và những ai đã từng chứng kiến cảnh tượng bi thảm, hãi hùng đêm hôm đó, ngày hôm nay, còn ở quê nhà, xứ Huế hay ở hải ngoại, xin hiểu cho rằng:

- Người lính VNCH, lính Sư Đoàn 3 BB mặc dầu trong điều kiện ngặt nghèo họ phải di tản nhưng không vô kỷ luật đến độ đi đốt phá tài sản của đồng bào. Chợ Đông Ba bị đốt cháy là do tên Trung Tá Cộng Sản Hoàng Kim Loan, Ủy Viên Thành Ủy Huế và cơ sở nội thành cuả hắn thực hiện, để gây kinh hoàng, xáo trộn, tạo điều kiện và hoàn cảnh thuận lợi cho cuộc Tổng nổi dậy tại thành phố Huế, mà bọn chúng định thực hiện trong tháng 5, mùa hè đỏ 1972. Thủ phạm là Hoàng Kim Loan và đồng bọn. Xin trả lại sự công bằng và minh oan cho người lính Sư Đoàn 3 BB, đã phải gánh chịu một hàm oan nhục nhã " Lính chạy làng Sư Đoàn 3 đốt chợ Đông Ba" mà bọn Cộng Sản đã phao vu và gán ghép cho họ.

Trở lại tình hình Huế, từ nhiều ngày nay, kể từ khi Bắc quân vượt vùng phi quân sự tấn công Đồng Hà, Quảng Trị. Tin tức từ các đường giây đơn tuyến nằm sâu trong Quân Khu Trị Thiên và hai cơ quan Tỉnh Ủy và Thành Ủy Huế cuả Cộng Sản dồn dập gởi về, xác nhận Quân Khu Trị Thiên sắp tung một cuộc tấn công lớn vào thành phố Huế. Tỉnh thị Ủy Thừa Thiên-Huế đã có kế hoạch "Dùng lực lượng quân sự hổ trợ cho lực lượng chính trị", Tổng nổi dậy cướp chính quyền tại Huế.

Nhân vật lãnh đạo trong kế hoạch cướp chính quyền tại Huế chính là Hoàng Kim Loan.

Hoàng Kim Loan, hắn là ai?

Hoàng Kim Loan sinh và chánh quán tại xã Phong An, Quận Phong Điền, Tỉnh Thừa Thiên. Tính đến tháng 5-1972 hắn vừa đúng 56 tuổi. Có vợ trú ngụ tại xã Phong An. Có hai con, một gái và một trai. Con trai của hắn phục vụ trong Binh chủng Thiết Giáp Quân Lực VNCH cấp bậc Đại Uý, con gái buôn bán và sống với mẹ.

Ngoài ra, em ruột của hắn là Hoàng Mạnh Hùng, làm Chủ tịch Hội đồng Xã Phong An, Chính quyền VNCH.

Hoàng Kim Loan theo Cộng Sản từ thời kháng chiến chống Pháp, cùng lứa với Đại Tá Thân Trọng Một, Trung Đoàn trưởng, trung đoàn 5 Đặc Công Cộng Sản. (Thân Trọng Một quê ở Nguyệt Biều, Lương Quán thuộc quận Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên). Tính đến năm 1972, Hoàng Kim Loan đã có 18 năm tuổi Đảng. Quân hàm Trung Tá.



Năm 1954 thay vì tập kết ra Bắc, hắn được gài ở lại. Địa bàn hoạt động của hắn là Thừa Thiên và thành phố

Huế. Hoàng Kim Loan gốc thuộc Nha Liên Lạc hay Cục Tình Báo Chiến Lược. Sau này vì nhu cầu đòi hỏi, hắn kiêm chức Thành Ủy Viên Thành Ủy Huế, phụ trách Tôn Giáo vận, Trí thức vận kể cả Học sinh và Sinh viên.

Với thời gian dài gần 20 hoạt động trong lòng địch, địa bàn Thừa Thiên-Huế, từ tôn giáo, Đảng phái chính trị, giới trí thức, sinh viên, học sinh, viên chức chính quyền và ngay cả quân đội, đều bị Hoàng Kim Loan cấy, gài người vào hoạt động cho hắn. Mọi biến động chính trị, lên đường xuống đường, chống đối chính quyền Trung Ương VNCH và tại Thừa Thiên-Huế đều do một tay hắn và đám cơ sở của hắn nằm trong Tôn giáo, học sinh, sinh viên khuấy động. Hắn biết nắm thời cơ, lợi dụng sức mạnh và quyền lực của Phật giáo Ấn Quang tại Thừa Thiên-Huế. Sau ngày đảo chánh lật đổ nền Đệ I Cộng Hòa và Tổng Thống Ngô Đình Diệm, qua các cơ sở quan trọng nằm vùng trong Phật Giáo như Thích Đôn Hậu, Chánh Đại diện Phật Giáo Ấn Quang miền Trung, Thích Trí Quang, Thích Thiện Siêu trụ trì Chùa Từ Đàm, Thích Chánh Trực trụ trì chùa Tường Vân và hàng ngàn cơ sở nằm trong các khuôn hội tại 13 quận thuộc Thừa Thiên-Huế, để thi hành các công tác khuấy động chính trị gây xáo trộn và rối loạn tại miền Trung và Thừa Thiên Huế. Hắn áp dụng đúng sách lược " Dùng Phật Giáo làm ngọn cờ, dùng sinh viên, học sinh làm ngòi nổ".

Những công tác mà hắn đã thực hiện sau 1963:

- Vô hiệu hóa các cơ quan, và nhân viên tình báo của Chính Phủ thuộc Đệ I Cộng Hòa. Áp lực chính quyền sau ngày Cách Mạng truy tố và sau đó xử bắn ông Phan Quang Đông, Giám Đốc cơ quan Tình Báo hoạt động bên kia Vỹ tuyến 17, qua các biểu tình rầm rộ tại Huế, vu khống, chụp mũ họ là Mật Vụ Nhu-Diệm đàn áp Phật gíao, bắt cóc thủ tiêu Quí Thầy v..v..

- Giải thoát một số Cán bộ cao cấp Cộng Sản bị giam giữ tại Chín Hầm (một địa danh ở Huế) sau ngày Cách mạng 1-11-63.

- Vụ nổi loạn miền Trung củaThích Trí Quang mùa hè năm 1966.

- Mậu Thân 1968, Hoàng Kim Loan phụ trách công tác Tổng Khởi Nghĩa, thành lập Ủy Ban Nhân dân Cách Mạng tại Thừa Thiên-Huế, cùng với Nguyễn Trung Chính cán bộ nằm vùng, Phan Nam tức Lương cán bộ Thành Ủy đã đưa Nguyễn Hữu Vấn giáo sư trường Quốc Gia Âm nhạc làm Chủ Tịch Ủy ban Nhân dân quận I. Nguyễn Thiết bí danh Hoàng Dung làm Chủ Tịch ủy ban Nhân dân Quận 2. Năm 1955 (?) Thuyết vượt vỹ tuyến 17 ngoài Bắc vào Nam với ngụy thức tìm tự do, sau đó học luật và len lỏi vào được ban chấp hành Tổng Hội Sinh Viên Đại Học Huế, tại đây Thiết phụ trách Sinh Viên vận.

Trước Mậu Thân mấy ngày Hoàng Kim Loan đưa Lê văn Hảo, giáo sư Nhân chủng học, đại học Huế lên mật khu nhận chức Chủ Tịch Liên Minh Dân Chủ Dân Tộc Hòa Bình và sau đó là Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Thừa Thiên Huế. Ngày 14-2-1968, trong thời gian Cộng Sản chiếm Huế, Hà Nội tuyên bố đã thành lập chính quyền Cộng Sản tại Thừa Thiên-Huế. Chủ Tịch là Lê văn Hảo, đồng phó Chủ Tịch là Hoàng Phương Thảo,

Thành Ủy Viên Cộng Sản và Bà Tuần Chi tức Đào thị Yến, Hiệu Trưởng Trường Nữ Trung Học Đồng Khánh, Huế. Bà Tuần Chi là mẹ nuôi của Bà Hoài Nam, vợ của một Trung Tướng trong Quân Lực VNCH. (* Sau 1975 Lê văn Hảo không còn giá trị lợi dụng nữa, bọn cộng sản cho hắn chức Phó Chủ Tịch Mặt Trận Tổ Quốc Trị-Thiên, ngồi chơi xơi nước. Hảo bất mãn, nhờ một Giáo Sư Đại Học người Pháp, thuộc Đảng Cộng Sản Pháp, mời hắn Sang Paris thuyết trình. Nhân cơ hội đó, Hảo trốn ở lại Paris).

Mậu Thân 1968, Hoàng Kim Loan cùng với tên Lê Minh, trưởng ban An Ninh Khu Ủy Trị Thiên, tên Tống Hoàng Nguyên, tên Nguyễn Mậu Huyên tức Bảy Lanh cán bộ An Ninh Cấp Khu Ủy, điều khiển những cuộc bắn giết, chôn sống đồng bào, nhân viên chính quyền, Cảnh Sát Quốc Gia và Quân nhân mà tổng số nạn nhân vô tội lên đến trên 5000 người. (* Nguyễn Mậu Huyên tức Bảy Lanh là con nuôi chủ tiệm Thuốc Bắc Thiên Tường ngay đường Duy Tân đối diện chợ An Cựu, Quận 3). Nếu dùng danh từ luật pháp thì tội danh của Hoàng kim Loan và đồng bọn trong dịp Tết Mậu Thân tại Cố Đô Huế là tội diệt chủng, cũng giống bọn Kmer Rouge của xứ Cao Miên. Tóm lại sau gần 20 năm hoạt động tại địa bàn Thừa Thiên-Huế, Hoàng Kim Loan đã xây dựng và tổ chức được một hệ thống tình báo mạnh, vững chắc, kín đáo, nằm sâu vào mọi cơ quan dân sự, quân sự, an ninh, Cảnh Sát Quốc Gia, đảng phái Chính trị, tầng lớp trí thức, học sinh, sinh viên của Chính quyền quốc gia tại Thừa Thiên- Huế. Đặc biệt là Phật Giáo Ấn Quang, bị hắn cài người xâm nhập nặng nề nhất. Cơ sở nội tuyến của hắn phải tính đến hằng ngàn, thật kinh khủng ngoài sức tưởng tượng.

Bây giờ là tháng 5-1972, mùa hè đỏ lửa, Cộng sản Hà Nội và Hoàng Kim Loan đang sửa soạn diễn lại màn bi kịch Mậu Thân 1968, tổng nổi dậy và tắm máu dân Huế một lần nữa. Nhưng Hoàng kim Loan không ngờ lần này, hắn gặp một một đối thủ dù tuổi đời chỉ mới 26, thua hắn 30 năm, vào nghề sau hắn 18 năm, nhưng thừa khả năng, lòng can đảm, ý chí sắt đá của một Sĩ quan Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà, và là nhân viên công lực của lực lượng Cảnh Sát Quốc Gia Miền Nam Việt Nam. Viên Sĩ Quan trẻ tuổi này bẻ gãy kế hoạch của Hà Nội và Hoàng Kim Loan. Bắt giữ gần 1500 cơ sở nội tuyến mà hắn, Cục Tình Báo Chiến Lược, và Tổng Cục 2 Quân Báo Cộng Sản, của ban An Ninh Khu Ủy Trị Thiên, và của Tỉnh, Thị Ủy Thừa Thiên-Huế, đã bỏ ra gần 20 năm gây dựng tại Thừa Thiên-Huế. Và chính hắn, Trung Tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan cũng phải đưa tay chịu trói.

Viên Sĩ quan đó là tôi, Đại Úy Liên Thành, Chỉ Huy Trưởng Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Thừa Thiên và Thị Xã Huế.

Công bằng mà nói, Hoàng Kim Loan là một trong những điệp viên suất sắc của Cộng Sản, hoạt động trong lòng địch gần 20 năm. Trong 15 năm đầu, không một cơ quan tình báo nào của Chính phủ VNCH phát giác được hắn. Khi bị tôi còng tay vào tháng 5/1972, hắn 56 tuổi, cao khoảng 1m60, nặng khoảng 58kg, da trắng, mái tóc bềnh bồng, bạc hoa râm, mang kính trắng. Hắn có dáng dấp của một học giả, một nhà thơ, hay giáo sư văn chương. Bất kỳ ai, ngay cả nhân viên công lực, tình báo, không thể ngờ hắn là một cán bộ Cộng Sản cao cấp, một điệp viên Cộng sản. Hắn hoạt động, tổ chức cơ sở dưới dạng đơn tuyến, ngăn cách và

rất thận trọng, bảo mật tối đa. Sống bất hợp pháp trong thành phố Huế gần 20 năm, thay đổi chỗ ở đến độ các toán theo dõi hắn mà tôi phái đi phải chóng mặt. Có một chỉ dấu nào hắn hơi nghi là lập tức hắn đổi chỗ ở. Nhưng đó cũng là yếu điểm, chính hắn đã tự tố cáo các cơ sở nằm vùng của hắn cho tôi. Thường thì hắn chọn các cơ sở của hắn có thế lực, có uy tín và các cơ sở có chức vụ trong chính quyền, các cơ sở tôn giáo như các chùa để trú ngụ, hầu tránh mọi nghi ngờ phát giác. Những nơi hắn đã ở điển hình như:

1. Nhà của Nguyễn Hữu Đính, cơ sở nội thành ở đường Nguyễn Huệ, cạnh Toà Đại Biểu. Nguyễn Hữu Đính là anh ruột của thầy Nguyễn hữu Thứ, giáo sư trường Quốc học và là Chánh Án toà Sơ thẩm Huế. Nguyễn hữu Đính có con trai Nguyễn Hữu Châu Phan, cơ sở nội thành, sinh viên tranh đấu.
2. Nhà của Tổng Thư Ký Viện Đại Học Huế.(niên khoá 1967-1968)
3. Nhà của Nguyễn Đóa, Giám thị Trường Quốc Học
4. Nhà của Trưởng Ty Cảnh Sát thành phố Huế, Nguyễn văn Cán, thường gọi là Quận Cán, ở đường Triệu Ẩu gần ngã tư bùng binh chợ An Cựu. -Nhà cuả Tôn thất Dương Tiềm ở đường Hoà Bình quận Thành Nội (quận I)
5. Chùa Tường Vân phiá trên dốc Nam Giao, sau đồi Quảng Tế.
6. Chùa Trà Am, nằm về phía tây núi Ngự Bình cách núi Ngự khoảng 3Km.?..Và nhiều, nhiều nữa...

Mỗi lần di chuyển trong thành phố hắn rất khôn ngoan, lựa những giờ 12 giờ trưa hoặc 6 giờ chiều là những giờ cao điểm lưu thông, công chức bãi sở, học sinh, sinh viên tan học, nhân viên công lực đổi phiên, lơ là kiểm soát. Một đôi khi hắn ngụy trang đi với một cặp vợ chồng cơ sở của hắn, dắt con dại đi theo. Hắn đóng vai ông nội hoặc ông ngoại của đứa bé, qua mặt nhân viên công lực trong thành phố tỉnh bơ và dễ dàng.

Hắn đâu ngờ hành tung của hắn đã bị chúng tôi phát giác và nhận diện từ tháng 11-1966, sau vụ hắn và Thích Trí Quang dấy loạn tại miền Trung và Thừa Thiên-Huế.

Sau một thời gian phối kiểm với một số cơ sở nội tuyến của chúng tôi, vào tháng 5-1967, tôi quyết định cho mở hồ sơ, và mở chiến dịch xâm nhập vào tổ chức của Hoàng Kim Loan.

Thông thường thì một dự án (project) xâm nhập phải xét qua những chính điểm sau:

1. Mục tiêu xâm nhập
2. Thời gian
3. Ước tính ngân khoản
4. Nhân sự: tuyển chọn nhân viên và cán bộ điều khiển
5. Phương tiện: Nhà an toàn, xe cộ để theo dõi mục tiêu, phương tiện kỹ thuật.

Tôi đặt tên cho chiến dịch nầy là: 'San hô đỏ' vì thằng này hắn lặn sâu quá, giống như san hô nằm dưới đáy biển. Ngân khoản, phương tiện và máy móc do Cố vấn Mỹ cung cấp. Tôi tuyển chọn một số nhân viên thượng đẳng cuả ban xâm nhập thuộc phòng CSĐB tung vào chiến dịch.

Trong suốt thời gian 5 năm, từ 5-1967 đến 5-1972, nhờ xâm nhập theo dõi Hoàng Kim Loan và đám cơ sở nội thành của hắn, mà lực lượng CSQG Thừa Thiên- Huế, đã ngăn chận được một số hoạt động phá hoại của bọn chúng trong thành phố Huế, đã chặn đứng được những cuộc âm mưu khuấy động chính trị do Hoàng Kim Loan núp phía sau thế lực tôn giáo và đám Sinh Viên Học Sinh nội thành, do hắn điều khiển. Chúng tôi đã phát hiện được nhiều cơ sở của hắn, biết rõ từng địa điểm hội họp, và những nơi Hoàng Kim Loan trú ngụ. Trong khoảng thời gian này, nếu tôi muốn bắt Hoàng Kim Loan thì thật quá dễ dàng, nhưng nguyên tắc xâm nhập là lún sâu và trèo cao, dại gì ăn non. Vào ngày 5-5-1972, Huế bây giờ đang trong cơ "thập tử nhất sinh", mười chết một sống, giống như con bệnh sắp đến hồi kết thúc, thần chết lảng vảng chung quanh. Huế còn thở được bao lâu? Huế bây giờ giặc ngoài loạn trong. Giặc ngoài đã có các đại đơn vị tinh nhuệ của Quân Lực VNCH chận đánh, nhưng loạn trong là trách nhiệm và bổn phận của lực lượng Cảnh Sát Quốc Gia Thừa Thiên-Huế.

2 giờ 40 chiều ngày 5-5-1972, Huế vừa nhận thêm đợt pháo hỏa tiễn 122 ly của Việt Cộng gởi về từ vùng núi phiá Tây thành phố, đây là đợt pháo thứ tư trong ngày. Cứ sau mỗi đợt pháo, dân chúng lại hốt hoảng, rời bỏ Huế chạy về hướng Đà Nẵng. Nếu Việt Cộng thực hiện cuộc Tổng nổi dậy trong thời gian này thì thật là một đại họa cho đồng bào Huế.

Trong hoàn cảnh này, muốn chận đứng kế hoạch Tổng nổi dậy của Việt Cộng là phải ra tay trước, thật nhanh và thật mạnh. Bắt tên cầm đầu Trung Tá VC Hoàng Kim Loan, đám cơ sở nội thành của hắn, và đám cơ sở của ban An ninh Khu Ủy Trị Thiên, Huế mà chúng tôi đã phát hiện và thiết lập danh sách từ 4 năm nay, con số đã lên gần 1500.

Đám cơ sở Việt Cộng nầy phải được nhanh chóng bắt giữ, cô lập, và vô hiệu hoá bọn chúng ngay. Cũng giống như cua bị bẻ gãy càng lớn, chân nhỏ, thì bò được đi đâu, có như vậy mới chận đứng và đập tan mưu toan Tổng nổi dậy tại Huế của bọn Việt Cộng.

Tôi quyết định mở cuộc hành quân trên khắp 10 quận nông thôn của tỉnh Thừa Thiên, và 3 quận trong thành Phố Huế, đồng loạt truy bắt bọn này. Tôi bàn với Đại Úy Trương Công Ân, Trưởng phòng Cảnh Sát Đặc Biệt, Ân cũng đồng ý.

Tôi nói Ân mời Đại Úy Trương văn Vinh, Chỉ huy Phó, Cố vấn CSĐB, Thiếu Tá Cố Vấn chương trình Phụng Hoàng, Cố vấn Đại Đội CSDC, cố vấn trưởng BCH, và Đại Úy Trần văn Trinh, Trung tâm trưởng Trung Tâm Hành Quân Cảnh Lực một giờ sau họp khẩn cấp tại văn phòng tôi.

5 giờ 25 chiều ngày 5-5-1972, bốn Cố vấn Mỹ đến văn phòng tôi, người nào cũng nón sắt, áo giáp, súng M18 cầm tay nét mặt căng thẳng, viên Thiếu tá Cố vấn chương trình Phụng Hoàng hỏi ngay:

- Sao rồi Đại Úy, tình hình trầm trọng lắm không?

Tôi mời mọi người ngồi vào bàn họp chậm rải trả lời:

- Đúng, tình hình an ninh mỗi ngày mỗi tệ hơn. Như chúng ta đã biết, Trung Tướng Ngô Quang Trưởng đã đến Huế (ngày 2-5-1972) thay thế Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm, Tư lệnh Quân Đoàn I, chỉ huy mặt trận Trị Thiên. Mặt trận phía Bắc Thừa Thiên- Huế, các đại đơn vị của quân lực VNCH, đang thiết lập tuyến phòng thủ Huế bên này bờ sông Mỹ Chánh. Liên Đoàn Biệt Động Quân, Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến, Sư Đoàn Nhảy Dù đang chận đánh các Sư Đoàn của Việt Cộng đang trên trục tiến quân vào Huế. Mặt trận phía Tây thành phố Huế, Sư Đoàn I BB đang đụng nặng với Sư Đoàn 324B và các trung đoàn 4,5,6, cuả Quân khu Trị Thiên, nói chung tình hình vẫn chưa sáng sủa. Điều quan trọng nhất mà giờ nà tôi mời quí vị họp khẩn cấp là tình hình an ninh tại thành phố Huế.

Như quí vị đã được tôi thông báo nhiều ngày trước đây, nếu lực lượng quân sự của Việt Cộng tiến sát gần thành phố Huế, thì ngay lập tức bọn Việt Cộng sẽ phát động cuộc tổng nổi dậy tại thành phố, cướp chính quyền, và thành lập chính quyền Cách Mạng của bọn chúng như đã xảy ra hồi Tết Mậu Thân 1968. Hậu quả sẽ là một cuộc tắm máu lần thứ hai, mà lần này có lẽ còn tàn bạo hơn, khốc liệt hơn Mậu thân 1968. Vì vậy tôi quyết định ra tay trước khi quá trễ. Lực lượng CSQG/Thừa Thiên-Huế sẽ mở một cuộc hành quân đại quy mô trong 10 quận nông thôn, trải dài từ bắc Thừa Thiên đến nam Thừa Thiên và 3 quận trong thành phố Huế, truy bắt tất cả hạ tầng cơ sở Việt Cộng, và các cán bộ Cộng Sản nằm vùng trong các cơ quan của chính quyền, học sinh, sinh viên, các thành phần cõĩng tác với địch, nằm vùng trong Quân đội, đảng phái, trong các giới thương gia, tiểu thương v.v. . .

Tất cả những người này, chúng tôi đã có hồ sơ từ lâu, nhưng vì một số lớn nằm trong các tổ chức nội thành của Việt Cộng mà Cảnh Sát Đặc Biệt đã mở những Chiến dịch xâm nhập, nên chưa đến lúc phải phá vỡ. Nhưng nay vì tình hình khẩn trương, để chận đứng cuộc Tổng nổi dậy của bọn chúng, tôi quyết định giữ lại một số chiến dịch xâm nhập lâu dài, số còn lại phá vỡ và bắt giữ toàn bộ. Số lượng nằm trong danh sách khoảng 1500 cơ sở, và sẽ phải di chuyển họ rời khỏi Huế ngay. Chúng ta không còn nhiều thì giờ, nếu tình hình quân sự diễn biến nhanh và bất lợi cho quân lực VNCH, thì lập tức bọn Cán bộ chính trị Việt Cộng sẽ phát động cuộc Tổng nổi dậy. Vì thế tôi nghĩ cuộc hành quân của chúng ta chậm nhất là phải khai diễn vào 6 giờ sáng ngày mai 6-6-1972.

Nếu theo kiểu nói giang hồ thì lần nầy tôi đem hết tài sản của BCH/CSQG Thừa Thiên-Huế ra chơi canh bạc xì phé với tên Trung Tá Việt Cõĩng Hoàng Kim Loan và đám giặc cỏ của hắn và chắc chắn tôi sẽ làm cho hắn cháy túi. Tôi sẽ xử dụng 2/3 lực lượng CSQG Thừa Thiên- Huế vào cuộc hành quân này, gồm có:

- Cảnh Sát Đặc Biệt

- Cảnh sát sắc phục.

* (BCH /CSQG Thừa Thiên-Huế là đơn vị CSQG lớn nhất toàn quốc. Tổng số khoảng 5300 nhân viên CSQG, chịu trách nhiệm an ninh lãnh thổ của 10 quận nông thôn, gồm 73 xã thuộc tỉnh Thừa Thiên, và 3 quận 1,2,3 thị xã Huế)

Chúng ta sẽ có cuộc họp toàn bộ các Chỉ Huy Trưởng, và phụ tá CSĐB quận, các cấp chỉ huy cuả BCH vào khoảng 9 giờ tối ngày hôm nay, vì vậy tôi yêu cầu văn phòng Cố Vấn Đặc Biệt, hoặc Phụng Hoàng giúp phương tiện trực thăng chở các Chỉ Huy Trưởng và phụ tá Đặc Biệt quận về BCH tỉnh trước 9 giờ tối nay, và hoàn trả họ lại đơn vị sau khi họp xong.

Thiếu tá Cố Vấn Phụng Hoàng cho biết:

- Đại Úy Thành, tôi có thể giúp, hiện tôi đang có trực thăng trực cho tôi và Đại tá Cố Vấn Tỉnh, Ông có thể xử dụng. Tôi có một yêu cầu: Vào ngày hôm qua tất cả những thành phần không quan trọng thuộc cơ quan Cố Vấn Tỉnh (Cord) đã di tản vào Đà Nẵng, chỉ còn một số ít nhân viên ở lại Huế. Tôi muốn Đại Úy cho phép tôi và một toán nhỏ về đóng tại Trung Tâm HQCL để tiện liên lạc.

- Không có gì trở ngại. Ông liên lạc với Đại Úy Trinh, Trung Tâm trưởng TTHQCL. Trinh sẽ sắp xếp cho ông.

Cố vấn CSĐB hỏi tôi:

- Đại Úy, phần trước ông cho biết có thể số người bị tạm giữ gần 1500, ông định di chuyển họ ra khỏi Huế. Vậy đưa họ đi đâu và bằng phương tiện nào?

- Bình thường những tù nhân đã lãnh án, đều được di chuyển ra Côn Sơn, và phương tiện di chuyển đều do Bộ Tư Lệnh CSQG tại SàiGòn cung cấp. Tuy nhiên lần này vì tình hình đặc biệt, ngoài Bộ Tư Lệnh CSQG Sàigòn, tôi sẽ trình bày với Đại Tá Tỉnh Trưởng và nhờ ông can thiệp với Bộ Tư Lệnh Tiền phương Quân Đoàn I, cung cấp phương tiện chuyển vận, và địa điểm là Côn Sơn. Họ sẽ bị giữ tại đây trong một thời gian ngắn, khi tình hình Huế ổn định, tôi sẽ đem họ về và tuần tự thanh lọc.

Ngoài số người này, hiện tại Trung Tâm Cải Huấn có khoảng 400 tù Cộng Sản. Số này đáng lý phải di chuyển hơn một tuần trước đây, nhưng vì tình hình chiến sự họ vẫn còn tại Trung tâm Cải Huấn. Số 400 tù Cộng Sản nầy phải di chuyển ngay, nếu họ nổi loạn phá nhà lao, hoặc lực lượng Đặc Công Việt Cộng tấn công trung tâm Cải Huấn giải thoát đám này ra ngoài thì hậu quả thật khó lường. Điểm cuối cùng, tôi có ý định đặt

tên cho cuộc hành quân này là "Chiến Dịch Bình Minh", với mong mỏi sau cuộc hành quân phá vỡ âm mưu Tổng nổi dậy cuả bọn Việt Cộng. Một Bình Minh an lành sẽ đến với đồng bào Huế.

Mọi người đều thuận ý lấy tên như vậy. Tôi nói Đại Úy Trần văn Trinh cho quay ronéo 1500 lệnh tạm giữ, tôi sẽ ký khống chỉ và giao cho các Chỉ Huy Trưởng quận trong phiên họp tối nay. Riêng Đại Úy Ân liên lạc ngay với các Chỉ Huy Trưởng Quận và phụ tá CSĐB, chuẩn bị hồ sơ hạ tầng cơ sở địch trong phạm vi trách nhiệm, mang theo khi trực thăng đón lên họp tại BCH Tỉnh tối nay.

Phiên họp chấm dứt, và hẹn gặp lại 9 giờ tối.

CHIẾN DỊCH BÌNH MINH

9 giờ 15 tối ngày 5-5-1972, tại phòng hội BCH/CSQG Thừa Thiên-Huế, thành phần tham dự gồm có:

- Chỉ huy Trưởng CSQG/ Thừa Thiên-Huế, kiêm Tổng thư ký điều hành Ủy Ban Phụng Hoàng: Đại Úy Liên Thành
- CHP/ CSQG/Thừa Thiên-Huế: Đại Úy Trương Văn Vinh
- Trưởng Phòng CSĐB: Đại Úy Trương Công Ân
- Biệt Đội Trưởng Biệt Đội Thiên Nga : Nữ Đại Úy...?
- Trưởng Phòng Cảnh Sát Tư Pháp: Đại Úy Nguyễn văn Ngôn
- Trung Tâm Trưởng TTHQ/Cảnh Lực, kiêm phụ tá Tổng thư ký Ủy Ban Phụng Hoàng Tỉnh : Đại Úy Trần văn Trinh
- Trưởng phòng Hành Chánh, tiếp liệu: Đại Úy Trần văn Quế
- Trưởng Ban Nhân Viên: Trung Úy Phạm Thìn
- Trưởng ban An Ninh Nội Bộ: Trung Úy Lê khắc Kỷ
- Đại Đội trưởng Đại Đội CSDC: Đại Úy Trần Văn Tý
- Trưởng ban Tuần tiễu Hỗn hợp: Đại Úy Đoàn Đích
- Biệt Đội Trưởng BĐ Hình Cảnh:Trung Uý Văn Hữu Tuất -Biệt Đội Trưởng Biệt Đội Giang Cảnh: Đại Úy ... ??.
- Trung Tâm Trưởng Trung Tâm Thẩm Vấn: Trung Úy Nguyễn Thế Thông -Trung Tâm Trưởng Trung Tâm Tạm giam: Trung Úy.....
- Trưởng Ban Hoạt Vụ: Thiếu Úy Dương Văn Sỏ
- CHT Quận 1 và phụ tá CSĐB: Đại Úy Lê Khắc Vấn
- CHT Quận 2 và phụ tá CSĐB: Đại Úy Ngô Trọng Thành
- CHT Quận 3 và Phụ tá CSĐB: Trung Úy Phạm Cần
- CHT Quận Phong Điền và PT/CSĐB: Đại Úy Trần Thế Hiển

- CHT Quận Quảng Điền và PT/CSĐB: Đại Úy Trần Đức Tuất - CHT Quận Hương Điền và Phụ Tá CSĐB: Đại Úy. . ??.
- CHT Quận Hương Trà và PT/ CSĐB: Đại Úy Lê Văn Phi
- CHT Quận Nam Hoà và PT/ CSĐB: Đại Úy Dương Phước Tấn
- CHT Quận Hương Thủy và PT/ CSĐB: Đại Úy Phạm Bá Nhạc - CHT Quận Phú Vang và PT CSĐB Đại Úy Nguyễn văn Hướng
- CHT Quận Phú Thứ và PT/ CSĐB: Đại Úy Lê văn Thiện - CHT Quận Vinh Lộc và PT/ CSĐB: Đại Úy Tôn Thất Trang
- CHT Quận Phú Lộc và PT/ CSĐB: Đại Úy Nguyễn văn Toàn - Đại Úy Dụng đại diện Ty An Ninh Quân Đội Thừa Thiên tại Ủy Ban Phụng Hoàng Tỉnh.
- Trung Úy Trương Văn Lợi đại diện Phòng 2 và Trung Tâm Hành Quân Tiểu Khu Thừa Thiên tại Ủy Ban Phụng Hoàng Tỉnh.

Về phía phái bộ Cố vấn Hoa Kỳ gồm có:

- Thiếu tá Cố vấn chương trình Phụng Hoàng Tỉnh
- Đại diện văn phòng cố vấn CSĐB
- Cố vấn Đại đội CSDC
- Cố Vấn Trưởng BCH/CSQG Thừa Thiên-Huế.

Mở đầu buổi họp là phần thuyết trình diễn biến tình hình chiến sự của hai mặt trận phía Bắc và phía Tây thành phố Huế, do Đại Úy Trinh, Trung Tâm trưởng TTHQ/Cảnh Lực trình bày. Kế tiếp, Đại Úy Trương Công Ân Trưởng phòng CSĐB trình bày kế hoạch và khả năng của địch trong âm mưu phát động cuộc Tổng nổi dậy tại thành phố Huế trong những ngày sắp đến.

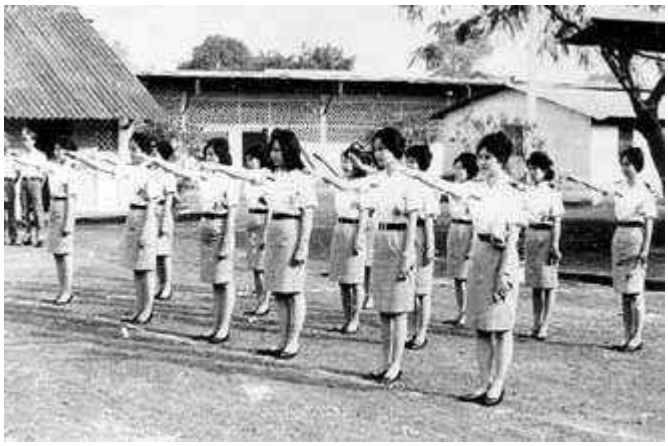
Phần tôi, tôi thông báo cho mọi đơn vị trưởng biết quyết định cuả Bộ Chỉ Huy tỉnh trong phiên họp hồi chiều là mở cuộc hành quân rộng lớn bắt giữ tất cả các thành phần nòng cốt hạ tầng cơ sở địch trong toàn tỉnh Thừa Thiên và thị xã Huế, để chận đứng cuộc Tổng Nổi Dậy của bọn chúng. Ngoài ra thành phố phải được kiểm soát thật chặt chẽ đề phòng các toán tiền phương đặc công Việt Cộng xâm nhập, bất thần tấn công các cơ sở quan trọng của chính quyền như: Trung Tâm Cải huấn (nhà lao Thừa Phủ), Toà Hành Chánh Tỉnh, đài phát thanh, đài truyền hình, Ty ngân khố, Ty bưu điện, các trụ sở phát tuyến hệ thống phát thanh ra miền Bắc của các đài Tiếng Nói Tự Do, Gươm Thiêng Ái Quốc, và nhất là đặc công thủy có thể đặt chất nổ phá sập 3 cây cầu quan trọng đó là cầu Bạch Hổ, cầu Mới và cầu Tràng Tiền. Vì thế trách nhiệm của chúng ta, lực lượng CSQG Thừa Thiên- Huế trong giờ phút này hết sức nặng nề, chúng ta phải đối phó hai mặt:

- An ninh trong thành phố
- Ngăn chận cuộc Tổng nổi dậy.

Vì vậy tôi có ý định xử dụng khoảng 3000 nhân viên vào hai công tác này và được phân chia như sau:

Đại Đội 102 Cảnh Sát Dã Chiến có 10 trung đội, quân số vào khoảng 500 người (không giống như cấp số của quân đội)

1. Trung đội tăng cường cho Cảnh Sát sắc phục tại các nút chận cửa ngõ ra vào thành phố như: An Hòa, Bao Vinh, Đập Đá, Chợ Cống, An Cựu, Nam Giao, Cầu Lòn.
2. Trung đội tăng cường canh giữ các yếu điểm quan trọng trong thành phố.
3. Trung đội tăng cường cho phòng CSĐB yểm trợ cho cuộc hành quân.



Các trung đội còn lại là lực lượng trừ bị sẵn sàng ứng phó mọi biến động xảy ra trong thành phố và nhất là trấn áp các cuộc biểu tình bạo động. Đơn vị 102 CSDC đặt dưới quyền chỉ huy và điều động của Đại Úy Trần văn Tý, Đại đội trưởng, và đại đội phó Đại Úy Bác Sĩ Chung Châu Hồ (Bác sĩ Hồ xuất thân Học Viện Cảnh Sát Quốc Gia, ra trường phục vụ tại BCH/CSQG Thừa Thiên. Đại đội phó 102 CSDC, anh ta học y khoa tại Đại Học Y Khoa Huế, rất hiếu học, vì thế tôi giúp anh ta có thì giờ học hành, mặc dầu đã tốt nghiệp Bác Sĩ, nhưng anh ta vẫn làm đại đội phó 102 CSDC). Tôi lưu ý Đại Úy Trần văn Tý, với tình hình hiện tại nếu có biểu tình bạo động xảy ra, thì đó là cuộc biểu tình của đám cơ sở nội thành Việt Cộng, vì thế phải đàn áp thật mạnh và dập tắt tức thời, những ai chống lại bằng vũ khí, cho lệnh nổ súng bắn trả ngay, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về lệnh này.

- Đơn vị Biệt Đội Hình Cảnh. Trung Úy Văn Hữu Tuất, Biệt Đội Trưởng
- Đơn vị Tuần tra Hỗn Hợp. Đại Úy Đoàn Đích chỉ huy.

Trong 2 ngày nay đã có những vụ cướp giựt trên đường phố, và trộm cắp tài sản của nhiều gia đình đã chạy giặc vào Đà Nẵng. Để bảo vệ an ninh và tài sản của đồng bào, hai đơn vị trên phải phối hợp chặt chẽ, truy bắt hết bọn bất lương này, giao cho phòng Tư Pháp, đợi tình hình ổn định, lập thủ tục truy tố bọn chúng ra toà.

- Phòng Cảnh Sát Đặc Biệt . Nỗ lực chính của Chiến dịch Bình Minh. Xử dụng 1200 nhân viên CSĐB, tăng cường 100 Cảnh Sát Dã Chiến yểm trợ, và 400 nhân viên Cảnh Sát Sắc Phục yểm trợ lục soát và lập biên bản theo đúng thủ tục luật pháp quy định. Lực lượng này được đặt dưới quyền chỉ huy của Đại Úy Trương Công Ân Trưởng Phòng cảnh Sát Đặc Biệt.

Tôi lưu ý với các cấp chỉ huy hiện diện trong phiên họp:

Tình hình Huế mỗi giờ mỗi trầm trọng, cơ quan Tỉnh Ủy và Thị Ủy Việt Cộng sẽ phát động cuộc Tổng nổi dậy cướp chính quyền tại Huế bất cứ giờ nào, Kể từ ngày mai 6-5-1972, vì vậy chúng ta cần phải ra tay trước thật nhanh, mạnh mẽ và quyết liệt. Bất kỳ ai, dù họ là cấp nào, giới chức nào, tôn giáo hay phe phái nào, đã nằm trong danh sách đều phải bị bắt giữ. Tất cả phải được giải giao về trại tạm giam và trung tâm thẩm

vấn. Trung Úy Hồng trại trưởng Tạm Giam và Trung Úy Nguyễn Thế Thông, Trung tâm Trưởng Trung Tâm Thẩm vấn phối hợp lập hồ sơ thật nhanh, chờ phương tiện di chuyển họ ra Côn Sơn.

Tôi cũng tiên liệu rằng trong thời gian cuộc hành quân đang tiếp diễn, hoặc sau khi chấm dứt chúng ta sẽ gặp rất nhiều chống đối, bôi nhọ, vu khống của những phe phái đối lập, Tôn Giáo, và ngay cả những cơ sở Việt Cộng nằm trong cơ quan lập pháp của Chính Phủ VNCH, v.v. . . Mọi hậu quả, với tư cách là người chỉ huy, tôi nhận lãnh trách nhiệm. Vì vậy tôi đã ký khống chỉ gần 2000 lệnh bắt giữ, chốc nữa đây Đại Úy Ân trưởng phòng CSĐB sẽ giao cho anh em chỉ huy trưởng quận. Đây là lệnh của tôi, của Chỉ Huy Trưởng CSQG Thừa Thiên- Huế bằng bút ký lệnh, bằng giấy trắng mực đen, chứ không bằng khẩu lệnh, anh em yên tâm thi hành. Tôi chỉ xin anh em một điều duy nhất:

- Cũng như tôi, hãy đem danh dự, tuổi trẻ, và tâm hồn trong sáng của một sĩ quan Quân Lực VNCH, của một sĩ quan Cảnh Sát Quốc Gia, thi hành nghiêm chỉnh lệnh thượng cấp giao phó. Đừng đem tư thù, hoặc quyền lợi nhỏ nhen cá nhân mà vu khống, chụp mũ, bắt người vô tội. Nhớ kỹ: "Nhất nhật tại tù thiên thu tại ngoại". Gieo oan ức cho kẻ khác, cho dù anh em thuộc tôn giáo nào cũng phải tin rằng, nếu đời này ta không trả món món nợ oan nghiệt đó, thì đời sau con cháu chúng ta sẽ phải trả nặng gấp bội phần. Tôi nhắc lại:

- Bất kỳ cấp nào vi phạm những điều tôi vừa nêu trên, ngay lập tức sẽ bị câu lưu và truy tố ra toà.

- Ngày N cuả chiến dịch Binh Minh là ngày mai: 6-5-1972
- Giờ G là 6 giờ sáng. Một lực lượng Đặc nhiệm được thành lập để truy bắt Trung Tá Việt Cọng Hoàng Kim Loan gồm có:
    - 20 nhân viên CSĐB
    - 30 nhân viên CSDC yểm trợ Tôi trực tiếp chỉ huy, Đại Úy Ân trưởng phòng CSĐB, Thiếu Úy Dương văn Sỏ trưởng ban Hoạt Vụ, phụ tá.
- Giờ xuất phát cuả lực lượng đặc nhiệm là G -2 tức 4 giờ sáng ngày 6-5-1972. Sở dĩ tôi chọn 4 giờ sáng, 2 giờ trước chiến dịch Bình Minh khai diễn là để khỏi bị động, tên nầy có thể chạy thoát.

Phiên họp hành quân chấm dứt vào lúc 11 giờ 20 tối. Các Chỉ Huy trưởng và phụ tá Đặc biệt lần lượt lên trực thăng trở về nhiệm sở.

Các đơn vị trưởng khác không cần điều động đơn vị đều được giữ lại BCH, để khỏi bị tiết lộ tin tức hành quân. Tất cả đều dùng cơm khuya tại Câu lạc Bộ của BCH.

KẾT QUẢ:

- 4 giờ 54 phút sáng ngày 6-5-1972, Trung Tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan, Thành Ủy viên Thành Ủy Huế, bị Lực Lượng Đặc Nhiệm BCH/ CSQG Thừa Thiên-Huế bắt sống tại Vỹ Dạ.

Diễn tiến hành động:

Từ nhiều ngày nay, các toán theo dõi đã bám sát mục tiêu Hoàng Kim Loan, và gần nhất ghi nhận:

- Ngày 2-5-1972 hắn di chuyển đến nhà tên Lê Vân, cở sở nội thành, nhà nằm trên khu thượng thành, gần cửa Thượng Tứ.

- Ngày 3-5-1972 di chuyển ra ở khách sạn Hương Bình ngay tại đường Trần Hưng Đạo đối diện với vườn hoa Nguyễn Hoàng, đóng vai làm bồi phòng khách sạn. Khách sạn Hương Bình là cơ sở kinh tài của cơ quan Thành Ủy Huế.

- Ngày 4-5-1972, di chuyển đến tiệm ảnh Lê Quang cũng ở đường Trần Hưng Đạo, tại đây còn có một hầm bí mật trong nhà.

- Sáng ngày 5-5-1972, Hoàng Kim Loan di chuyển đến nhà Lê Phước Á, giáo sư trường Trung Học Nguyễn Du, Lê phước Á có vợ là Huyền Tôn Nữ Kim Cương. Cả hai vợ chồng đều là cơ sở Trí Vận của Hoàng Kim Loan. Đây là địa điểm cuối cùng, hắn chọn nơi đây làm BCH điều khiển cuộc Tổng Nổi Dậy. Hắn là người Cộng Sản nên không tin vào tướng số, phong thủy, hắn đã chọn đúng tử địa chui vào, và gặp ngay khắc tinh của hắn là tôi, có lẽ số hắn đã tận.

Đúng 4 giờ sáng ngày 6-5-1972, Lực lượng Đặc Nhiệm xuất phát. Trước khi rời BCH tôi dặn Đại Úy Vinh là chỉ huy phó và Đại Úy Trần văn Trinh, Trung Tâm Trưởng Trung Tâm Hành quân Cảnh Lực:

- Tôi và Ân đi đón khách quí, anh trực máy với tôi nhưng im lặng vô tuyến, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Chỉ 2 giờ sau chúng tôi trở về.

Đại Uý Trinh nói với giọng hơi lo lắng:

- Hai ông cẩn thận, lực lượng trừ bị của Đại Úy Tý đã sẵn sàng, có chuyện tôi gọi Tý điều động tiếp ứng ngay.

Ân lái, tôi ngồi bên cạnh, đoàn xe lặng lẽ rời khỏi BCH, trời vẫn còn tối. Khi đoàn xe đến Đập Đá tôi chợt ngước nhìn phía Phu văn Lâu, bến Thương Bạc khu Hoàng Thành. Tất cả đều im lìm, mờ nhạt. Huế trong những ngày thanh bình giờ này đã có những chuyến đò dọc, xuôi ngược trên giòng sông Hương, những chuyến đò chở đầy cát, sạn, từ hướng chùa Thiên Mụ, Nguyệt Biều, Lương Quán xuôi về Bao Vinh, làng Sình, hoặc những chuyến đò đầy những thùng nước được lấy từ Điện Hòn Chén, chở về bán cho dân thành phố. Vào mùa hè giòng sông Hương về phía tây thường bị nước mặn Thuận An tràn vào. Bây giờ Huế đang trong những ngày lửa đạn, chinh chiến, giờ này không một bóng đò xuôi ngược, giòng sông không một gợn sóng, lạnh lùng, âm thầm lặng lẽ trôi, giống như đời người dân Huế suốt đời an phận.

Tôi nhìn phía bên kia Đập Đá là thôn Hô Lâu, Thọ Lộc, nơi có Phủ của Ngài Đông Cung Anh Duệ Hoàng Thái Tử Cảnh, vị con trưởng của Vua Gia Long. Thuở nhỏ, anh em chúng tôi thường theo cha về Phủ trong những ngày kỵ giỗ, từ sáng tinh mơ đã có những chiếc đò nhỏ lướt cá trên dòng sông Hô Lâu, trước mặt Phủ, với giọng hò vang vọng giữa dòng sông mờ ảo: "Gió đưa cành trúc là đà. Tiếng chuông Thiên Mụ canh gà Thọ Xương" nghe buồn lạ lùng. Nhưng giờ này, đi ngang qua đây, không còn nghe tiếng chuông Thiên Mụ, mà chỉ nghe tiếng đạn pháo từ Thiên Mụ vọng về, và ánh hoả châu chập chùng trên dòng sông Hô Lâu. Huế đang trong cơn binh lửa. Đoàn xe đi qua Đập Đá, Ân có vẽ trầm tư. Tôi hỏi Ân:

- Sao Ân, hồi hộp không?

- Có một tí Đại Úy.

- Không sao đâu, đừng lo. Mình sẽ tóm được hắn.

Câu nói, vừa an ủi Ân mà cũng vừa trấn an cho mình. Ân là một Sĩ Quan Cảnh Sát thứ thiệt, không phải là thứ đồ giả như tôi, biệt phái từ quân đội sang. Ân rời bỏ sân trường Đại Học Huế, chọn nghành CSQG. Xuất thân Học Viện Cảnh Sát Quốc Gia, Biên tập viên khoá I. Là một sĩ quan trẻ, trầm tĩnh và mưu lược, dư khả năng chuyên môn và thừa sức để chỉ huy một lực lượng Cảnh Sát Đặc Biệt đông đảo gần 2000 nhân viên.

- 4 giờ 20 phút sáng ngày 6-5-1972, chỉ còn cách mục tiêu khoảng 300 mét, Ân giảm tốc độ, tắt đèn và đậu xe sát lề đường, các xe khác tuần tự theo sau tấp vào. Lực Lượng Đặc Nhiệm đổ quân, sẵn sàng xuất phát bao vây căn nhà.

Thôn Vỹ Dạ vào sáng sớm mùa hè 72, sương mù bao phủ, ánh sáng của những ngọn đèn đường không đủ soi lối đi, tầm nhìn hạn chế. Tôi nói Ân cho lệnh đơn vị di chuyển sát vào nhau để khỏi ngộ nhận, chúng tôi di chuyển thật nhanh đến mục tiêu.

- 4 giờ 30 phút sáng, chúng tôi đã đến cổng chính của ngôi nhà.

Theo kế hoạch: Toán 1 gồm 30 CSDC, 10 nhân viên CSĐB, lực lượng bao vây căn nhà, chận cửa trước và bít cửa sau, Thiếu úy Dương văn Sỏ Trưởng ban Hoạt Vụ, và Thiếu úy Trung đội trưởng trung đôi CSDC chỉ huy. Toán 2, nỗ lực chính, do tôi và Đại úy Ân chỉ huy gồm có 10 CSDC, và 9 nhân viên CSĐB. Nhiệm vụ của toán 2 là xông thẳng vào nhà bằng cửa chính. Đây là một ngôi nhà nhỏ nằm sâu trong khu vườn rộng mênh mông, với những tàn cây nhãn lồng và cây vú sữa lâu đời che khuất. Từ cổng vào nhà là con đường đất với hai hàng cây hoa ngâu chạy dọc theo lối đi, mùa này, sáng tinh mơ hoa ngâu tỏa hương thơm phảng phất nhẹ nhàng, có một ánh đèn nhỏ le lói sau tàn cây.

Rất nhanh, và không gây một tiếng động nào, lực lượng CSDC và CSĐB của Thiếu úy Sỏ đã âm thầm vây kín căn nhà. Tôi nói rất nhỏ với Ân:

- Bây giờ đến phiên mình xông vào cửa chính. Anh chọn 2 CSDC thật mạnh, đạp cửa chính. Tôi chạy trước. Anh và anh em phía sau. Có thể bị bọn chúng bắn ra. Nếu ai bị đạn cứ để toán sau tiếp cứu, mình phải thật nhanh không cho hắn một cơ hội nào đào thoát, hoặc tự sát.

Mọi người sẵn sàng, tôi hướng dẫn chạy trước. Đoạn đường từ cổng chính vào nhà khoảng 150 mét, chúng tôi chạy đến đích tưởng chừng như chỉ mất một giây đồng hồ. Đến cửa chính tôi vừa lách người sang một bên, cánh cửa đã bị 2 nhân viên CSDC đạp mở tung.

Mười nòng súng M16 chĩa vào 3 người đang ngồi nơi chiếc bàn nhỏ với ba tách trà. Vì sự việc xảy quá nhanh, họ không kịp phản ứng. Thần kinh tê liệt, nỗi sợ hãi đã làm cho họ tê cứng, cấm khẩu, ngồi yên bất động giống như những vị sư đang ngồi thiền.

Ba người đó là:

- Trung tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan
- Lê Phước Á, giáo sư trường Trung học Nguyễn Du
- Lê quang Nguyện, Nghị viên Hội Đồng Tỉnh Thừa Thiên (Chính quyền VNCH)

Tôi nhận ra ngay người ngồi giữa là Hoàng Kim Loan, vì đã nhiều lần nhìn mặt hắn qua các bức ảnh mà các toán theo dõi đã chụp lén được. Tôi tiến ngay đến trước mặt hắn và dùng đúng ngôn ngữ cuả bọn Việt Cộïng:

- Chào Trung Tá Hoàng Kim Loan, Thành Ủy Viên Thành Ủy Huế, tôi Đại Úy Liên Thành Trưởng Ty Công An Thừa Thiên-Huế. Cuộc chơi của mình chấm dứt ở đây. Ông thua rồi!!! Trong phút chốc, hắn lấy lại bình tĩnh và trả lời tôi:

- Ông lầm rồi Đại Úy Liên Thành. Kẻ thua cuộc chính là ông, là đám Ngụy quân, Ngụy quyền các ông. Chỉ trong vòng vài giờ đồng hồ nữa đây, trong ngày hôm nay, quân Giải phóng và Quân Đội Nhân Dân sẽ tiến vào thành phố. Nhân dân anh hùng Thừa Thiên-Huế sẽ Tổng nổi dậy lật đổ chính quyền bù nhìn các anh, chính quyền Cách Mạng sẽ thành lập. Hắn còn buông câu thơ con cóc cuả ông Hồ: Mỹ thua, Mỹ chạy về Mỹ. Ngụy thua Ngụy chạy về đâu? Đại Úy Liên Thành, ông buông súng đầu hàng đi, Chính quyền Cách Mạng sẽ khoan hồng cho ông.



Hắn vừa dứt câu, tôi cảm thấy tức ngực và chóng mặt, nổi giận đến tột độ. Nếu trong đời, cho tôi được phép một lần, chỉ một lần thôi, tôi sẽ chọn lúc này bóp nguyên băng M18 đang cầm trên tay. Nhưng rất nhanh, tôi chế ngự được, bình thản trả lời hắn:

- Trung Tá Loan, bây giờ đã gần 5 giờ sáng. Ông cũng đã thức dậy từ lâu, sao còn mơ ngủ, mộng du vậy. Lực lượng Giải Phóng và quân đội Nhân Dân của các ông chẳng bao giờ tiến được nửa bước vào vòng đai ngoài của thành phố Huế. Bởi vì mặt trận phía bắc thành phố, các đại đơn vị của các ông đang bị các Sư Đoàn thiện chiến Nhảy Dù, TQLC, BĐQ/ QLVNCH chận đánh tan nát bên kia bờ sông Mỹ Chánh. Mặt trận phía Tây thành phố Huế, Sư Đoàn 324B, các trung đoàn 4,5,6 của các ông đang bị thiệt hại năng nề và không nhích được một bước khi phải giao tranh với một trong những sư đoàn thiện chiến nhất của quân lực VNCH, đó là Sư Đoàn I BB. Như vậy, ông còn gì để hy vọng lực lượng Giải Phóng, quân đội Nhân Dân sẽ vào thành phố Huế trong vài giờ nữa đây.

Nói về cuộc tổng nổi dậy sắp đến của ông và của đám nhân dân anh hùng Thừa Thiên- Huế, tôi cho ông biết sự thật ông lại càng thất vọng hơn nữa. Từ hơn 5 năm nay, hành tung của ông và đám cơ sở của ông đã bị lực lượng Công An Thuà Thiên- Huế cuả chúng tôi phát giác và theo dõi chặt chẽ. Mọi âm mưu, mọi hành động gây rối của ông, và đám cơ sở đó đã từng bị chúng tôi chận đứng. Bây giờ chỉ còn 30 phút nữa thôi, đúng 6 giờ sáng ngày hôm nay 6-5-1972, một cuộc hành quân rộng lớn khắp toàn tỉnh Thừa Thiên và Thị Xã sẽ khai diễn để bắt giữ đám nhân dân anh hùng Thừa Thiên Huế của ông, đập tan cuộc Tổng nổi dậy. Các ông mang danh là lực lượng Giải Phóng, là quân đội Nhân Dân, sao lại đem hoả tiễn 130 ly, B40, Ak 47 chọn nhân dân làm mục tiêu để giải phóng, để chiến thắng cái mà ông gọi là Ngụy Quân, Ngụy Quyền, thật là hèn hạ.

Người dân Huế bây giờ hễ nghe đến quân Giải phóng, nghe đến Việt Cộng các ông là bỏ hết tài sản, nhà cửa, đất đai, ruộng vườn bồng bế con ù té chạy, chạy vắt chân lên cổ, chạy bá thở ù tai, để khỏi gặp các ông. Họ đã có quá nhiều kinh nghiệm đau thương tang tóc trong mùa xuân năm Mậu Thân 1968. Các ông

vào thành phố Huế là dân chết hàng loạt, họ chết oan chết ức, chết đứng, chết nằm, chết ngồi, chết trên bờ cây ngọn cỏ, chết trên đường lớn, đường nhỏ, chết trong hang cùng ngõ hẻm. Chính ông là thủ phạm giết hại hơn 5000 nạn nhân vô tội trong Tết Mậu Thân. Ông đã nhân danh Cách Mạng mở toà án Nhân Dân tại quận 1,2,3 trong thành phố Huế, xử bắn và chôn sống hàng ngàn người. Bản chất độc ác và thù hận của người Cộng Sản như ông thật quá lớn, ông đã gây oan nghiệt quá nhiều, sao không chịu ngừng tay, bây giờ còn mưu toan tái diễn một Mậu Thân thứ 2.

Tôi xoay qua nói với tên Lê quang Nguyện:

- Ông Nghị viên, nếu tôi nhớ không lầm thì Đức Phật có dạy: "Buông dao xuống sẽ thành Phật", có đúng vậy không ông nghị viên? Sao Ông chưa chịu buông?

Hắn im lặng không trả lời. Lê Quang Nguyện là một tên Cộng Sản nằm vùng trong Phật Giáo Ấn Quang tại Huế đã từ bao nhiêu năm nay. Hắn nằm trong tổ Tôn giáo Vận của Hoàng Kim Loan. Điều oái oăm là hắn đắc cử chức Nghị Viên Hội Đồng tỉnh Thừa Thiên là do Phật Giáo Ấn Quang hổ trợ mạnh mẽ cho hắn trong kỳ bầu cử. Trở lại đấu lý với Hoàng Kim Loan:

- Bây giờ thì chắc ông đã tỉnh cơn mê . Ông chẳng còn gì để kêu gọi tôi buông súng đầu hàng, người thua trong cuộc chơi này chính là ông. Ông là gã lái buôn, buôn sinh mạng, và xương trắng máu đào cuả đồng bào vô tội, gã lái buôn đã kiệt vốn, ông còn gì nữa để mưu toan buôn bán lớn, ngừng tay đi.

Bây giờ tôi chứng minh cho ông thấy ai là người thua trong cuộc chơi này:

- Nhân danh luật pháp Quốc Gia Việt Nam Cõïng Hoà, Tôi Đại Úy Liên Thành, Chỉ Huy Trưởng Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Thừa Thiên và Thị Xã Huế, ra lệnh Đại Úy Trương Công Ân trưởng phòng Cảnh Sát Đặc Biệt BCH/CSQG Thừa Thiên Huế bắt:

- Trung Tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan
- Giáo Sư Lê Phước Á
- Lê Quang Nguyện, Nghị viên Hộâi Đồng Tỉnh Thừa Thiên .

Một nhân viên CSĐB rút còng số 8 định còng tay Hoàng Kim Loan nhưng tôi cản lại:

- Không cần thiết, cứ để ông ta ngồi thoải mái với xe Đại Uý Ân, có các anh ngồi cạnh là được rồi.

Thiếu úy Dương văn Sỏ nói nhỏ với tôi và Ân:

- Đã lục soát kỹ, tịch thu được một số tài liệu quan trọng.

- Anh nhớ lập biên bản soát nhà, đúng thủ tục, luật pháp, đưa chủ nhà ký vào để tránh rắc rối sau nầy.

Tôi dặn Thiếu úy Sỏ:

Xoay qua Ân, tôi nói:

- Đấu lý với hắn đủ rồi, bây giờ mình rút. Nhớ để lại một toán nhỏ bám sát cơ sở cuả hắn đến họp sáng nay, hốt hết đem về Trung Tâm thẩm Vấn. Tên Hoàng Kim Loan anh đưa về nhà an toàn, lấy lời khai sơ khởi ngay. Hai tên kia giao cho anh Sỏ đem về giao cho Trung úy Nguyễn thế Thông, Trung tâm trưởng Trung tâm thẩm vấn. Tôi về BCH, hành quân Bình Minh sắp khai diễn, sắp xếp xong mọi việc tôi sẽ đến ngay nhà an toàn đổi phiên cho anh. Chúng tôi rời khỏi địa điểm vaò đúng 5 giờ 52 phút sáng ngày 6-5-1972, trả lại sự yên tĩnh cho ngôi nhà với ánh đèn le lói và một toán CSĐB phục kích bên trong. Về đến BCH đúng 6 giờ

10 phút sáng 6-5-1972, vừa thấy tôi xuất hiện tại ngưỡng cửa của TTHQ/ Cảnh Lực, mọi người đều túa ra vây quanh, Chỉ huy Phó Trương văn Vinh là người hỏi tôi đầu tiên:

- Sao rồi ông, được không?

Tôi làm ra bộ thất vọng, nhưng rồi nói lớn:

- Bắt được rồi, cá mập.

Mọi người cùng la to vang dội cả căn phòng. Tôi kể chi tiết cuộc đột kích và đấu lý với Hoàng Kim Loan, Phó Vinh nổi nóng:

- Sao ông không cho hắn một đạp.

Lần đầu tiên tôi thấy ông Phó nổi nóng, nên nói :

- Mình dân anh hùng mã thượng, đâu cần đạp người dưới ngựa.

Vinh cười, nụ cười hiền lành giống như ông thầy giáo, mà thầy giáo thiệt. Trước đây Vinh là giáo sư trường trung học Nguyễn Hoàng, Quảng Trị, bỏ nghề dạy học vào lực lượng CSQG, xuất thân Học Viện Cảnh Sát, Biên tập viên khoá I, cùng khoá với Ân. Là một người luôn luôn nói đến nguyên tắc và luật pháp, đang học luật tại Đại học Luật Khoa Huế, vì thế mọi việc trong BCH tôi rất yên tâm giao hết cho Vinh điều hành, kiểm soát, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến Tư pháp, ngoại trừ phòng CSĐB. Đang nói chuyện với mọi người, thì Trinh trao cho tôi một ly café nóng, uống một tí café đã thấy tỉnh táo. Nhiều khi trong đời người, hạnh phúc không cần tìm kiếm đâu xa, mà hạnh phúc chỉ là ly càfe nhỏ mà đồng đội trao cho, là tiếng reo hò chiến thắng của anh em trong đơn vị.

Chiến dịch Bình Minh đã khai diễn gần 2 tiếng đồng hồ. Mọi hệ thống liên lạc truyền tin từ BCH các quận đến TTHQ/Cảnh lực Tỉnh, và từ tỉnh chuyển vào BCH/CSQG Quân khu I, và Trung tâm HQ/CL Bộ Tư lệnh CSQG tại Sàigòn, đều bận rộn vì chiến Dịch Bình Minh.

Sau khi dặn Vinh và Trinh báo cáo lên Đại Tá Tỉnh Trưởng, BCH/CSQG Vùng I và BTL/CSQG Sài gòn, kết quả sơ khởi của Chiến dịch Bình Minh và vụ bắt Trung tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan, tôi rời BCH đến nhà an toàn thay Ân, bắt đầu vào việc với Hoàng Kim Loan...

Thẩm Vấn Hoàng Kim Loan

Liên Thành

Nhà an toàn, danh từ hơi khó hiểu và mập mờ, nếu không ở trong giới tình báo thì ít người được nghe và biết đến. Hầu như không có một cơ quan tình báo nào không có nhà an toàn, đó là một trong những căn nhà được thuê mướn nằm trong khu nhà cửa đông đúc của dân chúng, hoặc công thự của cơ quan ít ai để ý, và địch khó phát giác. Nhà an toàn là nơi:

1. Tiếp xúc với các nguồn tin.
2. Tiếp xúc các nhân viên của cơ quan đang hoạt động trong hàng ngũ địch.

3. Để thẩm vấn những nhân vật quan trọng của địch mà cơ quan bắt được, hầu bảo vệ tính mạng cho chính đương sự, và bảo mật các tin tức quan trọng không bị tiết lộ ra ngoài. Trong vài trường hợp các nhân vật này chịu hợp tác, họ được bí mật tung ngược trở lại hàng ngũ địch.. v.v...

Bây giờ là giai đoạn khó khăn và cam go nhất, bắt được Hoàng kim Loan đã là chuyện khó, nhưng muốn hắn nói thành thật những gì mình muốn biết lại là chuyện khó khăn bội phần. Nhiều người thường có ý nghĩ thẩm vấn thường đi kèm với bạo lực, đó là một ý tưởng hết sức sai lầm, nếu thẩm vấn đi kèm với bạo lực sẽ đồng nghĩa với thiếu khả năng, đầu hàng đối tượng và càng khích động lòng trung kiên của đối tượng mà thôi. Kết quả thâu lượm được sẽ là số không. Vì thế, một thẩm vấn viên giỏi cần phải:

- Trầm tĩnh, luôn luôn chế ngự được sự nóng giận do đối tượng khiêu kích trong mọi tình huống.
- Hiểu biết thật rộng rãi về hệ thống tổ chức, địa bàn hoạt động, đối tượng móc nối, kết nạp, và các nhân vật trong tổ chức của địch, nếu không, rất dễ dàng bị đối tượng man khai, cung cấp những tin tức sai lạc khó phân tích và hậu quả hết sức tai hại.

Tỉnh Ủy Thừa Thiên và Thành Ủy Huế là hai đối tượng và mục tiêu mà chúng tôi phải đương đầu hằng ngày, nên chúng tôi nắm rất vững vàng về tổ chức, nhân sự, và mọi hoạt động của họ, và được cập nhật thường xuyên. Ngay cả những thay đổi nhân sự trong nội bộ của địch chỉ trong một thời gian rất ngắn, vài tuần là chúng tôi biết ngay. Nhưng đối với Tổng cục 2 Quân Báo, và Cục Tình Báo Chiến Lược phải thành thật mà nhận rằng, hiểu biết của chúng tôi về hai cơ quan này rất hạn hẹp, vì không nằm trong trách nhiệm của chúng tôi, mà là của các cơ quan tình báo quân sự và dân sự cao cấp trong chính phủ VNCH tại Sài gòn. Mọi hồ sơ liên quan đến hai cơ quan này hầu như không được phổ biến. Đây là điểm khó khăn chính trong khi thẩm vấn Hoàng Kim Loan, cũng may, tôi hỏi văn phòng Cố vấn CSĐB, được họ thuyết trình và cung cấp đầy đủ mọi tài liệu thật chi tiết về hai cơ quan Tổng Cục 2 Quân Báo và Cục TBCL.

Ngày 6-5-72 vào lúc 10 giờ sáng, Đại úy Ân đón tôi ngay ngoài cửa nhà an toàn. Ân lắc đầu:

- Miếng mồi khó nuốt thật, tinh thần hắn còn vững lắm. Từ sáng sớm đến giờ ngoại trừ bản khai lý lịch vắn tắt, hắn chẳng nói gì thêm, hắn muốn gặp anh.

Ân đưa bản khai của hắn cho tôi xem, trong phần gia cảnh hắn khai: Có vợ và 2 con, vợ và con gái hiện ở tại Hà Nội, con trai hiện đang du học tại Liên Sô. Tôi bàn với Ân:

- Bây giờ mình vào gặp hắn, sau đó anh gọi máy Thiếu úy Sỏ và Trung úy Thông thay thế. Mình ra quán bún chị Sỏ ăn một tí gì, đói lắm rồi, vừa ăn vừa bàn kế hoạch đối phó.

Tôi và Đại úy Ân bước vào nhà an toàn. Căn nhà trang hoàng bình thường giống như mọi tư gia, một giường nhỏ, một bàn ăn, một bộ salon nhỏ tiếp khách, chỉ khác chăng là khắp nơi trong nhà đều có gắn những mirophone cực nhỏ và 2 chiếc máy thâu âm tinh vi, có thể thâu âm 24/24, mà không cần thay băng.

Hoàng Kim Loan đang ngồi, nét mặt trầm tư, đối diện là 1 nhân viên thẩm vấn và 2 nhân viên an ninh. Vừa thấy tôi hắn đứng dậy, tôi bắt tay hắn và hỏi ngay:

- Sao rồi Trung tá Loan, ông muốn gặp tôi?



- Vâng, tôi muốn gặp ông Trưởng ty. Tôi muốn trình bày với ông Ty một vài việc:

• Thứ nhất: Tôi quân hàm Trung Tá, vì vậy tôi yêu cầu ông chuyển tôi qua quy chế Tù Binh.

• Thứ hai: Tôi là một đảng viên Cộng sản cao cấp, suốt đời phục vụ cho đảng, cho lý tưởng của tôi, vì vậy mà ông Trưởng ty sẽ không có một hy vọng nào để thẩm vấn, khai thác tin tức nơi tôi. Tôi sẽ giữ im lặng hoàn toàn. Muốn đánh, muốn đập, muốn bắn, muốn giết đó là quyền của ông Trưởng ty.

Tôi mỉm cười nhìn hắn:

- Ông ngồi xuống đi, mình nói chuyện. Ông và tôi đều là nhà binh, tôi hy vọng mình có thể nói chuyện thẳng thắn và thành thật với nhau, mặc dầu ông là lính miền Bắc, tôi là lính miền Nam.

Hắn ngồi xuống ghế đối diện với tôi và Đại úy Ân.

- Thứ nhất, về yêu cầu của ông, muốn tôi chuyển ông qua quy chế tù binh. Ông và tôi đều là dân Tình báo chuyên nghiệp, hơn nữa ông lại là một điệp viên bị bắt trong khi hoạt động, mình đều biết rõ cả miền Bắc lẫn miền Nam làm gì có quy chế tù binh cho một điệp viên, cho loại dân tình báo như ông và tôi. Tình báo chỉ có luật giang hồ và chỉ đối xử với nhau bằng luật lệ đó, có khác chăng một bên là Tà phái, một bên là Chánh phái. Ông đang được đối xử bằng luật lệ giang hồ của Chánh phái. Hiện tại ông không bị đưa vào nhà lao, không mặc áo tù, không ăn cơm tù, không bị ràng buộc bởi kỷ luật của nhà lao. Ông muốn ăn uống nghỉ ngơi, càfé, thuốc lá bất cứ giờ nào ông muốn. Anh em ở đây đâu có ai cấm đoán ông đâu. Tôi nghĩ như vậy còn tốt hơn quy chế tù binh nhiều.

(Thật tình tôi mù mờ không hiểu có quy chế tù binh cho những gián điệp bị bắt hay không? Phải gặp những chuyên viên của VNCH về vấn đề tù binh để hỏi mới thông hiểu rõ ràng).

Trở lại nói chuyện với Hoàng Kim Loan, tôi nói tiếp:

- Thứ hai, trong quyền hạn tôi có thể làm được là chuyển ông sang quy chế Chiêu Hồi, nhưng chuyện đó hoàn toàn tùy thuộc vào ông, vào thái độ hợp tác của ông.

Thật tình tôi nói vậy để dụ hắn và cũng để dò xem tinh thần hắn ở mức độ nào. Cho dù hắn có hợp tác đến đâu, kết thúc, tôi vẫn lôi hắn và đám giặc cỏ "nhân dân anh hùng Thừa Thiên-Huế" của hắn ra tòa trả lời trước công lý về hành động man rợ của hắn, của đám giặc cỏ, và của bọn Việt Cộng trong Chính Trị Bộ Cộng Sản miền Bắc về tội diệt chủng. Tội bắn giết, chôn sống trên 5000 ngàn dân lành vô tội tại Huế vào Tết Mậu Thân năm 1968. Để chính hắn, Hoàng Kim Loan và đồng bọn phải trả lại cho 5000 ngàn oan hồn tử sĩ món nợ mà bọn chúng đã vay: đó là nợ oan, nợ ức, nợ xương, nợ máu, nợ bị trói tay bằng giây kẽm gai xô xuống hố sâu chôn sống, ghê rợn và kinh hồn đến độ vài tháng sau khi tìm thấy những ngôi mộ tập thể trong những vùng cát khô, thi thể chưa bị hủy, đào lên, một giòng máu tươi ứa ra mơi miệng người chết. Họ chết trong

uất hận, trong nỗi sợ tột cùng, tóc tai dựng đứng. Họ chết không yên lành, không mơ, như văn chương chữ nghĩa của Trịnh Công Sơn "nằm chết như mơ". Tôi trả lời tiếp câu thứ 2 của Hoàng Kim Loan:

- Trung tá Loan, ông đã quá lầm nghĩ rằng khi rơi vào tay chúng tôi ông sẽ bị chúng tôi dùng bạo lực hành hạ, để mong lấy được một một số tin tức nơi ông. Miền Nam Việt Nam hay nói khác hơn là Chính phủ Việt Nam Cộng Hoà là một quốc gia pháp trị, có luật pháp hẳn hoi, luật pháp không cho phép chúng tôi hành hạ tù nhân. Tù nhân có quy chế của họ, từ vấn đề thực phẩm, y tế, thăm nuôi, sinh hoạt và được theo dõi, kiểm soát từ chính quyền Trung ương Saigòn và Hội Hồng Thập Tự Quốc Tế thường xuyên thăm viếng kiểm soát các trung tâm cải huấn. Hãy so sánh những người tù Quốc Gia được người Cộng Sản các ông thả về, họ như những thây ma, bệnh hoạn, suy nhược. Ngược lại, những đồng chí của ông được chúng tôi thả về, họ mập mạp, to béo, khoẻ mạnh, thời gian ở tù của họ chỉ là khoảng thời gian để họ bồi dưỡng sức khoẻ rồi khi được chúng tôi thả ra họ lại tái hoạt động.

Ông thấy đó, chế độ giam giữ tù nhân của Chính phủ VNCH nhân đạo gấp cả triệu lần những người Cộng Sản các ông. Đừng suy bụng ta ra bụng người, đừng lấy dạ tiểu nhân đo lòng quân tử. Hơn nữa, thế hệ chúng tôi, những người trẻ, chúng tôi rời bỏ sân trường, rời xa gia đình xông vào cuộc chiến, kề vai và còng lưng chống đỡ cuộc xâm lăng của các ông từ miền Bắc muốn đem chủ nghĩa Cộng Sản vô thần, tàn bạo, ác độc trùm lên 17 triệu dân miền Nam. Chúng tôi chiến đấu vì tự vệ, và với tấm lòng trong sáng không hận thù, như vậy thì không có lý gì khi bắt được ông chúng tôi lại hành hạ, bắn giết ông, để làm gì? Ngoài ra, chính Phủ Việt Nam Cộng Hoà còn có Bộ Chiêu Hồi, Chính phủ VNCH sẵn sàng đón tiếp những người Cộng Sản quay về với chúng tôi.

Chúng tôi, hay nói rộng hơn là 17 triệu dân miền Nam, trong đó có hơn nửa triệu người dân Huế, họ ghê tởm, và kinh hoàng trước hành động bạo lực, bắn giết, mà các ông, những người Cộng Sản đã tặng cho dân Huế vào năm Mậu Thân 1968. Tôi không gởi trả lại ông những điều ông đã làm cho dân Huế trong những ngày đầu xuân năm 1968, không bao giờ, tin hay không là tùy ông. Kế tiếp, ông có quyền im lặng, tôi chẳng cần ông khai báo một lời nào. Chúng tôi đã khám phá hành tung của ông, đã biết rõ toàn bộ đám cơ sở nội, ngoại thành của ông từ hơn 5 năm nay. Mọi mưu toan, kế hoạch của ông, của Tỉnh ủy Thừa Thiên và Thị ủy Huế, chúng tôi đã nắm thật rõ ràng và tường tận từng chi tiết một, vì vậy mà ngày hôm nay ông bị bắt và đám cơ sở nội, ngoại thành của ông hiện đang lần lượt bị lực lượng CSQG Thừa Thiên-Huế bắt giữ.

Cuộc hành quân chống lại kế hoạch Tổng Nổi Dậy của ông và đám "Nhân dân anh hùng Thừa Thiên - Huế" hiện giờ này đang tiếp diễn. Như thế ông hiểu cho rằng tôi chẳng cần thiết một lời khai báo hoặc tin tức nào của ông cả. Điều tôi muốn không phải là tin tức quân sự, hoặc tình báo mà ông biết, mà là sự hợp tác của ông, và mong ông trở về với chúng tôi. Như ông đã biết và nhớ rõ, những đồng chí, và đồng đội cuả ông trong cơ quan Cục Quân Báo, Cục tình Báo Chiến Lược trước đây đã bị bắt, và sau đó đã trở về với chúng tôi như anh Lê Đình Khôi, anh Lê văn Lự. Ông biết hai người đó hiện giờ ở đâu và giữ chức vụ gì trong chính quyền VNCH không? Anh Lê đình Khôi là Chủ Sự phòng Cảnh Sát Đặc Biệt BCH/CSQG vùng I, tức là người Chỉ huy lực lượng CSĐB vùng I. Anh Lê văn Lự là Giám Đốc trường Tình Báo CSGQ vùng I Chiến thuật.

Hoàng Kim Loan nhìn tôi và trả lời:

- Đó là những kẻ phản bội.

- Trung tá Loan, ông lầm rồi. Thế hệ của ông và của hai anh đó là những người yêu nước thật sự, nhưng bị ông Hồ phỉnh gạt đưa ông và họ vào con đường Cộng Sản vô luân, tàn bạo, và bần cùng hóa cả một dân tộc. Hai người đồng chí của anh đã sớm thấy là mình đi lạc đường, nên trở về với những người Quốc gia, tại sao gọi họ là phản bội. - Những gì ông cần gặp tôi, tôi đã nói xong. Tôi đã đọc bản viết tay về lý lịch và gia cảnh do chính ông viết. Tôi cám ơn và hoàn trả lại ông vì chẳng có một tí giá trị nào cả, vì chúng tôi đã biết từ lâu lắm rồi, nhất là gia cảnh. Ông có vợ. Vợ và con gái hiện ở tại Hà Nội. Con trai ông hiện đang tu nghiệp tại Liên Sô.

Vừa nói tôi vừa đưa tờ giấy lại cho hắn và nhìn thẳng vào mặt hắn, hắn ngại ngùng đưa tay đón mảnh giấy, tôi biết trong đầu hắn đang nghĩ gì: "Tên Đại uý "ngụy" này khó nói láo với hắn quá!"

- Trung tá Loan, ông suy nghĩ kỹ những điều tôi vừa nói với ông, và bất cứ lúc nào cần gặp tôi, ông cứ nói với anh em ở đây, tôi sẽ đến gặp ông ngay.

***

Tôi và Ân rời nhà an toàn ra quán bún bò chị Sỏ, hai anh em ngồi trầm ngâm suy nghĩ, tôi bàn với Ân:

- Anh thấy đó, tôi đấu khẩu với hắn gần cả tiếng đồng hồ. Tinh thần hắn cứng ngắc, việc đầu tiên là mình phải đánh gục tinh thần hắn trước. Mặc dầu hắn là người Cộng Sản, nhưng hoạt động lâu trong vùng quốc gia, nên còn có chút nhân tính. Hắn còn tình cảm gia đình, muốn bảo vệ vợ con, vì thế trước tiên mình đánh vào yếu điểm nầy trước. Như vậy anh sẽ phải làm như thế này... thế này...

- Việc thứ hai là mình sẽ liên lạc với Anh Lê Đình Khôi hoặc anh Lự, nhờ họ ra thăm hắn với tình đồng chí cũ và tình đồng đội trong đơn vị Quân Báo và Cụm Tình Báo Chiến Lược.

- Việc thứ ba là anh sắp xếp cho hắn thấy mặt những cơ sở quan trọng của hắn vừa bị mình bắt trong chiến dịch Bình Minh.

- Việc thứ tư là anh sắp xếp và cùng với Trung úy Thông, Trung tâm Trưởng trung tâm Thẩm vấn tuyển lựa khoảng 15 nhân viên thẩm vấn có kinh nghiệm và thật giỏi, thay phiên nhau thẩm vấn hắn 24/24. Mình dùng chiến thuật xa luân chiến, ngoại trừ giờ ăn, cứ hỏi hắn liên tục, bất cứ chuyện gì, miễn sao làm cho hắn mỏi mệt, tinh thần xuống thấp, khi đó anh và tôi nhảy vào phần chính - Đồng ý không?

Ân khen tôi giỏi, tính kế nhanh. Tôi cười:



- Giỏi lâu rồi bây giờ anh mới khen. Không giỏi thì làm sao mới Trung úy đã làm trưởng ty Cảnh Sát, mấy năm rồi bây giờ vẫn còn Đại úy.

Hai anh em cùng cười. Ân về thẳng trại tạm giam và trung tâm thẩm vấn lo công việc vì số hạ tầng cơ sở bị giữ trong chiến dịch Bình Minh các Quận chuyển về mỗi giờ mỗi đông. Phần tôi đi gặp Đại Tá Tỉnh Trưởng Tôn Thất Khiên trình bày kết quả sơ khởi của cuộc hành quân và nhờ ông xin phương tiện của BTL Tiền phương Quân Đoàn

I, chuẩn bị di chuyển số tù Cộng Sản trong Trung Tâm Cải Huấn và số hạ tầng cơ sở Việt Cộng vừa mới bắt giữ sáng nay đi Côn Sơn càng sớm càng tốt.

12 giờ 30 khuya ngày 7-5-1972, Đại úy Ân theo kế hoạch, cho di chuyển tạm thời Hoàng Kim Loan sang một nhà an toàn khác, để sáng mai tôi diễn phần I, đoạn tuồng hát ly kỳ, hấp dẫn cho Hoàng Kim Loan thưởng thức.

3 giờ 15 chiều ngày 7-5-1972, tôi đến nhà an toàn tạm thời, vừa gặp Hoàng kim Loan tôi nói ngay:

- Xin lỗi, làm ông mất ngủ hồi đêm, nhưng vì nhu cầu an ninh tôi chuyển ông sang đây. Tối nay ông về lại nhà cũ.

- Tôi là tù nhân của ông Ty, đưa tôi đi đâu, làm gì, đó là quyền của ông Ty, hà tất ông Ty phải xin lỗi.

- Trung tá Loan, ngày hôm qua khi đọc bản lý lịch của ông, đoạn về gia cảnh ông có cho biết bà nhà và cô con gái hiện đang ở Hà Nội, cậu con trai hiện đang tu nghiệp ở Liên Sô. Ông có thư từ liên lạc với gia đình không? Từ bao lâu rồi trước ngày ông bị bắt?

- Cũng đã từ lâu tôi không nhận được thư từ của họ, nhưng tôi nghĩ họ vẫn bình thường, sống ở ngoại thành Hà Nội, và con trai tôi vẫn còn tu nghiệp tại Liên Sô, có lẽ đến năm tới mới xong. Hoàng kim Loan trả lời câu hỏi của tôi trong phong cách bình thường, giọng nói hắn chậm rãi.

Tôi cười nhẹ, nhìn hắn:

- Chiều nầy tôi đến gặp ông là muốn đem đến tặng ông món quà.

Tôi xoay qua Ân:

- Cho đem quà vào đi.

Cánh cửa lớn bật mở, một người đàn bà bước vào và theo sau là một là một người đàn ông mặc quân phục Quân lực VNCH cấp bậc Đại úy, bên vai mang phù hiệu Binh chủng Thiết giáp. Vừa thấy 2 người đó, Hoàng Kim Loan sững sờ bất động, mặt tái xanh.

- Trung tá Loan, bà này ở ngoại thành Hà Nội vào thăm ông, và người này đang tu nghiệp ở Liên Sô về thăm ông. Người đàn bà đó chính là vợ Hoàng Kim Loan, hiện đang trú ngụ tại Xã Phong An, quận Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên, khoảng chừng 50 tuổi, dáng dấp hiền lành, mặt mày phúc hậu. Người kia, là con trai độc nhất của Hoàng Kim Loan đang phục vụ trong Quân Lực VNCH, đơn vị Thiết Giáp, cấp bậc Đại úy. Hoàng Kim Loan che dấu vì sợ liên lụy đến vợ, con. Đó là một trong những yếu điểm của hắn mà tôi đã đánh trúng, và cũng là khuyết điểm của cơ quan tình báo Việt Cộng đã để cho một cán bộ hoạt động trong vùng địch quá lâu. Trong phút chốc bàng hoàng, cả ba người đều xúc động, đứng yên không nói được với nhau một lời nào, bỗng chốc đôi giòng nước mắt chảy dài trên khuôn mặt tiền tụy của người đàn bà, không hiểu những giọt nước mắt đó vì xúc động khi gặp lại chồng trong nghịch cảnh, hay chính là những giọt nước mắt vì lo sợ cho chồng, con, và bản thân mình. Tôi là đạo diễn và là diễn viên trong trong màn bi kịch này cũng không tránh khỏi nỗi xúc động, nhưng biết làm sao hơn, vì bổn phận và trách nhiệm, vì sự an nguy, mất còn của Huế trong giờ phút quyết liệt. Thật tình trong lòng không muốn tạo dựng ra cảnh bi thương nầy. Tôi nói với vợ Hoàng Kim Loan:

- Chị lau mước mắt đi, đừng sợ, chị và ông Đại úy không có tội tình gì cả. Chị và ông Đại úy không có một liên hệ nào trong công việc của Trung tá Loan. Luật pháp VNCH đặt những người Cộng Sản ra ngoài vòng pháp luật (Dụ 59A từ thời Đệ I Cộng Hoà) nhưng không có một chữ nào quy tội vợ, con, những người Cộng Sản, ngoại trừ những người đó có liên hệ tiếp tay hoạt động cho Cộng Sản. Trong cuộc chiến tàn khốc và bi thảm này, điều nghịch lý là cả Bắc lẫn Nam đều có gia đình, thân nhân liên hệ, cha Cộng Sản, con Quốc Gia, anh Quốc Gia, em Cộng Sản, như vậy thì quy tội họ hết sao.

Tôi quay qua nói với Hoàng Kim Loan:

- Trung tá Loan, ông có một giờ để gặp gia đình, vợ, con. Tôi buộc lòng phải để lại 2 nhân viên giám thị, vì không muốn ông dùng vợ con để thông tin ra ngoài. Riêng Đại úy, tôi mời ông đến đây, trước là để ông có dịp gặp lại cha, và kế tiếp tôi muốn ông nói rõ cho Trung Tá Loan biết về tình hình chiến sự hiện đang diễn biến giữa ta và địch, đừng thêm vào và cũng đừng bớt đi, để Trung Tá Loan có một nhận định sáng suốt và thực tế có lợi cho bản thân ông ta và gia đình. Tôi xác nhận một lần nữa, ông vô tội, không liên quan, vì không bị địch móc nối hoạt động. Tôi không bắt ông, và cũng không báo cho Ty An Ninh Quân Đội chuyện này. Sau khi nói chuyện xong, ông có thể đưa mẹ ông về. Có một điều quan trọng cần nói rõ với ông là ông không được tiết lộ cuộc gặp gỡ này với bất kỳ một ai vì chưa phải lúc. Bằng không, ông sẽ gặp rắc rối ngay, và tôi cũng nhờ ông chuyển lời với mẹ ông như vậy.

***

Một giờ sau, tôi và Ân trở vào, hai nhân viên thẩm vấn cho biết họ chẳng nói gì ngoài chuyện gia đình, tuy nhiên Hoàng kim Loan hắn đưa chiếc đồng hồ Omega của hắn cho vợ, nói là đem bán đi để có tiền chi tiêu trong gia đình. Cả ba người bây giờ có vẽ bình tĩnh hơn, tôi nói với vợ Hoàng Kim Loan:

- Bây giờ chị có thể về, sau này bất cứ lúc nào chị muốn thăm ông, gặp tôi hay Đại úy Ân.

Tôi mò túi áo có được 1500 đồng (tiền VNCH), hiểu ý tôi, Ân cũng cũng đưa ra được 1200, tôi hỏi nhỏ Ân:

- Tiền nhậu phải không? 'Ôi Thiên Tường , ôi ba xi đế ' phải không? (rượu).

Ân cười. Tôi cuộn tròn số bạc dúi vào tay chị ta:

- Chị cầm lấy, lần sau chúng tôi giúp chị nhiều hơn. Chị giao lại chiếc đồng hồ cho ông, không cần thiết phải bán.

Chị ta lúng túng nói nhỏ lời cám ơn và giao lại chiếc đồng hồ cho Hoàng Kim Loan. Tôi và Ân giúp chị ta một ít tiền xuất phát từ tấm lòng nhân hậu, đối với một người đàn bà nghèo khó đang gặp khổ nạn, hoàn toàn không có ý lợi dụng hành động đó để mua chuộc Hoàng Kim Loan.

Ân đưa vợ con Hoàng Kim Loan ra về, tôi nói với Hoàng kim Loan:

- Trung tá Loan, tôi cho ông gặp mặt vợ con để chứng minh một điều: - Chúng tôi biết rõ và rất tường tận về ông, gia đình ông, về mọi hoạt động, mọi kế hoạch và cơ sở nội tuyến mà ông đã cài đặt. Xin ông chấm dứt trò chơi tung hỏa mù này. Ngày mai, tôi sẽ cho ông xem những hình ảnh sinh hoạt của ông mà các toán theo dõi cuả chúng tôi đã chụp được, và nhất là những hình ảnh các cơ sở quan trọng và bí mật của ông hiện đã bị bắt và đang bị thẩm vấn tại Trung tâm thẩm vấn. Tôi cũng nói rõ thêm, lực lượng CSQG Việt Nam

Cộng Hoà không chơi trò hèn hạ bắt vợ con ông làm áp lực để ép ông, trò chơi đó chỉ có những người Việt Cộng các ông dùng, chúng tôi lực lượng CSQG miền Nam Việt Nam không thèm dùng đến, vì thế tôi xác nhận với ông là: Vợ con ông không bị bắt, không bị làm khó dễ. Họ an toàn, ông yên tâm.

Từ giờ này trở đi, hợp tác và thành thật hay không là quyền ông quyết định. Nếu không, ông sẽ phải đối đầu vơí 15 thẩm vấn viên của tôi họ sẽ nói chuyện với ông liên tục. Một điều quan trọng nữa, mọi lời khai của ông đều được kiểm chứng qua tin tức, tài liệu mà chúng tôi đã có sẵn, và chúng tôi sẽ yêu cầu ông đo máy sự thật (Test Polygrap) để kiểm chứng. Tôi để ông có thì giờ suy nghĩ, mai tôi sẽ trở lại.

***

Trở lại BCH, tôi họp bàn với Đại úy Ân, soạn thảo một số nhu cầu tin tức cần phối kiểm và cần biết để hướng dẫn cho các thẩm vấn viên:

1. Kế hoạch và lực lượng Tổng nổi dậy của VC tại Huế.
2. Lực lượng quân sự và kế hoạch tấn công Huế
3. Sơ đồ trận liệt và lý lịch các nhân vật chủ chốt của: Quân Khu, Quân ủy Trị Thiên, Tỉnh ủy, Thị ủy Huế và các ban An ninh liên hệ.
4. Các cơ sở bí mật nằm trong chính quyền, CSQG, Quân đội, Đảng phái, Tôn Giáo, Học sinh, sinh viên, thương gia, tiểu thương, và quần chúng v.v..
5. Các đường dây giao liên, các trạm giao liên, cửa ngõ xâm nhập.
6. Tổ chức kinh tài, tiếp tế.
7. Sơ đồ trận liệt, cách thức hoạt động, móc nối, các cơ sở và những điệp viên của hai cơ quan Tổng Cục 2 Quân Báo và Cụm Tình Báo Chiến Lược hiện đang hoạt động tại Thừa Thiên-Huế.

Trong 2 ngày kế tiếp 9,10 tháng 5-72, Hoàng Kim Loan bắt đầu thấm mệt vì những loạt thẩm vấn lâu dài của 15 thẩm vấn viên. Đêm 10-5-72, hắn xin được nghỉ một đêm. Hắn thức suốt đêm đó, trong đêm tối lâu lâu lại thấy hắn dùng tay gạt nước mắt. Có lẽ, lương tâm hắn có răng và biết cắn, lương tâm hắn đang cắn rứt giữa lời thề và sự phản bội. Trong 2 ngày này, Việt Cộng vẫn đều đặn bắn từng đợt pháo 130 ly vào thành phố.

9 giờ 30 sáng ngày 10-5-72 sau đợt pháo kích lần thứ 2, Trung úy Uyên, phụ tá trưởng phòng Tư Pháp đang đứng nói chuyện với tôi ngoài sân cờ BCH ông ta bỗng nói với tôi:

- Đại úy, ông cho phép tôi về thăm nhà một tí, mấy ngày nay cấm trại không về nhà.

- Được, ông đi đi, chiều tối về, không cần gấp.

Tôi cười nhìn ông tiếp:

- Mấy ngày cấm trại, nhớ vợ rồi phải không?

- Không đâu Đại uý, thăm nhà một chút tôi về ngay.

15 phút sau, Việt Cộng pháo đợt thứ 3. Lần này nặng hơn, 30 quả 130 ly rớt vào vùng BTL tiền phương Quân Đoàn I và vùng hồ Tịnh Tâm. Tôi chạy vào TTHQ Cảnh Lực để theo dõi tình hình và nghe báo cáo thiệt hại. Trên hệ thống máy tuần tiễu tôi nghe giọng của Đại Uý Đoàn Đích la lớn hốt hoảng:

- Trình thẩm quyền. . . Trung úy Uyên chết rồi, một quả pháo 130 nổ gần ông tại hồ Tịnh Tâm.

Tôi bóp chặt ống liên hợp máy Motorola trả lời:

- Tôi nhận rõ.

Tôi buông ống liên hợp đứng im lặng sững sờ, tự nhiên thấy cay mắt và mặn ở môi, thì ra tôi chảy nước mắt. Chỉ 15 phút trước, phải chi tôi không cho ông đi, hoặc nói chuyện với ông thêm vài phút nữa thì ông đâu đến nỗi tử vong.

Ngày 11-5-72 Đại úy Ân trình tôi một loạt lời khai của Hoàng Kim Loan, đọc xong tôi trả lại cho Ân và cùng có nhận xét như Ân:

-Thằng nầy rất khôn, hắn khai toàn những cơ sở của hắn trong thời gian tranh đấu Phật Giáo tại Miền Trung và Mậu Thân 68. Tất cả các cơ sở đó một số lớn đã bị bắt, số còn lại đã lên mật khu hoặc đi ra Bắc. * [Số cơ sở này tôi đã đề cập trong bài Biến động Miền Trung 1966].

Chúng tôi cùng đồng ý với nhau thời gian ngoại giao đã qua, bây giờ là lúc phải tăng áp lực thật mạnh với Hoàng Kim Loan để buộc hắn phải hợp tác. Tôi thay Ân thẩm vấn Hoàng Kim Loan, lên xe đến nhà an toàn. Xe vừa rời BCH nhìn lại phía băng ghế sau thiếu mất tên đệ tử phụ trách máy truyền tin, tôi hỏi Thêm, người tài xế lái xe:

- Ông thần Ánh đâu rồi, hồi đêm lại nhậu say rồi phải không?

Cả hai tên đệ tử không trả lời tôi mà chỉ khúc khích cười.

- Ông thần Ánh làm chuyện gì nữa đây, sao hai đứa không trả lời mà lại cười.

Người lính tên Minh ngồi sau trả lời:

- Không phải hắn nhậu đâu ông ơi. Hồi đêm hắn xuống vạn đò, đò Mụ Lừ. Hắn uống càfe đen, sáng nay hắn đái ra café sữa. Hắn sợ quá đi tìm Bác Sĩ Đại đội phó CSDC xin thuốc. Hắn sợ ông la, dặn tuị tui dấu ông. -

- Uống café có chi quan trọng mà phải dấu, tại sao uống café đen mà lại đái ra cafésữa, bọn bây nói chuyện gì ta không hiểu chi cả.

- Ông thiệt không hiểu?

- Hiểu thì hỏi tụi bây làm chi.

- Hồi đêm hắn xuống đò Mụ Lừ chơi bời. Gặp em gái hậu phương bị lậu, hắn dính vào, sáng ni bị đái ra mủ, hắn bị lây bệnh lậu.

- Chết cha, bệnh lậu đó có lây không? Nói hắn nghỉ 1 tuần chữa bệnh cho lành rồi hãy đi làm.

- Bệnh đó không lây. Chỉ đàn ông, đàn bà làm chuyện đó với nhau thì mới lây. Nhưng bị thì sợ và mất tinh thần lắm, đái vừa ra mủ, vừa rát vừa đau, khủng khiếp lắm.

- Mi cũng rành quá hả, tụi bây bị rồi phải không?

- Tụi em thằng nào cũng qua đoạn đường chiến binh đó rồi. Không qua đoạn đường chiến binh làm sao trở thành lính chiến được. [Tất cả đám cận vệ của tôi đều là quân nhân biệt phái, họ là lính tác chiến bị thương, biệt phái sang Cảnh sát]. Hắn cười.

Xe gần đến nhà an toan, bỗng tôi nói với người đệ tử:



- Thêm, quay xe trở về BCH.

Nhiều khi chỉ là một câu chuyện vu vơ, như chuyện tên đệ tử đi chơi bời bị bệnh lậu mà lại giúp được việc lớn.

Một ý tưởng đến thật nhanh trong đầu tôi, thật tồi bại, hạ cấp, nhưng biết làm sao hơn, khi tôi đã đối xử với Hoàng Kim Loan bằng luật giang hồ của Chánh phái, nhưng không có kết quả, bây giờ tôi phải dùng luật giang hồ của Tà phái. Tự cổ chí kim đã có biết bao nhiêu người quyền cao chức trọng bị rơi vào bẫy 'Mỹ nhân kế' cuả của đối thủ mà thân bại danh liệt, trong giới tình báo cũng thường dùng loại này, nhưng tôi sẽ dùng, không phải là 'Mỹ nhân kế' mà là 'Tình dục kế' với tên Việt Cộng Hoàng Kim Loan.

Tôi quay điện thoại gọi Trung úy Tuất, Biệt đội trưởng Biệt đội Hình Cảnh qua BCH gặp tôi, nhưng tình cờ lại gặp ngay Nguyễn văn Quan, Trưởng ban Bài trừ Mãi dâm, đúng là người tôi muốn gặp.

- Anh sang BCH gặp tôi, tôi có chuyện cần nhờ anh.

Nguyễn văn Quan, tay này tuổi trẻ, 23 tuổi dáng dấp thư sinh, trắng trẻo đẹp trai hơn tài tử phim Hồng Kông nhiều. Con nhà thế gia. Nguyễn văn Quan là tay chơi thứ thiệt, năm học Đệ I, Quốc Học, tôi làm thầy dạy kèm cho hắn, học thì nhác nhưng chơi thì không ai địch hắn nổi. Tôi và hắn thân tình như anh em ruột, lớn lên hắn vào Cảnh Sát lại gặp tôi, thật là oan gia. Tôi đặt hắn vào Trưởng ban Bài trừ Mãi Dâm thật là đúng chỗ. Hắn gặp tôi tại văn phòng, tôi hỏi hắn:

- Trong đám các chị em ta bị anh bắt, có người nào dáng dấp coi được, tuổi chừng 25 - 26?

Hắn trố mắt nhìn tôi ngạc nhiên:

- Có 5 người, trong đám đó có một em trông ngộ lắm, khoảng 25 tuổi, người Nam, mới từ Saigòn ra Huế mấy tuần thì bị bắt. Đang làm phiếu trình chờ anh ký lệnh tống xuất khỏi Huế, nhưng em này bị bệnh, nhẹ thôi.

- Sao anh biết?

- Mấy thằng đệ tử của tôi dính rồi.

- Tôi muốn em này, anh đem sang đây gặp tôi được không?

Hắn nói lớn trong phòng:

- Thiên hạ ơi! Thầy tu phá giới.

- Nói nhỏ thôi, đám tà lọt ngoài cửa nghe hết bây giờ, anh suy nghĩ bậy bạ rồi phải không? Vụ nầy là 'Điệp Vụ' thứ thiệt đấy !!!

Một giờ sau, Nguyễn văn Quan đem cô gái đến văn phòng tôi. Thoạt nhìn, không thể tưởng tượng nổi đây là một cô gái làm nghề mãi dâm. Cô ta còn rất trẻ, dáng dấp hiền lành, điểm đặc biệt là người Nam mà lại có mái tóc thề. Vừa bước vào trông thấy tôi, cô ta sợ sệt đứng sát vào người Nguyễn văn Quan.

- Không có chi phải sợ, cô ngồi xuống đi. Cô tên gì, mấy tuổi?

- Dạ thưa quan Đại Tá, em 25 tuổi, tên Thu Cúc. Em ở Cần Thơ mới ra Huế có mấy tuần thì bị bắt.

- Tôi không phải là Quan Đại Tá, mà Đại Úy, Trưởng Ty Cảnh Sát. Tôi có tí việc cần nhờ cô giúp, nếu cô hoàn tất được công việc này, tôi sẽ tha cô, cho cô vé máy bay và một ít tiền về lại Cần Thơ, chịu không?

- Dạ được. . . dạ chịu.

- Cô nấu ăn được không?

- Dạ được, đàn bà con gái ai mà chẳng biết nấu ăn, em nấu theo kiểu người Nam.

- Nam, Bắc, Trung gì cũng được, không phải là chuyện chính. Chúng tôi có một người bạn trên 50 tuổi, nhiều năm rồi chỉ ăn chay chứ không chịu ăn mặn, anh em chúng tôi cá với nhau ai làm cho hắn chịu ăn mặn thì người đó thắng cuộc, cô giúp chúng tôi được không?

- Dạ dễ, em làm được. Như vậy ông nầy tu tại gia, ông ăn chay sao lại bắt ăn mặn làm gì, tội ông ta.

- Sao cô biết tu tại gia?

- Dạ em có người anh cả, tu tại gia, đạo Cao Đài. Ông ăn trường chay.

Nguyễn văn Quan, thằng cha đại ba trợn, hắn chen ngay vào:

- Không phải đâu em gái ơi! Không phải ăn chay, ăn mặn thứ thiệt như em nghĩ đâu, mà ăn mặn là thứ em thường nằm sấp, nằm ngửa với khách hàng đó, hiểu chưa em.

Cô gái thẹn thùng, có một tí mắc cở hiện trên khuôn mặt. Thì ra trong tận cùng đáy lòng của một cô gái giang hồ còn giữ được bản chất của một người phụ nữ.

- Dạ, tưởng gì chứ chuyện đó em làm được, nghề của em mà.

Nguyễn văn Quan lại chen vào:

- Thì đúng rồi, tên em là Thu Cúc, nói lái đi một tí, đúng là nghề của em.

- Dễ mà khó, cái khó là làm sao cô dụ được ông ta.

- Dạ được, em bảo đảm.

- Vậy tốt. Tôi cho cô thời hạn 1 tuần. Trong thời gian này, cô sẽ ở với ông ta, nấu ăn cho ông, và ban đêm ngủ lại. Cô thành công, chỉ một lần với ông ta cũng được, tuần sau cô sẽ nhận được vé máy bay và một ít tiền để về lại Cần Thơ. Có một điều quan trọng là cô không được nói cô là ai, không được nói đã gặp tôi, nếu ông ta có hỏi cô, cô chỉ nói người trong nhà thuê cô đến giúp việc mà thôi. Nếu cô nói ra, sẽ không được về lại Cần Thơ mà còn bị giữ lại lâu lắm. Cô lặp lại đi, lời tôi vừa dặn cô.

Cô gái lặp lại gọn gàng và rõ ràng. Cô gái ngập ngừng, bẽn lẽn nhìn tôi:

- Thưa Đại Úy có điều này em muốn thưa với Đại úy.

- Cô nói đi.

- Em bị bệnh, đang uống thuốc, gần lành rồi.

- Tôi biết rồi, xong việc, tôi cho bác sĩ khám bệnh chữa cho cô. Yên tâm đi !

Chiều ngày 11-5-72 Hoàng Kim Loan được nhân viên an ninh thông báo:

- Kể từ nay sẽ có ngươì nữ đến giúp việc, lo cơm nước cho ông, khỏi cần bới xách bất tiện. Ông muốn ăn gì cứ việc nói với người giúp việc.

Lẽ đương nhiên, đây là một trò ấu trĩ, hạ cấp, người binh thường còn đặt nghi vấn, huống gì hắn là một tay cáo già lão luyện trong nghề tình báo, hắn nghĩ đây là « Mỹ nhân kế » mà tôi sắp đặt, chắc hắn trong lòng hắn nghĩ thằng 'Đại úy Công An Ngụy' quá trẻ con chơi trò này, đời nào hắn có thể bị vướng vào bẫy. Nhưng hắn không ngờ, đây không là mỹ nhân kế mà là 'Tình dục kế' do tôi sáng chế. Tuy hạ cấp, tồi bại, và bẩn thỉu, nhưng hắn không đỡ nổi, vì hắn là người trần tục, cũng tham sân si, hỉ nộ ái ố, và cũng đã từ lâu lắm không gần đàn bà, lại gặp phải 'chị em ta', đã biết cách khiêu khích mà còn được cố vấn và sắp đặt, thì hắn phải vào bẫy là cái chắc. Sau này, khi nghe kể lại câu chuyện, thấy tôi tỏ ý áy náy vì đã áp dụng kế sách này, bạn bè thường nói với tôi:

- Suy cho cùng, thì «Mỹ nhân kế» cũng chỉ là khởi đầu để đưa đến 'tình dục kế' chứ có gì «thơm tho» hơn đâu mà Thành cứ phải nghĩ ngợi?!

Trong những ngày này chúng tôi giảm giờ thẩm vấn Hoàng Kim Loan, để tạo điều kiện cho Thu Cúc ngoài giờ cơm nước, có cơ hội tiếp cận khiêu khích Hoàng Kim Loan. Hắn bị dồn nén từ bao nhiêu năm, nay hằng ngày được nhìn thấy một thiếu nữ xinh đẹp, mặc áo cánh không nịt ngực, nhìn xa nhìn gần đều thấy rõ, thử hỏi Hoàng Kim Loan hắn đang nghĩ gì?

Căn nhà an toàn Hoàng Kim Loan đang trú ngụ chúng tôi đặt 3 vòng đai an ninh:

- Vòng đai an ninh tiếp cận. [trong phòng] - An ninh gần [chung quanh nhà] - An ninh xa. [cách nhà khoảng 200m]

Kể từ ngày 11-5-72. Vào mỗi buổi tối sau 9 giờ, nhóm an ninh tiếp cận có 4 nhân viên theo kế hoạch rút ra ngoài phòng, để lại bên trong chỉ còn lại Hoàng kim Loan ngủ ở chiếc giường gỗ, và em gái hậu phương Thu Cúc ngủ ở chiếc giường bố. Thời gian khiêu chiến, dụ địch đã quá ba ngày, tôi cho lệnh em gái hậu phương Thu Cúc đêm nay 14-5-72 tấn công, dứt điểm mục tiêu. Sáng ngày hôm sau 15-5-72, xem như mọi chuyện bình thường, Thu Cúc viện cớ đi chợ, gặp chúng tôi trình bày tường tận trận đánh quyết liệt hồi đêm, vì chữ nghĩa không được phép trình bày ở đây, mà chỉ có thể tóm lược kết quả trận đánh như sau: Ta và địch đánh cận chiến. Ta tấn công, địch phản công thô bạo, nhưng chỉ được hai lần rưỡi thì địch đuối sức. Trận chiến kết thúc, Trung tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan, Ủy viên Thành Ủy Huế và em gái Nam bộ, Thu Cúc, ký nghị định thư đình chiến, cùng ca bài: 'Như có Hồ râu trong ngày vui đại thắng'. Giữ đúng lời hứa, sau khi Bác Sĩ Đại đội phó CSDC khám bệnh, chích thuốc và cho cô ta một số thuốc trụ sinh chữa bệnh, tôi cám ơn cô ta và cho cô ta số tiền hai mươi ngàn (do văn phòng Cố vấn CSĐB yểm trợ), trưởng ban Bài trừ mãi dâm đưa cô ta ra phi trường Phú Bài đi chuyến bay sớm nhất về Saigon.

Thu Cúc ra đi không một lời từ biệt Trung Tá Loan, nhưng cô em đã gởi lại cho Trung Tá Loan một kỷ niệm khó quên, đó là bệnh... Trong hai ngày kế tiếp, Đại úy Ân cho gia tăng số giờ thẩm vấn, các thẩm vấn viên luân phiên hỏi Hoàng kim Loan bất cứ chuyện gì, chuyện trên trời, dưới đất, không đâu vào đâu, mục đích làm cho hắn rối loạn, đuối dần, cộng thêm Ân cho hắn xem những tấm hình đã chụp lén hắn với đám cơ sở của hắn từ trước khi hắn bị bắt, và những tấm ảnh chụp các cơ sở quan trọng của hắn hiện đã bị bắt và đang bị thẩm vấn.

Cũng trong 2 ngày này, chúng tôi sắp xếp để một vài người bạn cũ của hắn, từng hoạt động với hắn trong Cục Quân Báo và Cục TBCL, đã rời bỏ hàng ngũ, hiện đang giữ những chức vụ quan trọng trong các cơ quan của chính quyền VNCH đến thăm hắn. Hoàng Kim Loan bị giao động mạnh, tình thần sa sút. Đến ngày 18-5-72 thì hắn gục ngã, mất hết bản năng tự vệ, đối kháng. Hắn nói với nhân viên an ninh, xin phép cho hắn gặp Bác sĩ khám bệnh, vì không hiểu sao đã gần 2 ngày nay, 'cái đó'... của hắn bị sưng, đi tiểu rát và đau lắm, chẳng biết bệnh gì.



Đại úy Ân, trưởng phòng CSĐB đến gặp hắn và đưa điều kiện:

- Trung tá Loan, trong hơn tuần nay, tôi và ông Trưởng ty đã đã đối xử với ông rất đàng hoàng, nhưng ngược lại ông vẫn dẫn chúng tôi đi vòng quanh, những tin tức của ông cung cấp hoàn toàn vô giá trị, nếu không nói là quá cũ, đã mất thời gian tính. Đã đến lúc phải đặt điều kiện trao đổi với nhau - Bác sĩ sẽ đến khám bệnh và chữa trị cho ông, ngược lại chúng tôi phải nhận được những tin tức có giá trị, đứng đắn và không mất thời gian tính.

Trong khi đó Bác Sĩ Hồ, Đại đội phó CSDC/102 gặp tôi:

- Bác sĩ, tôi cần anh chữa bệnh cho một người, hắn bị bệnh nhưng chưa cần chữa dứt hẳn, chỉ cầm chừng.

- Ông Ty lại chơi trò gì nữa đây, sao lại không chữa cho lành luôn?

- Thằng này Việt Cộng thứ hạng nặng đã bị mình bắt, hắn bị em gái hậu phương Thu Cúc cấy 'Sinh tử phù' vào người hắn, hắn bị rồi. Anh chữa cầm chừng, mình cần làm áp lực với hắn.

- Tôi hiểu rồi, chuyện dễ, tôi chỉ cho chích và uống thuốc nhẹ thôi, thì bệnh hắn sẽ kéo dài, không nặng, không nhẹ, đến khi nào có lệnh của ông, tôi chữa lành ngay. Bệnh này thường lắm, nếu chỉ nóng sốt, đau nhức ở chỗ đó, khó tiểu và có tí mủ.

- Đúng là bệnh của hắn. Tôi sẽ gọi anh bất cứ khi nào, nhanh nhất là ngày mai để cùng đi gặp hắn. Đúng như dự tính, ngày hôm sau 19-5- 72, Hoàng Kim Loan xin gặp tôi, tôi gọi Bác Sĩ Hồ cùng đi, gặp bệnh nhân. Trung tá Loan có vẻ dè dặt khi thấy một người mặc sắc phục rằn ri CSDC mang cấp Đại úy, tôi giới thiệu với Hoàng Kim Loan:

- Bác sĩ Hồ, Đại úy Cảnh Sát, Đại đội phó đại đội CSDC của tôi. Ông là Bác sĩ thứ thiệt, tốt nghiệp Đại Học y khoa Huế, hành nghề đã hơn 1 năm, Bác sĩ đến để khám bệnh cho ông. Tôi ra ngoài để Bác sĩ Hồ khám bệnh cho hắn, nửa giờ sau Bác sĩ Hồ trở ra nói với tôi:

- Tôi khám cho hắn rồi, bị sốt nhẹ, tôi chích cho hắn 1 mũi và cho hắn uống thuốc rồi, khi nào ông muốn hắn lành bệnh tôi chỉ chữa vài ngày là xong. Tôi phịa chuyện vì hắn ở dơ lâu ngày nên bộ phận đó hiện đang bị nhiễm trùng nặng, hơi nguy hiểm, phải chữa trị liên tục một vài tuần thì mới khỏi. Tôi trực ở Đại đội, ông gọi là có ngay, tôi về trước.

Tôi và Ân vào phòng gặp Hoàng Kim Loan, hắn ở trong tình trạng bệ rạc, xuống dốc cả về thể xác lẫn tinh thần, một phần vì bị thẩm vấn liên tục, bị rúng động mạnh khi xem hình ảnh của hắn, của đám cơ sở nòng cốt đã bị bắt, vì lời khuyên của những đồng chí cũ đã đến thăm hắn, vì bệnh... đang hành hạ hắn. Quan trọng nhất là sự chờ đợi quân Giải phóng vào thành phố Huế, đã 7 ngày qua mà chẳng thấy đâu, và cuối cùng là cuộc Tổng nổi dậy tại Huế do hắn cầm đầu đã bị lực lượng CSQG Thừa Thiên- Huế đập nát từng mảnh vụn, bẻ gãy kế hoạch của hắn ngay từ trong trứng nước, hắn và đám người của hắn giờ đây mang thân cá chậu chim lồng. Nỗi thất vọng hiện rõ trên khuôn mặt hắn. Ân nhắc tôi:

- Anh đừng bắt tay hắn, hắn đang bị bệnh... đó.

Tôi không bắt tay hắn, nhưng hỏi ngay:

- Sao rồi Trung Tá Loan, ông muốn gặp tôi? Những gì ông yêu cầu tôi đã làm cho ông, bây giờ đến phiên ông.

- Tôi đã suy nghĩ nhiều, và quyết định ngày hôm nay muốn gặp ông Trưởng ty để cung cấp một vài tin tức, tôi nghĩ ông Trưởng ty đang cần. Ngược lại tôi có những điều kiện sau đây:

1- Tôi xin được bảo vệ an ninh tối đa, tôi nghĩ cơ quan chúng tôi đã biết tôi bị bắt, vì thời gian ấn định cuộc Tổng nổi dậy do tôi lãnh đạo đã trôi qua, tôi không liên lạc được với cơ quan. Mặt khác, bên ngoài các cơ sở nội ngoại thành của chúng tôi đang bị lùng bắt, tất nhiên họ nghĩ tôi đang bị khai thác và tiết lộ những tin tức quan trọng, hậu quả họ sẽ tung lực lượng trinh sát tìm kiếm tôi để thủ tiêu bịt miệng. Trước đây vào khoảng ngày 2-5-72 đã có 3 toán Trinh sát đột nhập vào thành phố Huế rồi, những toán trinh sát này họ có cơ sở riêng, có thể tìm ra tôi bất cứ khi nào. Nơi này hoàn toàn không an ninh, ngày hôm qua khi ông Trưởng ty cho tôi gặp những người bạn cũ của tôi, tôi không tin tưởng ở họ. Nơi này đã bị lộ, tốt hơn ông Ty nên dời tôi qua một địa điểm khác ngay, càng sớm, càng tốt.

2- Xin đừng bắt giữ vợ con tôi, họ là những người vô tội, không dính dấp gì đến những hoạt động của tôi, và cũng xin ông Ty bảo vệ cho họ. Tôi sợ cơ quan tôi sẽ có hành động đối với họ.

3- Bây giờ còn quá sớm, nhưng tôi xin nói trước, tôi muốn đổi sang quy chế Hồi chánh viên.

Tôi trả lời ngay cho hắn:

- Cả 3 yêu cầu của ông đều nằm trong quyền hạn của tôi, không có gì trở ngại. Điều kiện thứ 2 về vợ con ông, ông yêu cầu hơi thừa, tôi nhắc lại cho ông rõ và sẽ chẳng bao giờ đề cập nữa: Vợ con ông vô tội, họ an toàn, liên hệ gia đình với người Cộng sản không là tội, ngay tôi muốn làm khó dễ họ cũng không được. Luật pháp VNCH bảo vệ, che chở họ. Chúng tôi là nhân viên công lực, là lực lượng CSQG, những người thừa hành luật pháp quốc gia, bổn phận của chúng tôi là phải bảo vệ họ, huống gì tôi không hề có ý nghĩ làm khó họ. Ông yên tâm đi, ông muốn gặp họ khi nào cũng được cả. Tôi diễn giải thêm cho hắn yên:

- Tôi cũng đồng ý với ông, căn nhà này không còn an toàn nữa, chúng tôi đã nghĩ đến điều đó. Tối nay, Đại úy Ân sẽ đổi nhà cho ông. Ông có nhận xét rất đúng và kịp thời, chuyện ông bị bắt đã lộ, vì quá thời gian tính, cơ quan ông, họ đã biết ông bị bắt, đương nhiên họ đang tìm kiếm ông. Đường về của ông đã bị bọn họ khóa chặt, ông đã bị họ loại, vì sau khi ông bị bắt, hầu hết các cơ sở quan trọng của ông, của ban an ninh Quân Khu Trị thiên, của 2 ban an ninh Tỉnh Ủy và Thị Ủy Thừa Thiên Huế đều bị bắt giữ. Thử hỏi tại sao? Họ

nghĩ ông đã tiết lộ, và ông là kẻ phản bội. Đối với một cơ quan Tình báo, nhất là cơ quan Tình báo Việt Cộng của ông, kẻ phản bội sẽ lãnh hậu quả tàn khốc như thế nào, ông hiểu rõ hơn tôi nhiều - Đường về đã bị bít kín, không còn nữa, tại sao không ở lại với chúng tôi?

Nghề nghiệp của ông và tôi đều tạo cho mình đa đoan, mưu lược và quỷ quyệt, đương nhiên ông chưa hẳn đã tin tôi, và tôi cũng vậy, vì thế tôi nói trước để ông hiểu: Mọi tin tức của ông sẽ được thâu băng, và cũng do ông viết trên giấy trắng mực đen. Sau đó chúng tôi sẽ phối kiểm qua các nhân viên của chúng tôi hiện đang nằm trong hàng ngũ các ông, và cuối cùng qua hệ thống máy đo sự thật (Test Polygrap) mà chúng tôi sẽ đo trên người ông, tôi mong ông hiểu được điều đó.

Hoàng Kim Loan trả lời tôi:

- Tôi hiểu rõ điều đó ông trưởng Ty.

- Mọi chuyện đã thông suốt, rõ ràng, và minh bạch. Bây giờ những điều gì ông muốn cho tôi biết, ông có thể bắt đầu.

- Tôi sẽ nói những gì trong phạm vi cuả tôi và những gì ngoài phạm vi của tôi mà tôi biết được qua nhiều đối tượng khác nhau.

I- Đối Tượng Cảnh Sát Quốc Gia.

* 1)- Thiếu tá Quân lực VNCH Lê Cảnh Thâm, Trưởng ty CSQG tỉnh Quảng Trị.

Trưởng Ty Cảnh Sát Quốc Gia Tỉnh Quảng Trị 1966 đến sau Mậu thân 1968. Hiện tại là Chi Khu Phó chi khu Hương Trà. Trước khi tôi bị bắt, đương sự đã có lệnh thuyên chuyển BTL/Tiền Phương Quân Đoàn I, phục vụ tại Trung Tâm Hành Quân. Lê Cảnh Thâm có người anh ruột là Lê Cảnh Xuân tự là Nam Đen, Quân hàm Thiếu Tá Quân Báo. Tôi móc nối Thâm hoạt động từ khi hắn còn là Trung Sĩ phục vụ tại phòng 2 Sư Đoàn. Sau đó hắn được chuyển qua cho cơ quan Quân Báo điều khiển. Qua tiền bạc của cơ quan Quân báo, hắn đút lót cho cấp chỉ huy, hắn được đề nghị gởi đi học khoá Sĩ Quan Đặc Biệt tại Nha Trang, ra trường mang cấp Chuẩn úy. Đến 1966, nhờ thế lực hắn được đề cử đi làm Trưởng ty CSQG tại tỉnh Quảng Trị. Trong suốt thời gian này cơ quan Quân Báo hầu như không giao cho hắn một công tác đặc biệt nào, để hắn lún sâu, nằm yên. Cho đến tháng 2/1972 cơ quan Quân báo cho người tiếp xúc với hắn và giao công tác, người tiếp xúc với hắn thời gian gần đây nhất, chính là Thiếu Tá Quân Báo Lê Cảnh Xuân tự Nam Đen, anh ruột hắn.

* 2)- Nguyễn văn Cán, quận trưởng Cảnh Sát. (Commissioner). Trưởng Ty CSQG Thị xã Huế, sau 1963 đến tháng 5-1966. Nguyễn văn Cán có người anh ruột quân hàm Đại Tá Quân Báo Cõïng Sản, em ruột lại là Thiếu Tá Tế, thuộc đơn vị Truyền tin Quân Đoàn I/ QLVNCH. Nguyễn văn Cán được móc nối hoạt động qua quan hệ gia đình, hoạt động sau 1963, trực thuộc Cụm Tình báo Chiến Lược. Trước trận đánh Mậu Thân 1968, Tôi (HKLoan) đã trú ngụ tại nhà Quận Cán nhiều lần.

* 3)- Đoàn Công Lập. Trưởng Ty CSQG Thừa Thiên và Thị Xã Huế từ tháng 7/1966 đến 2/1968 sau Mậu Thân. Đoàn Công Lập nguyên cán binh Trung Đoàn 95 chính quy Việt Cộng, phục vụ tại đơn vị Quân Báo. Vào 1953 trong cuộc hành quân mang tên Camargue của quân đội Pháp khai diễn tại vùng Vân Trình đến An Hội, từ sông Mỹ Chánh ra đến biển, vùng 'Dãy phố buồn hiu' [tên này do lính Pháp đặt], kéo dài đến Thanh Hương, Đồng Xuyên, Mỹ Xá thuộc 2 quận Phong Điền và Quảng Điền nằm về phiá Bắc Tỉnh Thừa Thiên.

Hai Trung Đoàn 101, và 95 Chính quy Việt Cộng bị tổn thất nặng nề. Đoàn công Lập ra đầu hàng với quân đội Pháp trong trận này tại vùng Thanh Hương. Sau. 1954 trở về Huế sinh sống bình thường, nghề cuối cùng trước khi làm Trưởng Ty Cảnh Sát là phóng viên thể thao, tường trình các trận đấu banh tại Huế. Trước 1963 theo chỉ thị của cơ quan, tôi (HKLoan) móc nối Đoàn Công Lập hoạt động trở lại. Đoàn công Lập khôn ngoan đã gia nhập một đảng chính trị nổi tiếng chống Cộng để làm bình phong. Đến tháng 7/1966 được tiến cử làm Trưởng Ty Cảnh Sát Quốc Gia Thừa Thiên- Huế.

Hoàng kim Loan nói tiếp:

- Tôi là cán bộ điều khiển của Đoàn Công Lập. Chúng tôi thiết lập 2 trạm liên lạc, một ở nội thành và một ở ngoại thành.

Trạm liên lạc nội thành: Nhà và cũng là văn phòng khám bệnh của Bác sĩ Hoàng Bá, nằm ngay đầu cầu Nam Giao, trên đường Phan Chu Trinh, quận 3 thành phố Huế. Bác sĩ Hoàng Bá là cơ sở đường dây nội thành.

Trạm liên lạc ngoại thành: Đặt tại vùng Cầu Lim, là Chùa... Từ thành phố Huế đi lên qua khỏi Đàn Nam Giao, vừa qua khỏi Cầu Lim phía trái có con đường nhỏ, cuối đường này là ngôi chùa. Trụ trì chùa này là cơ sở đường dây ngoại thành. Trong suốt thời gian gần hai năm Đoàn Công Lập làm Trưởng Ty, chúng tôi hầu như làm chủ ty Cảnh Sát. Qua Đoàn Công Lập, mọi hoạt động chìm, nỗi của Cảnh Sát chúng tôi đều biết trước, rõ ràng và tường tận. Ngoài ra cơ quan chúng tôi đã có kế hoạch đẩy hắn xâm nhập vào cơ quan tình báo Hoa Kỳ và Toà Tổng Lãnh Sự Hoa Kỳ tại Huế, qua ngõ Văn phòng Cố Vấn CSĐB. Chúng tôi đã cung cấp cho Đoàn Công Lập một số tin tức có giá trị cao như Nghị Quyết mới nhất của Trung Ương Đảng, báo chí và nhất là một số tài liệu quan trọng có giá trị để hắn thường xuyên cung cấp cho Văn Phòng Cố Vấn CSĐB.

Đối với Toà Tổng Lãnh Sự Hoa Kỳ Tại Huế chúng tôi giao cho Đoàn Công Lập các tài liệu liên quan đến mọi hoạt động của Phật giáo Ấn Quang, Đảng phái Chính trị như: Việt Nam Quốc Dân Đảng, Đại Việt Cách Mạng, Cần Lao.v v... Tóm lại là những tin tức tình báo và chính trị mà 2 cơ quan này cần, với mục đích để hắn mỗi ngày mỗi tiếp cận và tạo uy tín khả năng tình báo của hắn với 2 cơ quan trên. Hy vọng trong tương lai gần, Tình báo dân sự Hoa Kỳ sẽ tuyển mộ hắn. Trong Mậu Thân 1968, nhiệm vụ chính của Đoàn Công Lập là chiếm giữ Đài phát thanh Huế hợp pháp, chờ đợi lực lượng Giải phóng kiểm soát toàn bộ thành phố Huế thì đài phát thanh sẽ phát đi lời kêu gọi của chính quyền Cách Mạng Thành phố Huế và những thông tin cần thiết.

Với 3 cơ sở Hoàng Kim Loan vừa khai báo, tôi yêu cầu hắn dừng ngang đó, để hắn có thì giờ viết lại. Trong 3 cơ sở, chuyện về Quận Cán đã quá thời gian tính, sau Mậu Thân chính Thiếu Tướng Nguyễn Ngọc Loan đã cho bắt quận Cán và giao cho Trung Tá Cường, Trưởng Ty An Ninh Quân Đội Đà Nẵng. Trung tá Cường là 1 đại sư phụ trong ngành An Ninh Quân Đội. Ông hoạt động trong ngành tình báo, kể cả tình báo hải ngoại, từ lúc còn Trung úy trong thời Đệ I Cộng Hoà. Giữ chức vụ Trưởng Ty ANQĐ Đà Nẵng trong 11 năm, bản chất ngang tàng, không sợ trời mà cũng chẳng sợ đất, rất hợp với Thiếu Tướng Nguyễn Ngọc Loan. Thiếu Tướng Loan giao cho ông vụ Quận Cán là đúng người, đúng việc.

Trường hợp của Thiếu Tá Lê Cảnh Thâm và ông Đoàn Công Lập. Việc đầu tiên sau lời khai của Hoàng Kim Loan, tôi yêu cầu Văn Phòng Cố Vấn CSĐB gởi 1 chuyên viên và máy đo sự thật ra Huế. Sau cuộc trắc nghiệm với máy đo sự thật xác nhận lời khai cuả HK Loan là đúng.

**[Máy đo sự thật là một loại máy đo dựa trên căn bản hoạt động của nhịp đập tim và hoạt động thần kinh não bộ của người bị đo, để ghi nhận sự biến đổi và phản ứng của hai bộ phận này. Người bị đo máy được hỏi những câu hỏi rất ngắn, gọn, một số là câu hỏi vu vơ, một số là những câu hỏi cần biết đương sự có nói dối hay không, và người bị hỏi chỉ trả lời: Có/Không, Yes/No. Ví dụ: Anh Tên là Loan phải không? Yes. - Anh có 2 con, 1 gái,1 trai phải không? Yes. - Anh đặt chuyện để vu khống cho Ông Thâm, Cán và Lập phải không? Nếu hắn nói láo thì phản ứng tự nhiên để chống lại câu hỏi đó được phát hiện trên một biểu đồ hình Sin trong toán học, qua máy đo vì sự biến đổi của nhịp tim mà máy có thể ghi lại trên biểu đồ trong khoảng 1/ bao nhiêu ngàn giây đồng hồ.

Mặc dầu cho đến ngày nay máy đo sự thật vẫn không được chấp nhận có đủ tư cách pháp lý làm bằng chứng để buộc tội, nhưng các cơ quan Tình báo họ tin máy này còn hơn tin Tổng Thống của họ. Bây giờ tôi đủ 3 dữ kiện để có thể hành động ngay mà không sợ lầm lẫn:

1. Lời khai của HK Loan đã được thâu băng.
2. Lời khai do chính hắn viết tay.
3. Kết quả máy đo sự thật.

Tôi ký giấy bắt giữ Thiếu Tá Lê Cảnh Thâm, thẩm vấn sơ khởi trong vòng 24 giờ, sau đó giải giao đương sự cho Thiếu tá Truật, Trưởng Ty ANQĐ Thừa Thiên-Huế, 'Tuỳ nghi'. Tôi cho lệnh bắt giữ Bác Sĩ Hoàng Bá, và cơ sở trạm giao liên ở chùa gần Cầu Lim. Riêng Ông Đoàn Công Lập, đây là một trường hợp rất khó cho tôi, mặc dầu ông hoạt động cho địch, nhưng dù sao ông cũng là ông Chief cũ của tôi trong 2 năm. Khi ông thay Thiếu tá Phạm Khắc Đạt làm Trưởng ty, tôi vẫn là Phó Trưởng ty CSĐB làm dưới quyền ông Lập. Bây giờ nếu tôi ký lệnh bắt ông ta, tôi chẳng biết tôi là loại người gì? Lương tâm, tình cảm và nhiệm vụ, tôi phải chọn đường nào?

Tôi hỏi ý kiến phụ Tá của tôi Đại Úy Trương Công Ân Trưởng Phòng CSĐB. Có thể nói trong BCH/CSQG Thừa Thiên-Huế, ngoài tôi ra, Ân là người xếp hàng thứ hai khi trực diện đối đầu với đám giặc cỏ Việt Cộng, chúng tôi chẳng bao giờ tương nhượng và lùi bước một ly tấc nào. Hắn đúng là Sĩ Cảnh Sát Đặc Biệt thứ thiệt, loại sĩ quan nòng cốt của Lực lượng CSQG.

Trả lời câu hỏi của tôi, hắn nói:

- Thường ngày đụng việc, nhất là đối với đám Việt Cộng, anh cứng ngắc. Sao đối với chuyện này anh yếu xìu? Có gì đâu, tội hắn còn nặng hơn Việt Cộng, Trưởng ty CSQG mà làm nội tuyến. Nếu tôi là anh, tôi ký giấy bắt ngay.

Hắn dứt câu, tôi thấy có tí hổ thẹn trong lòng, tôi nói để chống đỡ:

- Thì đó, vì mình là người quốc gia, nhiều khi tình cảm yếu đuối thật.



Cuối cùng tôi chọn giải pháp trình Bộ Tư Lệnh CSQG tại Sàigòn xin BTL thụ lý vụ ông Đoàn công Lập. Tôi nhẹ người, trút được gánh nặng ngàn cân.

Ngày hôm sau, 21-5-72, tôi tiếp tục nói chuyện với HK Loan. Hắn khai tiếp những cơ sở nội tuyến của Tổng Cục 2 Quân Báo và Cụm TBCL trong các đơn vị quân lực VNCH. Tôi chỉ nêu một hai nhân vật điển hình như sau:

II- Đối tượng QLVNCH

* 1)- Thiếu tá Phan Huê. Thiếu Tá Phan Huê là Chỉ huy trưởng Quân bưu cục (KBC) tại Huế. Cán bộ tình báo Việt Cộng điều khiển Thiếu tá Huê chính là Hoàng Kim Loan. Công tác chính của Thiếu tá Huê là sao chép, chụp hình những thư từ và các tài liệu quan trọng được chuyển qua hệ thống KBC, và chuyển lại cho Hoàng Kim Loan.

* 2)- Một Cựu Thiếu Tướng QLVNCH (xin được miễn đề cập danh tánh và chi tiết nội vụ) Ông này bị cơ quan Quân Báo Việt Cộng móc nối hoạt động từ khi còn mang cấp Tá. Cán bộ tình báo Việt Cộng điều khiển là Đại Tá quân Báo Việt Cộng Hà Văn Lâu.

* 3)- Một Trung Tướng Quân Lực VNCH còn tại chức vào năm 1972 (Xin được miễn nêu danh tánh và chi tiết nội vụ). Cán bộ Tình Báo Việt Cộng đầu tiên được lệnh của cơ quan Cục TBCL /VC điều tra sưu tập toàn bộ lý lịch để mở đầu mối xâm nhập, tổ chức ông Trung Tướng này, chính là hắn, HK Loan. Sau đó Hoàng Kim Loan được lệnh chuyển giao toàn bộ đầu mối xâm nhập này lại cho Cục TBCL tại Hà Nội điều khiển, hắn không còn biết thêm gì nữa. Hắn vừa dứt lời khai, toàn thân tôi như có một luồng hơi lạnh chạy suốt từ chân đến đầu. Tôi ngồi yên bất động. nếu quả đúng, thật là một đại họa, một tai ương, bất hạnh quá lớn cho quốc gia, và cho tập thể Quân Lực VNCH. Tôi dừng cuộc thẩm vấn, để HK Loan viết lời khai. Tôi trở về BCH gọi Ân, hai anh em cùng bàn soạn với nhau:

- Ân, mình phải cẩn thận hết sức. Có thể hắn khai thật, nhưng cũng phải đề phòng. Hắn là một con cáo già đã thành tinh đội lốt người trong giới Tình báo. Hắn dùng mình để gây xáo trộn, lũng đoạn, nghi ngờ trong nội tình Chính phủ, và cũng để hủy diệt mình. Bây giờ mình đi gặp chuyên viên đo máy sự thật yêu cầu họ soạn thảo thật nhiều và chi tiết các câu hỏi liên quan đến vụ này, yêu cầu đo máy chiều nay. Nếu mọi lời khai của hắn đúng, làm phiếu trình Thiếu Tướng Tư Lệnh. Tôi không thể rời nhiệm sở lúc này. Anh thay tôi, sáng mai lấy chuyến bay sớm nhất vào gặp Đại Tá trưởng khối CSĐB của anh, trình bày rõ ràng, để ông trình Thiếu Tướng Tư Lệnh, chuyện này ngoài tầm tay của mình.

Cuộc đo máy sự thật được thực hiện ngay chiều hôm đó và kéo dài khoảng gần 2 giờ. Kết quả chuyên viên cho biết lời khai của Hoàng Kim Loan thành thật.

* 4)- Một Nhân viên người Việt Nam (Xin được miễn nêu danh tánh) làm tại phòng Thông Tin Văn Hóa Hoa Kỳ tại Huế là tình báo viên của Cục Tình Báo Chiến Lược Việt Cộng. Khi HK Loan khai báo về người này, tôi được Văn Phòng Cố Vấn CSĐB yêu cầu giữ kín nội vụ.

III- Đối tượng Chính quyền.

* 1)- Cựu Trưởng Ty Nội An Tỉnh Thừa Thiên và Thị Xã Huế. (Đương sự hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ, xin được miễn nêu danh tánh) Tham gia kháng chiến, 1953 được bố trí ra đầu thú để hoạt động nằm vùng. Cán bộ điều khiển người này là Hoàng Kim Loan. Trước ngày ra đầu thú chính Hoàng Kim Loan đã tặng người này chiếc áo lạnh màu lục vì khi đó thời tiết quá lạnh vào tháng 2/1953. Trong hệ thống chính quyền Tỉnh, về phương diện an ninh, Trưởng Ty Nội an Tỉnh được xếp vào hàng thứ 2, giữ nhiệm vụ quan trọng sau Trưởng ty Cảnh Sát.

Ngoài việc tiếp nhận tin tức về vấn đề an ninh do Cơ quan Cảnh sát, phòng 2 Tiểu khu, Ty An Ninh Quân đội, Ty Chiêu Hồi gởi đến trình vị Tỉnh Trưởng sở tại. Trưởng ty Nội An là tổng thư ký Hội đồng An ninh tỉnh, có nhiệm vụ nghiên cứu và đề nghị biện pháp trừng phạt, chế tài những tù nhân Cộng Sản được ty Cảnh Sát đệ nạp đưa ra Hội đồng An ninh tỉnh xét xử. Thường thì đề nghị 6 tháng, 1 năm giam giữ, hoặc vì tình hình an ninh có thể giữ đến 2 năm và tái xét. Trong Hội đồng An ninh tỉnh, Trưởng ty Nội an có thể dùng quyền hạn giảm án tối đa cho những thành phần đó. Hoàng Kim Loan dùng y trong nhiệm vụ này, và ngoài ra chuyển những tin tức quan trọng mà các cơ quan an ninh, tình báo gởi trình vị Tỉnh trưởng.

** (Hội đồng An Ninh Tỉnh gồm có: Chủ Tịch: Tỉnh Trưởng, Trưởng ty Cảnh Sát: phó chủ tịch, Trưởng ty nội an: Tổng Thư ký. Hội viên: Trưởng ty An Ninh Quân Đội, Trưởng Phòng 2 Tiểu Khu, Trưởng Ty Chiêu Hồi). Tôi ký lệnh bắt y. Khi thẩm vấn, y chối quanh không nhận, nhưng khi nhắc lại chiếc áo lạnh màu lục của người bạn tặng trong tháng 2-1953, khi hắn ra đầu thú, và sau đó tôi còn cho hắn nhìn thấy Hoàng Kim Loan bằng xương bằng thịt, người bạn năm xưa, và hiện tại là cán bộ điều khiển hắn. Hắn hết chối cãi.

* 2)- Viên tùy phái của Đại Tá Tỉnh Trưởng. Công việc thường nhật của y là đi sớm về muộn, đóng mở cửa văn phòng Tỉnh trưởng, lau bàn quét bụi, trà nước cho khách, sắp xếp hồ sơ tại văn phòng Tỉnh trưởng. Y phục vụ đến 3 đời Tỉnh trưởng: Đại Tá Phan Văn Khoa, Đại Tá Lê văn Thân, Đại tá Tôn Thất Khiên. Đến đời Đại Tá Tôn Thất Khiên thì hắn mới bị phát giác và bị bắt. Nhiệm vụ mà Hoàng kim Loan giao cho y là nghe lén tin tức và đánh cắp một số tài liệu quan trọng trong văn phòng Tỉnh trưởng.

* 3)- Lê Quang Nguyện. Nghị viên Hội Đồng Tỉnh Thừa Thiên. Lê quang Nguyện là cơ sở lâu đời mà Hoàng Kim Loan gài nằm vùng trong Phật Giáo. Bị bắt cùng một lần với HK Loan.

* 4)- Nguyễn khoa Phẩm, Chủ Tịch Hội Đồng Tỉnh Thừa Thiên. Nguyễn Khoa Phẩm có người chị ruột là Nguyễn Khoa Diệu Hồng, Chủ Tịch Hội Phụ Nữ Việt Nam tại Hà Nội. Nguyễn khoa Diệu Hồng là thành phần tín cẩn của Hồ chí Minh, được Hồ Chí Minh nhận làm... em nuôi... (...!!!) . Nguyễn khoa Phẩm là cơ sở nội thành của Hoàng Kim Loan, nằm trong tổ trí thức vận

IV- Cơ sở Trí Thức Vận và Lực Lượng "Học Sinh Sinh Viên Giải Phóng".

Cơ sở Trí vận và lực lượng "Học sinh, Sinh viên Giải Phóng" của HK Loan mà hắn kê khai tôi có thể viết đến cả trăm trang giấy cũng không hết. Hầu hết những thành phần giáo sư, học sinh , sinh viên chủ chốt trong trong vụ Phật Giáo tranh đấu Miền Trung vào năm 1966 đều là cơ sở trí vận và lực lượng học sinh sinh viên Giải Phóng của Hoàng Kim Loan. Những người này tôi đã đề cập đến trong bài Biến Động Miền Trung đăng trong các số báo trước, tưởng không cần nhắc lại. Ngoài số cơ sở cũ đó.

Hoàng Kim Loan bổ túc thêm những nhân vật sau đây:

* 1)- Giáo Sư Châu Trọng Ngô. Ông là giáo sư toán lâu đời tại trường Quốc Học. Những thế hệ học trò Đệ nhất B (ban toán), từ những năm 57- 61, hầu như tất cả đều là học trò của thầy Châu Trọng Ngô. Tôi cũng nằm trong số đó. Ông là giáo sư toán lâu đời tại trường Quốc Học mà cũng là cơ sở trí vận nằm vùng lâu đời của Hoàng Kim Loan. Ông có người em ruột bạn cùng lớp với tôi tại trường Quốc Học. Tôi nhớ không lầm thì vào năm đệ nhị hay đệ nhất, tôi không còn gặp người bạn đó trong lớp nữa. Năm 1997 Đại sứ nước Cộng Hoà Xã hôi chủ Nghiã Việt Nam tại Thái Lan là đại Sứ Lê Mai. Đại Sứ Lê Mai chính là người bạn học đã vắng bóng mà tôi vừa đề cập, chính là em ruột của Giáo Sư Châu Trọng Ngô. Có lẽ khi vào bưng anh ta đã thay tên đổi họ để khỏi liên lụy đến gia đình. Tôi và Đại Úy Ân đều tránh không gặp ông tại Trung tâm Thẩm vấn, vì cả hai chúng tôi đều là học trò ông. Trung úy Nguyễn thế Thông, Trung tâm trưởng trung tâm thẩm vấn đảm trách chuyện đó. Chỉ 2 tuần sau kể từ ngày bị bắt, tôi ký giấy trả tự do cho ông theo lệnh BTL/ CSQG tại Saìgòn vì Bộ Quốc gia Giáo Dục can thiệp với BTL Cảnh Sát. Tôi có thể viện nhiều lý do để không thả ông trong lúc đó, nhưng thôi, tình nghĩa thầy trò.

* 2)- Giáo Sư Lý Kiều. Ông ta là cơ sở trí vận của Hoàng Kim Loan, nằm vùng lâu đời nhất từ năm 1954, mãi đến tháng 5-1972 mới bị bắt. Ông ta là bạn thân nhóm trí vận Tôn thất Dương Tiềm, Tôn Thất Dương Kỵ, cùng ở chung và sinh hoạt với nhau tại Liên Khu IV, tức vùng Nghệ An, Thanh Hóa, trước hiệp định Geneva. Sau năm 1954 vào Huế, sống nghề dạy học. Trước ngày bị bắt ông là giáo sư tại trường Trung học Nguyễn Du, Huế.

Sau 1975, ông ra tranh cử chủ tịch Phường Thành Nội, nhưng thua phiếu một phu đạp xích lô. Đây là nỗi đau cuả người trí thức đi lầm đường. Có lẽ ông quên câu nói của Mao Trạch Đông: 'Giá trị của đám trí thức còn thua giá trị một bãi phân?.

* 3)- Lý Văn Bút. Con trai Lý Kiều, cơ sở tình báo của cơ quan an ninh Tỉnh,Thị ủy Thừa Thiên-Huế. Cán bộ điều khiển là Nguyễn Mậu Huyên, tức Bảy Lanh thường được gọi là anh Bảy. Bảy Lanh là con nuôi chủ tiệm thuốc Bắc Thiên Tường ở đường Duy Tân cạnh chợ An Cựu. Bảy Lanh là Trưởng ban An Ninh Tỉnh Thị ủy Thừa Thiên Huế. Bảy Lanh và cha nuôi hắn Thiên Tường là hung thủ bắn, giết và chôn sống hàng trăm đồng bào vô tội trong Quận 3 (Hữu Ngạn) vào Mậu thân 1968.

Lý văn Bút nguyên giáo sư bị gọi động viên, cấp bậc cuối cùng Trung úy QLVNCH, được biệt phái trở lại đi dạy tại trường Trung học Hàm Nghi- Huế. Một câu chuyện liên quan đến hoạt động của Lý Văn Bút đã trải qua gần 37 năm, quá đủ thời gian tính để giải mật và cũng để giải tỏa nghi vấn cho đám giặc cỏ Việt Cộng, bọn chúng tìm tòi mà vẫn không có đáp số đúng. Vào đầu tháng 4-1970 cơ quan Tỉnh ủy Thừa Thiên phái một nữ cán bộ từ cơ quan ở vùng gần Tà Bạt, A Lưới thuộc quận miền núi Nam Hoà về Huế công tác và mua một ít vật dụng cho cơ quan, trong đó cần mua một máy đánh chữ. Người nữ Cán bộ nầy tên là Nguyễn Thị Gái. Sau nhiều ngày Nguyễn thị Gái đến được làng Đình Môn, mặt tiền lăng Vua Gia Long, vượt nguồn tả sông Hương, qua làng Vỹ Dạ thuộc Nam Hoà, điểm hẹn là làng Gia Lê Thượng, thuộc quậân Hương Thủy, sẽ có giao liên nội thành đón vào thành phố.

Giao liên nội thành đến điểm hẹn đúng giờ và chở Nguyễn thị Gái bằng xe Honda vào thành phố. Người giao liên nội thành đó chính là Lý văn Bút, giáo sư trường Trung Học Hàm Nghi và cũng là Trung úy QLVNCH

biệt phái. Từ Dạ Lê Thượng vào thành phố Huế chỉ là một đoạn đường ngắn, nhưng trước khi vào thành phố lại có một trạm kiểm soát rất chặt chẽ của lực lượng CSQG/Thừa Thiên Huế, được tăng cường và phối hợp một số Quân Cảnh để kiểm soát cả dân sự và quân nhân, đó là trở ngại và là mối lo lớn của Lý văn Bút. Nhưng Lý văn Bút không biết rằng có hai người còn lo hơn hắn, đó là tôi, và Đại úy Trương Công Ân, Trưởng phòng CSĐB, mặc thường phục, cũng chở nhau bằng xe Honda chạy sau Lý Văn Bút để hộ tống cho Nguyễn Thị Gái, vì Nguyễn Thị Gái là cơ sở nằm vùng của chúng tôi. Cũng may, Lý văn Bút và Nguyễn thị Gái qua lọt trạm kiểm soát, nếu bị chận hỏi lôi thôi, thì một trong hai chúng tôi phải can thiệp ngầm để Nguyễn thị Gái khỏi bị bắt, như vậy có thể bại lộ công tác. Sau mười ngày, Nguyễn thị Gái trở lên cơ quan với nhiều vật dụng trong đó có chiếc máy đánh chữ. Khoảng 2 tuần sau đó, những trận mưa bom liên tục trút xuống khu vực cơ quan Tỉnh ủy Thừa Thiên. Những đợt oanh tạc này đã gây thiệt hại nặng nề nhân mạng, và cơ sở cho Tỉnh ủy Thừa Thiên, nhưng ngược lại chúng tôi cũng bị thiệt hại: Nguyễn thị Gái cơ sở nằm vùng của chúng tôi đã hy sinh.

Địa điểm trú đóng của Tinh Ủy Thừa Thiên bị phát giác và và các phi cơ không lực HK oanh tạc rất chính xác, tại sao? Câu hỏi bao nhiêu năm mà bọn giặc cỏ Việt Cộng vẫn thắc mắc, tìm hiểu, mà không bao giờ có giải đáp đúng, thì giờ đây là câu trả lời: - Chiếc maý đánh chữ do chúng tôi cung cấp hiệu Oliver, một máy phát làn sóng lên thẳng được chuyên viên kỹ thuật ngoại quốc khéo léo đặt trong máy đánh chữ. Máy phát làn sóng lên thẳng này vận hành trên căn bản cũng giống như máy của các đơn vị biệt kích nhảy toán, hoặc các phi công thường dùng để định vị trí khi cấp cứu, chi tiết hơn thì tôi không rõ. Khi tôi giao máy đánh chữ cho Nguyễn thị Gái và bí mật hộ tống Nguyễn thị Gái vào vùng Dạ Lê để trở lại mật khu, là lúc máy bay không thám của HK bắt đầu bao vùng theo dõi và ghi nhận làn sóng, sau đó là cuộc oanh kích dữ đội của không lực HK vào cơ quan Tỉnh Ủy Việt Cộng.

V- Đối tượng Học Sinh, Sinh Viên.



Chủ trương của Trung Ương Đảng Cộng Sản Hà Nội, do Hoàng Kim Loan thực hiện, là dùng lực lượng Học Sinh, Sinh viên làm... "Ngòi nổ" cho mọi cuộc dấy loạn, gây rối, bất ổn, xáo trộn chính trị tại miền Nam Việt Nam, và tạo những suy sụp, đổ vỡ cho nhiều chính phủ VNCH. Học sinh, Sinh viên là một trong những lực lượng chủ lực của mọi cuộc xách động biểu tình, lên đường xuống đường triền miên, xảy ra từ khi manh nha lật đổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm, đến khi giựt xập nền Đệ I Cộng Hoà vào năm 1963, kéo dài cho đến cuộc nổi loạn miền Trung năm 1966 của Thích Trí Quang/Hoàng Kim Loan, và tiếp tục gây rối đến thời Đệ II Cộng Hoà, Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu, mà Huế là trung tâm điểm xuất phát. Từ sau năm 1963, hằng tháng, hằng năm, hằng loạt các cuộc biểu tình lên đường, xuống đường, đình công bãi thị chống đối chính phủ, cái gì cũng chống, từ chống tàn dư "Mật vụ Nhu Diệm, dư đảng Cần lao", "Đạo pháp

lâm nguy", chống chiến tranh, đuổi Mỹ về nước, chống Quân sự học đường, chống bầu cử độc diễn, và cuối cùng chống luôn cả 17 triệu dân miền Nam vì họ không chấp nhận chế độ Cõïng Sản.

Mọi cuộc biến động chính trị tại Huế trong thời gian này đều xuất phát từ Trung Tâm gây rối Từ Đàm, từ tiểu thương chợ Đông Ba, và từ đám cơ sở nội thành Học sinh, Sinh viên Giải Phóng, nằm trong Tổng Hội Sinh Viên Đại Học Huế. Tổng Hội Sinh viên Đại học Huế biến thành đấu trường Gián điệp giữa Quốc gia và Cộng sản, giữa Chính phủ và các phe nhóm đối lập, kẻ nào cầm nắm được Tổng hội SV kẻ đó có thể hướng dẫn một phần nào Tổng Hội SV đi theo con đường mình muốn. Hai lực lượng chính đối đầu nhau trong mục tiêu Tổng hội SV Đại học Huế:

1- Lực lượng địch gồm có:

- Tổng Cục 2 Quân Báo Cộng Sản Hà Nội .
- Cục Tình Báo Chiến Lược Cộng Sản Hà Nội.
- Ban An ninh Quân khu Trị Thiên .
- Ban An ninh Tỉnh, Thị Ủy Huế, Điệp viên VC Trung Tá Hoàng Kim Loan, và Thích Trí Quang.

2- Lực lượng ta gồm có:

- Phủ Đặc ủy Trung ương Tình Báo Việt Nam Cõïng Hoà
- Cảnh Sát Quốc gia Thưà Thiên-Huế.
- An Ninh Quân Đội .
- Đơn vị 101 Quân báo tại Huế.
- Tình báo Dân sự Hoa Kỳ.

Mọi cơ quan tình báo của địch và ta đều có sách lược riêng để xâm nhập, cài người vào. Mục tiêu của cả hai phe Quốc, Cộng tại Đại Học Huế là Ban chấp Hành Tổng Hội Sinh viên, từ Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên đến phó chủ tịch, Tổng thứ ký và hội viên trong ban chấp hành. Bên nào nắm được Ban chấp hành Tổng Hội Sinh viên, bên đó ở thế thượng phong. Từ 1963 đến 1966, Hoàng Kim Loan và Thích Trí Quang chủ động mọi hoạt động của Tổng hội Sinh Viên Đại Học Huế. Từ chủ tịch Sinh Viên đến toàn bộ ban chấp hành Tổng hội Sinh Viên hầu hết là cơ sở nội thành Việt Cộng và là người của Trí Quang, bọn họ chỉ huy đám sinh viên nòng cốt này để phát động mọi cuộc gây rối loạn tại Huế. Điển hình là những sinh viên dưới đây:

- Nguyễn Đắc Xuân, SV Sư phạm.
- Hoàng Phủ Ngọc Phan, SV Y khoa.
- Nguyễn Thiết tức Hoàng Dung, SV Luật Khoa.
- Phạm Thị Xuân Quế, SV Y khoa.
- Tôn Thất Kỳ, SV.
- Hoàng Văn Giàu, SV.
- Phan Chánh Dinh tức Phan Duy Nhân, SV.
- Bửu Chỉ, SV.
- Nguyễn Hữu Châu Phan, SV.
- Hoàng Thị Thọ, Nữ sinh Đồng Khánh.

- Trần Quang Long , SV Sư Phạm.
- Võ Khuê, SV Văn Khoa.
- Phạm Cần , SV Y khoa.
- Trần văn Hoà, SV Cao Đẳng Mỹ Thuật.
- Trần Minh Thảo, SV Sư phạm.
- Trần Hoài, SV Sư phạm.
- Hồ Cư, Sinh viên ban Sử địa.

Và quá nhiều...

Biến động miền Trung 6-1966, một số trong đám này bị lực lượng CSQG/Thừa Thiên- Huế bắt giữ, một số khác chạy thoát lên mật khu, để rồi Mậu Thân 1968, bọn chúng trở vào Huế, trả mối hận xưa, bắn giết không nương tay hàng ngàn người dân Huế. Một số khác trong đám này bị bắt trong chiến dịch Bình Minh 5/1972, và đưa ra tạm giữ tại Côn Sơn.

Từ sau 1968 đến 1970, ban chấp hành Tổng Hội sinh viên Đại Học Huế có một số sinh viên của chúng tôi lọt vào được ban chấp hành Tổng hội, trong đó có 2 sinh viên là Sĩ Quan Cảnh Sát Đặc Biệt. Họ là 2 trong 8 Sĩ Quan Cảnh Sát vừa mới ra trường từ Học viện Cảnh Sát Quốc Gia, được thuyên chuyển ra Huế, bổ sung cho phòng CSĐB. Tôi chọn 2 sĩ quan này, dáng dấp thư sinh, một người đã có một chứng chỉ Đại học và người kia cũng đã học Đại học được một năm. Từ sau buổi trình diện tại BCH, không còn ai biết họ là Sĩ quan CSĐB, ngoại trừ tôi và Đại Úy Ân. Họ thường gặp chúng tôi tại "nhà an toàn", để trình báo công tác và nhận chỉ thị. Họ đã trở thành sinh viên Đại Học Huế, hàng ngày chăm chỉ đến giảng đường Đại Học như mọi sinh viên khác. Với khả năng chuyên môn được đào tạo kỹ lưỡng từ Học viện CSQG, lần hồi họ đã lọt vào được ban chấp hành tổng hội Sinh viên và giữ chức vụ quan trọng. Vì thế chúng tôi nắm rất vững mọi hoạt động của đám sinh viên cơ sở nội thành, dưới quyền lãnh đạo của Trung tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan ???…

Những Chuyện Chưa Ai Nói:
CHỐNG BẦU CỬ TỔNG THỐNG NHIỆM KỲ II - 1971

Liên Thành

Tình hình chính trị lại sôi động trở lại, Hoàng Kim Loan và Phật Giáo Ấn Quang tại Huế dùng sinh viên, học sinh và tín đồ Phật Giáo phát động một vụ biến động mới tại Huế: Chống bầu cử Tổng thống nhiệm kỳ II.

1971 là năm bầu cử Tổng Thống nhiệm kỳ II vào ngày 1-10 1971. chỉ độc nhất có một liên danh ra ứng cử là liên danh Nguyễn Văn Thiệu- Trần văn Hương, vì thế báo chí đối lập gọi cuộc bầu cử này là "Bầu cử độc diễn".

Phật giáo Ấn Quang chống đối mãnh liệt 'Bầu cử độc diễn'. Các khuôn hội Phật giáo, Tỉnh Hội Phật giáo được lệnh chỉnh đốn hàng ngũ để chờ lệnh 'Thầy' hành động. Hoàng Kim Loan nhảy vào cuộc, mọi cơ sở nội, ngoại thành, nằm trong Phật giáo, học sinh, sinh viên, tiểu thương chợ Đông Ba được lệnh sẵn sàng tham chiến. Ngoài hai lực lượng kể trên, còn có những thành phần đối lập, phe nhóm chính trị chống đối Tổng thống Thiệu, đã âm thầm nhảy vào ăn có, tạo cho tình hình chính trị, an ninh tại Huế vừa phức tạp, vừa nguy hiểm.

Đương nhiên, tôi có nhân viên nằm vùng trong mọi tổ chức của bọn họ nên nắm vững và rõ ràng kế hoạch hành động của bọn chúng trong ngày bầu cử. Bọn chúng áp dụng kỹ thuật tác chiến của Tướng Trung Cộng Lâm Bưu:

Dùng 5 mũi giáp công tiến vào thành phố (ba mũi đã chết ngắc, huống gì năm mũi), đồng thời tại trung tâm thành phố bọn chúng dùng chiến thuật 'Nở hoa trong lòng địch'.

Năm mũi giáp công đó là 5 đoàn biểu tình, mỗi đoàn khoảng hơn 1 ngàn người kéo vào thành phố từ 5 hướng khác nhau: Từ Đàm, An Cựu, Đập Đá, Bao Vinh, An Hoà.

Nở hoa trong lòng địch là lực lượng Sinh Viên Đại Học Huế, và Tiểu thương chợ Đông Ba.

Bộ chỉ huy điều khiển cuộc biểu tình này đóng tại Đại Học Văn Khoa ngay đầu cầu Tràng Tiền, đối diện với đài phát thanh Huế, do nhóm sinh viên cơ sở nội thành của Hoàng kim Loan chỉ huy. Trước một ngày xảy ra biến động (ngày bầu cử Tổng Thống VNCH, nhiệm kỳ II), tôi làm phiếu trình Đại tá Tỉnh Trưởng về lực lượng, kế hoạch hành động của Phật Giáo Ấn Quang và đám sinh viên tranh đấu vào sáng sớm ngày hôm sau, ngày bầu cử 1-10-1971. Cuối bản phúc trình tôi còn nhớ tôi đã viết: "Xin Đại Tá Tỉnh Trưởng ban chỉ thị cho Ty tôi thi hành". Phúc trình gởi đi, chẳng thấy hồi âm, Đại Tá Tỉnh trưởng chẳng có một chỉ thị nào.

Trong đêm trước, sau khi phân phối công việc cho mọi cấp chỉ huy, tôi cho rút các đơn vị CSDC hiện đang tăng phái cho các quận yểm trợ cho chương trình Phụng Hoàng cấp tốc về BCH tỉnh.

7:30 sáng ngày 1-10-1971, ngày bầu cử Tổng Thống, các địa điểm thùng phiếu bắt đầu mở cửa cho dân chúng đi bầu, Đại tá tỉnh Trưởng gọi tôi đến gặp ông tại sân bay trực thăng ngay trước trường Quốc học:

- Đại úy, tôi đã đọc phiếu trình của anh hồi đêm. Tôi chẳng có chỉ thị gì cho anh cả. Tốt hơn anh nên liên lạc với Tư Lệnh của anh tại Sàigòn để xin chỉ thị của ông ta. Bây giờ tôi phải đi thanh tra Quận, mọi chuyện anh liên lạc máy báo cáo cho tôi biết.

Nói dứt câu, ông bắt tay tôi bước lên trực thăng, máy bay cất cánh. Tôi chưa kịp nói một lời nào, nhìn lên cao bóng dáng chiếc trực thăng chỉ còn là một chấm nhỏ giữa bầu trời xanh biếc. Một thoáng buồn chợt đến với nỗi bất bình trong lòng.

Ông là Tỉnh Trưởng, Hiến Pháp VNCH đã quy định quyền hạn và nhiệm vụ của ông. Ông là Tổng Thống tại địa phương này. Ông có đầy đủ quyền hạn để ra lệnh cho thuộc cấp, cùng gánh trách nhiệm với thuộc cấp, đó là trách nhiệm và bổn phận của ông. Tại sao lại phủi tay?

Huế là trung tâm điểm của những trận cuồng phong chính trị, cơn lốc có thể kéo đến tận Sàigòn và giựt sập chính phủ Trung ương. Vì vậy mà đã hơn một tuần nay, Ông Nguyễn văn Ngân, Phụ tá Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu và bộ tham mưu của ông đã có mặt tại Tòa Đại Biểu Huế, tiếp xúc với thân hào nhân sĩ, đảng phái chính trị, tôn giáo, mưu tìm sự hỗ trợ cho Tổng Thống Thiệu, và cũng để theo dõi, giám sát cuộc bầu cử.

Một vài ngày trước ngày bầu cử, theo chỉ thị, tôi cũng đã gặp ông Nguyễn văn Ngân và bộ tham mưu của ông để trình bày mọi tin tức liên quan đến cuộc bầu cử, đặc biệt là những tin tức Phật Giáo Ấn Quang kết hợp với lực lượng Sinh Viên sẽ phá rối, ngăn chặn cuộc bầu cử, và kế hoạch bảo vệ an ninh, duy trì trật tự của BCH/CSQG Thừa Thiên-Huế trong ngày bầu cử. Bây giờ 8 giờ sáng ngày bầu cử, 1-10-1971, Huế sắp phải gánh chịu tai ương, gây rối loạn, bạo động trong thành phố của Phật Giáo Ấn Quang và đám cơ sở học sinh, sinh viên "Giải Phóng" của Trung tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan, lần này cũng tương tự như cuộc nổi loạn của họ vào tháng 6-1966.

Tôi không có một chỉ thị nào, một lệnh lạc nào của thượng cấp, cho dù là khẩu lệnh, để đối phó với tình hình nguy kịch này. Tôi hiểu, nếu tôi có xin lệnh vị Tư Lệnh trực tiếp của tôi, ngành CSQG tại Trung ương cũng bằng thừa. Lý do dễ hiểu: ông Tư Lệnh ở xa nơi xảy ra biến động cả trên 1200 cây số, làm sao nắm vững tình hình để cho lệnh tôi hành động, và lẽ đương nhiên ông không thể chen vào quyền hạn của Tỉnh Trưởng tại địa phương, vì đây là vấn đề chính trị rắc rối nhiều mặt, và hậu quả sẽ vô cùng tai hại nếu tôi hành động sai.

Tôi hiểu, lệnh hành động giờ này không xuất phát từ đâu xa, mà từ lý trí, trách nhiệm và bổn phận của tôi, của một người cầm đầu lực lương CSQG tại Thừa Thiên Huế và của tất cả anh em Sĩ Quan và Hạ sĩ quan thuộc BCH/CSQG Thừa Thiên-Huế. Chúng tôi có trách nhiệm và bổn phận duy trì luật pháp quốc gia, giữ gìn an ninh trật tự và bảo vệ sinh mạng đồng bào. Đã nắm rõ mục đích, bản chất của đám sẽ gây rối loạn là ai, tôi quyết định đàn áp không nương tay với đám gây rối bạo động này.

Khoảng 9 giờ 10 sáng 1-10-1971, năm đoàn biểu tình từ các quận nông thôn kéo lên thành phố đã xuất hiện tại 5 cửa ngõ ra vào thành phố Huế, đại đa số lực lượng này là người của các khuôn hội Phật Giáo tại các quận. Các đoàn biểu tình không gặp trở ngại tại năm cửa ngõ vào thành phố, họ không bị ngăn chặn bởi lực lượng Cảnh Sát, thật ra điều này nằm trong kế hoạch của tôi. Tôi muốn để họ vào và trực diện với họ một

lần cho xong, tôi không đủ lực lượng CSDC để trấn áp bạo động và giải tán biểu tình từng địa điểm. Với quân số 500 CSDC, nếu xé lẻ thì nỗ lực chính tại trung tâm thành phố sẽ yếu đi, khó đương đầu nổi với lực lượng biểu tình của bọn họ gần mười ngàn người.

9 giờ 40 phút sáng 1-10-71 , lực lượng biểu tình đã tập trung đông đảo tại hai địa điểm:

1- Đường Phan Bội Châu, đường Trần Hưng Đạo, ngay mặt tiền của Ty Thông Tin cạnh đầu cầu Tràng Tiền là hai dãy phố chính của thành phố, và khu chợ Đông Ba ngay trung tâm thành phố, vào khoảng 4, 5 ngàn người, đủ mọi thành phần học sinh, sinh viên, tiểu thương chợ Đông Ba, và lực lượng của 2 mũi giáp công An Hoà, Bao Vinh kéo đến.

2- Trong và ngoài khuôn viên Đại Học Văn Khoa, Đài phát thanh Huế, dọc đường Lê Lợi, Duy Tân, khoảng 3 ngàn Sinh viên, Học sinh, cộng thêm lực lượng của 3 mũi giáp công Đập Đá, An Cựu, Từ Đàm nhập vào. Cũng tại khuôn viên Đại học Văn khoa, loa phóng thanh của lực lượng biểu tình bắt đầu kêu gọi học sinh, Sinh viên bãi khóa, mọi nơi đình công bãi thị xuống đường chống bầu cử 'độc diễn'. Mọi sinh hoạt bình thường của dân chúng trong thành phố bị ngưng đọng, giao thông trong thành phố và các tuyến đường đi Huế-Đà Nẵng, Huế-Quảng Trị bị cắt đứt hoàn toàn, cảnh tượng chẳng khác gì những ngày xáo trộn của cuộc tranh đấu Phật Giáo vào tháng 6-1966 tại Huế.

Để chống bạo loạn và dẹp tan đám biểu tình, bảo vệ an ninh cho ngày bầu cử, đêm hôm trước BCH chúng tôi đã họp bàn soạn kế hoạch đối phó. Tôi xử dụng và phối trí lực lượng CSQG Thừa Thiên-Huế như sau:

- 500 CSDC (Đại đội 102 CSDC)
- 400 Cảnh sát sắc phục
- 600 Cảnh Sát Đặc Biệt cộng Biệt đội Thiên Nga.
- Biệt Đội Hình Cảnh.

Lực lượng được chia làm hai phần, nỗ lực chính và nỗ lực phụ.

- Nỗ lực chính do tôi chỉ huy cùng với Đại Úy Trần văn Tý Đại đội trưởng 102 CSDC
- Nỗ lực phụ do Đại úy Trương văn Vinh Chỉ huy Phó chỉ huy cùng với Đại úy Bác sĩ Hồ, Đại đội phó 102 CSDC.

Đại úy Trương công Ân, Trưởng phòng Cảnh Sát Đặc Biệt, tung 600 nhân viên trà trộn vào các đám biểu tình ghi nhận mọi tin tức quan trọng thông báo ngay để kịp thời phản ứng, đồng thời bắt giữ các thành phần nòng cốt trong đám biểu tình.

Khác với những lần giải tán biểu tình trước đây, lần này tôi cho lệnh trang bị tối đa lựu đạn cay cho lực lượng trấn áp bạo động, và cho lệnh các đơn vị xử dụng tối đa, tổng cộng gần 2 ngàn lựu đạn cay được phân phối cho các đơn vị.

Kim đồng hồ chỉ đúng 10 giờ sáng ngày 1-10-1971, cuộc bạo động tại thành phố Huế bắt đầu.

Tại Quận II trung tâm của thành phố, đoàn biểu tình bắt đầu di chuyển từ đường Trần Hưng Đạo, ngang qua chợ Đông Ba, tiểu thương chợ Đông Ba ào ra, nhập vào đoàn biểu tình. Đại Úy Trương Công Ân, Trưởng

phòng CSĐB báo về Trung Tâm Hành Quân Cảnh Lực, số lượng đồng bào biểu tình tại quận II khoảng hơn 6 ngàn người.

Tại Khu Đại Học Văn Khoa số lượng học sinh, sinh viên tập trung khoảng gần 5 ngàn, họ đang có ý định kéo sang cầu Tràng Tiền nhập vào với đoàn biểu tình Quận II.

Tôi nói với ông phó Trưởng Ty Trương Văn Vinh:

- Mình xuất phát, anh đổ quân bao vây khu Đại học Văn Khoa, và chặn ngay bên này cầu Tràng Tiền không cho bọn chúng kéo sang nhập với đoàn biểu tình Quận II. Cố gắng cầm chân bọn họ, đợi tôi giải tán đám biểu tình ở Quận II xong, giao lại cho Đại úy Tý tôi sẽ quay sang với anh ngay.

Xe tôi dẫn đầu theo sau là xe Đại úy Tý, băng qua cầu Tràng Tiền vừa đến đoạn cuối của chiếc cầu thuộc phạm vi Quận II. Tất cả đoàn xe phải dừng lại, ngay trước mặt tiền của Ty Thông Tin đường Trần Hưng Đạo, sát ngay đầu cầu Tràng Tiền, lửa khói đã bốc cao từ một đống khoảng 40 vỏ xe hơi. Ân cũng báo cho biết một số địa điểm bỏ phiếu bị đập phá, một vài nơi khác đang bị đốt cháy.

Tôi gọi máy nói với Đại úy Tý:

- Tý, mình dừng tại đây, đổ quân. Cho lệnh các Trung đội đi bộ và giàn đội hình, mình sẽ tiến sát và khi đối diện với đám biểu tình thì anh cho lệnh dừng lại.

- Nhận rõ thẩm quyền. Nhìn cách dàn quân, bố trí đội hình, phải công nhận Đại úy Tý là một tay chuyên nghiệp giải tán biểu tình, không chê vào đâu được. Khi đụng việc, Tý là một sĩ quan trầm tĩnh, cương quyết, cứng rắn. Đại úy Tý là một Sĩ Quan CSQG rất trẻ, đẹp trai, còn độc thân, tay chơi thứ thiệt, một tay nhậu thuộc loại trời nghiêng đất lở. Mấy ông quan ba, quan tư, Nguyễn Lô, Lê văn Mễ, Phạm Như Đà Lạt, Phan Nhật Nam trong sư Đoàn Nhảy Dù đấu tay đôi với hắn, chưa chắc đã thắng nỗi hắn. Hắn mang chiến tích đầy người vì nhậu, nướng mực khô với rượu đế, rượu bốc cháy, hắn bị phỏng đầy người ở cấp độ hai, ba mươi phần trăm. Tôi phải gởi hắn ra Hạm đội Mỹ chữa trị. Về lại đơn vị hắn tiếp tục nhậu.

Ngoài Tý, đại đội 102/CSDC còn có những Thiếu uý Trung Đội trưởng cự phách như Thiếu úy Hoàng Công Sủng, Thiếu úy Nguyễn Thế Quang, Thiếu Úy Truật, họ là những sĩ quan rất trẻ, năng động và là những chuyên viên trấn áp bạo động thứ thiệt của đại đội 102 Cảnh Sát Dã Chiến .

Tôi, Tý và khoảng 300 CSDC đối diện với đám biểu tình khoảng trên 5 ngàn người. Một rừng biểu ngữ đả đảo 'Bầu cử độc diễn', đả đảo Tổng thống Thiệu, và nhiều thứ đả đảo loạn xà ngầu chẳng đâu vào đâu. Đứng đầu đoàn biểu tình là một lũ đầu trâu mặt ngựa. Khoảng hơn 1 trăm tên, không biết từ đâu ra, bắt đầu văng tục, la hét, chửi bới um xùm, chửi ông Thiệu, ông Kỳ, ông Khiêm và thậm tệ nhất là ông Liên Thành.

Tôi lấy trong túi áo giáp ra băng cờ biểu tượng cho Quốc gia khoác ngang vào người. Đó là thủ tục pháp lý khi giải tán biểu tình, và bắt đầu dùng loa phóng thanh nhân danh đủ thứ để kêu gọi đám biểu tình. Tôi còn nhớ đại khái lời kêu gọi có nội dung như sau:

- "Nhân danh luật pháp Quốc gia, nhân danh Tổng Thống VNCH, tôi yêu cầu đồng bào giải tán, bằng không, buộc lòng nhân viên Công lực phải hành động giải tán cuộc biểu tình này. Mọi cản trở lưu thông, ngăn cản sinh hoạt của dân chúng trong giờ này là vi phạm luật pháp Quốc Gia, yêu cầu đồng bào giải tán. Đây là lần đốc thúc thứ nhất"

Luật pháp quy định phải kêu gọi ba lần, mỗi lần cách nhau 5 phút.

Tôi và Tý đã giải tán hằng chục lần biểu tình trong vòng 5 năm nay, nên đến lần đốc thúc thứ nhì, Tý cho lệnh anh em mang mặt nạ chống hơi cay và sẵn sàng hành động.

Tôi nhắc lại với Tý:

- Anh nhớ dặn lính bắn phi tiễn sát đất, cấm không được bắn trực xạ. Lỡ có ai bị thương, tình hình thêm rắc rối. Mình sẽ đẩy đoàn biểu tình chạy về cầu Gia Hội, chặn đường Phan Bội Châu, chừa đường Chi Lăng cho họ chạy, sau đó anh canh giữ cầu Gia Hội không cho họ kéo lên nữa. Sau khi kêu gọi lần thứ 3, tôi sẽ bắn quả phi tiễn đầu tiên vào đám biểu tình và ngay lập tức anh cho lệnh đơn vị xử dụng tối đa phi tiễn và lựu đạn cay đẩy lui đám biểu tình.

Vừa dứt lời đốc thúc lần thứ 3, tôi bắn quả phi tiễn đầu tiên sát mặt đất, vào ngay đám biểu tình. Lập tức hằng trăm quả lựu đạn cay và phi tiễn được tung vào đám biểu tình. Đám biểu tình dùng bao nylon che mặt chống hơi cay, dùng những bom xăng chống trả với lực lượng CSDC. Bom xăng được chế tạo bằng cách đổ xăng vào chai với một số vòng cao su, trên miệng chai là một nùi vải, châm lửa và ném vào CSDC, thường gọi là bom lửa Molotov. Tôi cũng chẳng biết tại sao có danh từ này.

Đám biểu tình chịu đựng và chống trả được cuộc tấn công của CSDC đợt lựu đạn cay đầu tiên, nhưng đợt tấn công lần thứ 2 thì họ hết chịu nổi. Đoàn biểu tình lùi dần phía cầu Gia Hội. Mặt nạ chống hơi cay còn chịu không nổi, bao nylon và vài quả chanh có sá gì với gần cả ngàn quả lựu đạn cay chúng tôi tung vào.

Bây giờ thì thành phố Huế đầy khói của lốp xe hơi bị đốt và lựu đạn cay, Huế ngày xưa trong buổi thanh bình của thi sĩ Hàn Mạc Tử với: 'Ở đây sương khói, mờ nhân ảnh' đã không còn nữa. Mà 'sương khói mờ hơi cay', ngày hôm nay, vào giờ này, không phải của thiên nhiên, của trời, của đất, của Hàn Mạc Tử, mà là khói lựu đạn cay, của lực lượng CSQG/ Thừa Thiên-Huế đang chống biểu tình.

Khói lựu đạn cay bồng bềnh giăng đầy phố Huế, từ đường Trần hưng Đạo, chợ Đông Ba, Phan Bội Châu, Hàng Bè, Bạch Đằng, Chi Lăng, Chùa Diệu Đế, đến tận Gia Hội, Bãi Dâu, mơ màng trên sông Hương, qua đến quận III, khu Đại Học, Tòa Đại Biểu,và lang thang từ đường lớn, đường nhỏ đến tận hang cùng ngõ hẻm trong thành phố Huế.

Quần thảo với đám biểu tình này khoảng hơn một giờ chúng tôi mới đẩy lui họ qua được vùng Chi Lăng, Gia Hội, đoàn biểu tình chạy toán loạn và giải tán.

An ninh trật tự đã vãn hồi tại Quận II vào khoảng 12 giờ trưa ngày 1-10-1971. Tôi yêu cầu ty Thông Tin dùng xe phóng thanh kêu gọi đồng bào trong quận đi bỏ phiếu.

Qua hệ thống máy Motorola, tiếng của Đại úy Vinh Chỉ huy phó gọi tôi:

- Thẩm quyền, ông qua gấp bên này, bọn chúng bắt đầu đốt Đại học Văn Khoa.

- Nhận rõ, tôi và Tý sang ngay, bình tĩnh.

Tôi giao trách nhiệm lại cho Đại Úy Ngô Trọng Thành, Chỉ Huy Trưởng CSQG quận II, tôi cùng với Đại Úy Tý và lực lượng CSDC quay sang Khu Đại học Văn Khoa.

Đại học Văn Khoa nằm ngay đầu cầu Tràng Tiền thuộc quận III. Đối diện với đài phát thanh Huế và trường trung học Kiểu Mẫu, mặt tiền là giao điểm của đường Lê Lợi và Duy Tân. Chúng tôi vừa đổ quân ngay

ngã tư Lê Lợi-Duy Tân, cạnh Đài phát Thanh Huế, nhìn lên trên sân thượng của lầu Đại học Văn khoa đã thấy lửa bắt đầu cháy phía mặt tiền của Đại học Văn Khoa rồi.

Lực lượng biểu tình ở đây cũng đông không khác gì bên quận II. Bọn họ chia làm 3 toán: một toán ở góc đường Lê Lợi, một toán ở góc đường Duy Tân, một toán trong khuôn viên Đại học và trên sân thượng lầu Đại học Văn Khoa.

Năm anh em chúng tôi Vinh, Ân, Tý, Hồ và tôi đứng ngay tại lề đường đối diện với Đại học Văn Khoa, tôi chia phần cho 4 Đại uý:

- Đường Lê Lợi phần của Đại Úy Tý, Đại đội trưởng.

- Đường Duy Tân là phần của Đại đội phó Bác sĩ Hồ.

- Đại úy Vinh chỉ huy phó chia đôi lực lượng tăng cường cho Tý và Hồ. Đại úy Vinh đi với lực lượng Đại uý Hồ.

- Tôi lãnh phần tấn công thẳng vào Đại học Văn Khoa.

Tôi nói nhỏ với Vinh, Ân, Hồ, Tý ... Cả 4 đại úy đều khen ý kiến hay. Tôi cười nhìn họ:

- Bọn mình hay từ lâu rồi. Khi Ân thi hành kế hoạch.. . xong, đợi tôi nói dứt câu: 'Đây là lần đốc thúc thúc 3' là tấn công ngay, xử dụng tối đa lựu đạn cay, cho lệnh bắn trực xạ phi tiễn vào các cửa kính để đưa hơi cay vào trong khuôn viên đại học.

Ân lặng lẽ đi thi hành kế hoạch, chúng tôi đợi Ân...

Chỉ 15 phút sau một xe Dodge của Cảnh Sát mệt nhọc lăn bánh chạy chậm ngang qua đoàn biểu tình đến ngay mặt tiền Đại học Văn Khoa thì xe bị hư máy không chạy được nữa. Tài xế xuống xe, mở nắp xe cúi mình vào sửa chữa, thì bỗng trong đám biểu tình có nhiều tiếng la lớn:

Đốt xe Cảnh Sát,... đốt xe Cảnh Sát...

Một nhóm người trong đám biểu tình xông ra đổ xăng châm lửa, ngọn lửa bốc cao chiếc xe bắt đầu cháy lớn.

Như vậy là quá đủ, vừa đốt cháy Đại học Văn khoa, vừa đốt xe nhân viên công lực, đám biểu tình đã vi phạm luật pháp một cách trầm trọng:

Phá hoại tài sản Quốc gia, nhân viên công lực buộc lòng phải can thiệp. Đám biểu tình và sinh viên không còn to miệng la lớn: ' Đại Học tự trị'. Chúng tôi sẽ xông thẳng vào khuôn viên Đại học để dẹp bọn quá khích này, tái lập an ninh trật tự, và bảo vệ tài sản Quốc gia.

Tôi vừa dứt câu: 'Đây là lần đốc thúc thứ 3'. Tý ở góc đường Lê Lợi, Hồ ở góc đường Duy Tân bắn hàng loạt phi tiễn và lựu đạn cay vào hai đoàn biểu tình. Phần tôi cho lệnh bắn trực xạ vào tất cả các cửa kính của trường Đại học Văn khoa nằm về phía đường Lê Lợi và Duy Tân để chuyển hơi cay vào khuôn viên Đại học.

Đám biểu tình và sinh viên phản công lại bằng bom xăng Molotov, hàng trăm chai xăng đỏ lửa bay tới tấp về phía chúng tôi, một vài Cảnh Sát Dã Chiến bị phỏng nhẹ vì bom xăng.

Hai đoàn biểu tình la hét vang dội cả khu Đại học: 'Đả đảo Nguyễn văn Thiệu, đả đảo 'Bầu cử độc diễn', đả đảo Liên Thành đàn áp học sinh sinh viên. Yêu cầu đồng bào đình công bãi thị, bãi khoá, chống bầu cử độc diễn, v.v...'

Khói lựu đạn cay và phi tiễn hòa lẫn với khói bom xăng bay mù mịt phủ kín cả khu đại học Văn khoa. Sau đợt tấn công lần đầu của CSDC, đám biểu tình vẫn chưa nao núng, vẫn la hét chửi bới, vẫn tiếp tục ném hằng loạt bom xăng vào CSDC. Tôi gọi máy nói với Tý, Vinh và Hồ:

- Chuẩn bị tấn công đợt 2, sau khi xử dụng lựu đạn cay và phi tiễn, xông vào cận chiến, không nhân nhượng được nữa.

Tôi hỏi Tý:

- Anh cần tôi tăng cường cho anh không? Vì đám biểu tình bên phía anh quá đông.

- Không cần thẩm quyền, vừa rồi tôi chỉ mới mời họ ăn điểm tâm, bây giờ tôi mời họ ăn trưa, ông yên tâm, mười lăm phút nữa là xong.

- Vinh, Hồ, hai anh cần tăng cường không?

- Chúng tôi dư sức chơi với bọn này, thẩm quyền lo cho Tý đi, bên cánh Tý nặng hơn chúng tôi.

Sau nhiều loạt lựu đạn cay và phi tiễn, cả hai cánh quân đều xông vào cận chiến với đám biểu tình bằng khiên và gậy cao su.

Bây giờ là 12 giờ 40 trưa ngày 1-10-1971, nắng thu vàng không đủ xuyên qua làn khói hơi cay, cả khu Văn khoa, Lê Lợi, Duy Tân mịt mù chìm trong khói xám dày đặc. Chỉ cách nhau khoảng năm mười thước đã thấy mờ nhân ảnh. Hơi cay thấm vào da thịt, vào mắt vào mũi, tượng đá cũng phải tuôn lệ có xá gì mặt nạ hoặc bao nylon. Cảnh Sát Dã Chiến và cả đám biểu tình đều khóc, tuôn trào nước mắt không ngưng.

Đám biểu tình không còn chịu nổi sức ép cận chiến quá mạnh của Tý, Vinh và Hồ, hai đám biểu tình lùi dần... lùi dần. Cuối cùng cánh quân của Tý dẹp tan đoàn biểu tình ngay tại khu thư viện đại học, đối diện với Câu lạc bộ thể thao - Cánh quân của Vinh và Hồ đẩy đám biểu tình chạy dài đến ngã tư Duy Tân và Lê Thánh Tôn, đám biểu tình tự động tan hàng, rã đám. Tý gọi tôi:

- Xong rồi thẩm quyền, tôi để lại một trung đội chặn ngay khu đó.

- Đồng ý, số còn lại, anh kéo hết về ngay nhà thuốc tây Lê đình Phòng, tôi đợi anh ở đó.

- Nhận rõ thẩm quyền.

Tôi gọi máy cho Đại úy Hồ:

- Ông Bác sĩ, phía ông và Đại uý Vinh xong chưa?

Dân trí thức, khoa bảng của bộ chỉ huy CSQG/Thừa Thiên-Huế văng tục:

- Xong lâu rồi thẩm quyền. Chỉ mười phút là xong ngay, giống như đi vào động...

- Chưa xong đâu ông bác sĩ, để lại một trung đội giữ khu đó, số còn lại kéo hết về đây. Mình dứt điểm khu Đại học Văn khoa.

Mười phút sau, chúng tôi gặp nhau tại ngã ba Lê Lợi -Lý thường Kiệt cạnh nhà thuốc tây Lê đình Phòng, đối diện với cổng vào Đại học Văn Khoa.

Bây giờ chỉ còn mục tiêu cuối cùng là Đại học Văn khoa, nơi bộ chỉ huy đầu não của cuộc biểu tình, theo phân chia từ trước, tôi chỉ huy thanh toán mục tiêu này.

Lực lượng của Vinh, Hồ, làm thành phần trừ bị vòng ngoài, tôi, Tý chỉ huy 3 trung đội CSDC, Đại úy Ân với hơn một trăm CSDB xông thẳng vào khuôn viên Đại học Văn Khoa.

Tôi dặn Ân và Tý:

- Ân, đám đầu não hốt trọn gói đem về trung tâm thẩm vấn. Tý, số sinh viên, học sinh còn lại là đám a dua, ham chơi, chừa đường cho bọn hắn chạy. Còn lại bao nhiêu lựu đạn cay và phi tiễn dùng hết, Đại úy Vinh đã gọi về Đại úy Trinh TTHQ/Cảnh Lực yêu cầu tái tiếp tế rồi anh khỏi lo. Tý dàn đội hình, tôi và Tý đứng ngay hàng đầu với phi tiễn cầm tay, 3 trung đội đã mang mặt nạ chống hơi cay, tôi và Tý vẫn đội trên đầu chưa kéo xuống mặt.

Loa phóng thanh trong khuôn viên Đại học Văn khoa có lẽ đã bị hơi cay quá nhiều nên tiếng nói vừa rè vừa ấp úng:

- Đả đảo Đại úy Liên Thành, Đại úy Trần Văn Tý đàn áp sinh viên, học sinh.

- Yêu cầu Đại úy Liên Thành tôn trọng 'quy chế Đại Học tự trị', lực lượng Công An Cảnh Sát không có quyền xâm phạm vào khu đại học Văn Khoa...

Tôi dùng loa trả lời họ:

- Quy chế Đại học tự trị trong hoàn cảnh này không còn được nhân viên công lực tôn trọng, các anh đã dùng công ốc của đại học biểu tình chống đối chính phủ. Các anh đã vi phạm luật pháp khi nổi lửa đốt đại học Văn Khoa, hủy hoại tài sản quốc gia, đốt xe của nhân viên công lực khi đang thi hành phận sự. Tôi cho phép năm phút để lực lượng biểu tình đang chiếm giữ khu đại học phải giải tán, bằng không, để bảo vệ tài sản quốc gia, tái lập an ninh trật tự, lực lương CSQG/Thừa Thiên- Huế buộc lòng phải can thiệp.

Tiên lễ, hậu binh, sau 5 phút chờ đợi, tôi xoay qua Tý và Ân:

- Mình bắt đầu.

Sau hai trái phi tiễn của tôi và Tý bắn đi, hàng loạt, hàng đợt phi tiễn và lựu đạn cay được gởi vào đại học Văn Khoa. Khoảng gần hai trăm Cảnh Sát Dã Chiến và Cảnh Sát Đặc Biệt xông vào sân trường Đại học Văn khoa, vì địa thế quá hẹp không khai triển đội hình được. Tôi nói nhanh với Tý:

- Mình chia đôi lực lượng. Anh bên mặt, tôi bên trái. Xử dụng thêm một đợt lựu đạn cay nữa, ép đẩy bọn chúng ra cổng chính.

Khói cay bay mù mịt, đám sinh viên phản công bằng hàng loạt bom xăng tung vào chúng tôi. Hơi xăng và hơi cay trộn lẫn vào nhau, sức trâu còn không chịu nổi huống gì sức người. Tôi và Tý đều cho gia tăng tối đa hơi cay và xông thẳng vào cận chiến với đám sinh viên. Hai cánh quân của tôi và Tý một bên phải, một bên trái khép chặt vòng vây, đẩy đám sinh viên vào giữa và đẩy họ ra cổng chính của khu đại học Văn Khoa.

Đám sinh viên vừa thoát ra được cổng chính chạy về hướng đường Lê Lợi gặp ngay lực lượng của Hồ. Hồ đẩy họ lui, chạy về hướng đường Lý Thường Kiệt, Trần Cao Vân. Hồ cho 3 trung đội rượt theo đến ngay ty Bưu Điện Huế, đám sinh viên tan hàng. Trong khi đó, lực lượng CSĐB của Đại úy Ân đã bắt giữ toàn bộ đám sinh viên nòng cốt của cuộc biểu tình.

Chúng tôi chiếm lại và kiểm soát khu đại học Văn Khoa vào khoảng 1 giờ 45 trưa ngày 1-10-1971.

2 giờ 30 ngày 1-10-1971 an ninh trật tự đã được tái lập. Sinh hoạt bình thường của dân chúng đã vãn hồi, phố phường mở của trở lại, khu chợ Đông Ba mọi người lại tấp nập mua bán, và đồng bào lũ lượt kéo đến địa điểm bỏ phiếu.

Huế trong triền miên biểu tình, hàng tháng, hàng năm, vì thế mà người Huế đâm ra thành thói quen, cứ sau mỗi lần hít thở hơi lựu đạn cay, họ lại tỉnh bơ trở lại sinh hoạt bình thường, xem như không có hơi cay thì... nhớ. Có rồi lại thôi, hết nhớ...

9 giờ 30 phút tối 1-10-71 các địa điểm bỏ phiếu trong toàn tỉnh Thừa Thiên và Thị xã Huế đóng cửa.

11 giờ 45 khuya ngày 1-10-71 trung tâm kiểm phiếu trung ương đặt tại tòa Hành Chánh tỉnh kiểm phiếu xong. Liên danh Nguyễn văn Thiệu-Trần văn Hương thắng phiếu tại Thừa Thiên- Huế.

Trường hợp vị Tỉnh Trưởng tỉnh Thừa Thiên,Thị trưởng thành phố Huế. Ông làm Tỉnh Trưởng là làm một nghề Chính trị, nhưng ông đã đánh sai ván cờ chính trị lần này. Vì vậy mà chỉ vỏn vẹn có mấy giờ, sau khi Trung tâm kiểm phiếu tại toà hành chánh tỉnh Thừa Thiên-Huế thông báo kết quả bầu cử, thì 9 giờ sáng ngày hôm sau, 2-10-1971 ông bị cách chức, bàn giao chức vụ lại cho Đại Tá Tôn Thất Khiên Tỉnh Trưởng Tỉnh Quảng Trị vào thay thế.

Từ 10 giờ sáng ngày 2-10-1971, hầu hết các cơ quan Tình báo hoạt động tại Huế đến gặp tôi xin bảo lãnh người, vì khoảng một phần ba trong số sinh viên bị bắt là người của họ.

Sở dĩ tôi đề cập đến cuộc biểu tình chống bầu cử Tổng Thống vào năm 1971, là để chứng minh một điều:

- Tổng hội Sinh Viên Đại học Huế là một chiến trường Tình báo, Gián điệp của mọi cơ quan tình báo VNCH hợp lực đấu trí với Tinh báo Việt Cộng tại đó.

Tôi trở lại đối tượng cuối cùng của hoàng Kim Loan trong điệp vụ của hắn:

VI- Đối tượng Phật Giáo.

Viết lại những gì đã xảy ra trong một thời đại nhiễu loạn từ 6/1966 - 9/1972 của Huế và Phật Giáo, mà trong đó tôi là người đã tham dự trực tiếp với chức vụ là Trưởng ty CSQG Thừa thiên và Thị Xã Huế và cũng là người bắt và thẩm vấn tên Trung Tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan, thuộc Cục TBCL Cộng Sản, uỷ viên Thành ủy Huế, không ngoài mục đích kể lại những sự thật cho những ai chưa biết và muốn biết, những gì đã xảy ra cho Huế và Phật Giáo, mà đạo diễn chính là Bộ chính trị Trung ương đảng Cộng Sản Hà Nội, và người thi hành công tác đó là Thích Trí Quang và Hoàng Kim Loan.

Trong một khoảng thời gian khá dài gần hai mươi năm cài người xâm nhập, nằm vùng, trong hàng ngũ phật giáo, dùng 'Phật Giáo làm ngọn cờ' gây ra bao cuộc bạo loạn chính trị cho chính quyền miền nam Việt Nam, để hỗ trợ cho lực lượng quân sự của chúng trong kế hoạch xâm chiếm miền nam Việt Nam.

Có thể nói tín đồ Phật Giáo ở Huế chiếm gần 2/3 dân số. Trước 1963, phật giáo đồ tại Huế là một lực lượng thuần nhất, tổ chức chặt chẽ, hầu như không tham gia vào các sinh hoạt chính trị, mà chỉ lo việc tu đạo. Trong mọi gia đình ở Huế ngoài bàn thờ tổ tiên ông bà, nhà nào cũng có bàn thờ Phật, các thầy đối với họ là những thần tượng đạo đức tuyệt đối, lời các thầy dạy sao, tín đồ nghe theo không phản đối, không tranh luận. Đó chính là yếu huyệt mà Hoàng Kim Loan đánh vào. Hắn chỉ cần tuyển mộ, cầm nắm những nhân vật

quan trọng trong tổ chức Phật Giáo, từ khuôn hội các xã, quận, lên đến Tỉnh Giáo hội, và một số Thượng Tọa, Đại Đức làm việc cho hắn là xem như hắn đã làm chủ cả lực lượng Phật Giáo tại Huế.

Hoàng kim Loan đã khai những cơ sở bí mật của hắn trong Phật Giáo tại Huế như sau:

- Thích Đôn Hậu.

Thích Đôn Hậu trụ trì chùa Thiên Mụ, là Chánh Đại Diện Phật Giáo Ấn Quan miền Vạn Hạnh (Miền Trung). Cơ sở Tôn giáo Vận, được Hoàng Kim Loan tổ chức từ trước năm 1963.

Chùa Thiên Mụ là một trạm giao liên nội thành rất quan trọng của cơ quan Thành ủy Huế trong suốt thời gian Thích Đôn Hậu trụ trì chùa này cho đến Mậu Thân 1968, khi Thích Đôn Hậu thoát ly ra Bắc.

Trong Tết Mậu Thân 1968, Thích Đôn Hậu được Hoàng Kim Loan giao chức vụ: Phó Chủ tịch Lực lượng Liên Minh Dân Chủ Dân Tộc Hoà Bình. Sau Mậu Thân Thích Đôn Hậu ra Hà Nội được Trung ương đảng Cộng Sản bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch phái đoàn đại diện cho quần chúng, Tôn Giáo, trí thức miền Nam công du một số nước Cộng sản như Trung Cõïng, Tây Tạng v. v... để cổ võ, tuyên truyền cho Hà Nội.

Theo Hoàng Kim Loan, nếu không có vụ Mậu Thân 1968, thì trong năm đó Thích Đôn Hậu cũng sẽ thoát ly ra Bắt để tham gia vào phái đoàn, vì chính Hoàng Kim Loan hắn đã nhận được chỉ thị chuẩn bị kế hoạch để đưa Thích Đôn Hậu rời khỏi Huế ra Hà Nội thì xảy ra biến cố Mậu Thân. Sau 1975, Thích Đôn Hậu trở về lại Chùa Thiên Mụ và giữ chức Chủ tịch Phật Giáo quốc doanh.

- Thich Trí Quang.

Cư ngụ chính thức tại Chùa Từ Đàm, từ trước 1963. Đảng viên Công Sản, gia nhập Đảng Cộng sản vào 1949. Người kết nạp là Tôn Thất Lành tự Tố Hữu. Lời khai của Hoàng kim Loan phù hợp với tiết lộ của Tố Hữu vào năm 2000 tại Hà Nội, chính y là người kết nạp Thích Trí Quang vào đảng Cộng Sản. Tố Hữu cũng nói thêm: "Sau 1963 Thích Trí Quang có ngỏ ý xin Trung Ương Đảng cho tạm nghỉ một thời gian để có thì giờ chấn chỉnh nội bộ Phật Giáo Ấn Quang, nhưng lời yêu cầu đó không được Trung ương đảng chấp thuận." Tố Hữu còn có nhận xét về Trí Quang: ' Vào lúc đó uy tín và ảnh hưởng của ông Bồng (Trí Quang) đối với quần chúng nhất là tín đồ Phật Giáo quá lớn, ông ta nghĩ không cần đảng nữa, ông ta muốn thiết lập một chế độ Giáo quyền tại miền Nam, mà trong đó ông đóng vai 'Quốc Phụ'.

Và lời khai của Hoàng Kim Loan cũng phù hợp với tài liệu của Sở Mật Thám Pháp còn lưu giữ tại trung tâm Văn khố của BCH Cảnh Sát Thừa Thiên Huế:

Thích Trí Quang là cán bộ Cộng Sản, là Đảng viên Cộng Sản. Hoàng Kim Loan xác nhận hắn không phải là Cán Bộ điều khiển của Thích Trí Quang. Trước 1963 cán bộ điều khiển của Thích Trí Quang là Thượng Tá Lê Câu, chỉ huy Trưởng màng lưới điệp báo từ Quảng Trị, Thừa Thiên, Đà Nẵng, Quảng Nam. Sau 1963 ai là cán bộ điều khiển Trí Quang thì Hoàng Kim Loan không rõ, hắn chỉ được lệnh phối hợp hành động với Thích Trí Quang trong vụ đảo chánh 1963, và vụ biến động Miền Trung vào tháng 6/1966.

- Nguyễn Khắc Từ, viên Bí Thư của Thích Trí Quang.

Cũng theo Trung Tá Việt Cộng Hoàng Kim Loan khai báo:

Cơ quan Tình Báo Chiến lược của Cộng Sản Hà Nội đã bố trí một nhân vật tình báo cao cấp của bọn chúng bên cạnh Thích Trí Quang, với vai trò là Bí Thư cho Thích Trí Quang, đó là tên Nguyễn Khắc Từ. Nguyễn Khắc Từ được cơ quan Tình Báo Chiến Lược Việt Cộng giao nhiệm vụ:

1- Theo dõi và kiểm soát mọi hành động của Thich Trí Quang.

2- Cán bộ giao liên giữa Thích Trí Quang và Cụm Tình Báo Chiến lược Hà Nội

3- Cán bộ Giao liên giữa Thích Trí Quang và Trung Tá Cộng Sản Hoàng Kim Loan.

4- Quan Sát, theo dõi, và thiết lập hồ sơ chuyển về cơ quan Tinh Báo Chiến lược những thành phần "Tốt" trong hàng Sĩ Quan (phải là cấp Đại Úy trở lên) thuộc Sư Đoàn I Bộ Binh để cơ quan này tuyển mộ hoạt động cho bọn chúng.

5- Công chức trong chính quyền VNCH tại Thừa Thiên Huế (phải là cấp Trưởng Ty trở lên).

6- Phân loại Sinh viên của Đại học Huế đang giữ chức vụ đại diện các phân khoa, và một số thành phần quan trọng trong Tổng Hội Sinh Viên Đại Học Huế. Một số giáo Sư Đại Học và Trung học ở Huế. Tất cả các đối tượng Quân Đội, Công chức, Giáo sư, Sinh Viên kể trên đều tham gia và nằm trong các lực lượng dấy loạn miền Trung vào năm 1966 của Trí Quang và Trung Tá Cộng sản Hoàng Kim Loan.

7- Phân loại và thiết lập hồ sơ các thành phần Đại Đức, Thượng Tọa, của Phật Giáo Ấn Quang miền Vạn Hạnh tại Huế.

8- Các thành phần chủ chốt của các khuôn hội Phật Giáo từ cấp Quận trở lên Từ sau 1963 đến 1966, Nguyễn Khắc Từ với vai trò là Bí Thư của 'Quốc Phụ' Thích Trí Quang, hắn trở thành nhân vật đầy quyền uy thứ 2 của Phật Giáo Ấn Quang miền Trung. Trong thời gian này từ Tư Lệnh Quân Đoàn, Tư lệnh Sư Đoàn, đến hàng sĩ quan cấp tá, các Tỉnh Trưởng, Quận Trưởng, Trưởng Ty Cảnh Sát tại miền Trung trong phong trào tranh đấu, muốn diện kiến Trí Quang để xin chút ân huệ Trí Quang ban cho, đều phải qua tay của Nguyễn Khắc Từ mới có kết quả. Đối với hàng Phật giáo đồ tại miền Trung, hắn là một nhân vật biểu tượng gương mẫu của một người đạo đức tu hành, suốt đời hy sinh tranh đấu cho cho đạo pháp bị 'lâm nguy'. Thế nhưng, sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, Phật Giáo đồ tại Huế, quí Đại Đức,Thượng Tọa, các bậc tu hành chân chính đã phải kinh hoàng khi thấy Nguyễn Khắc Từ lộ nguyên hình là tên Cán bộ Việt Cộng cao cấp, và hắn là Phó Trưởng Ban Tôn Giáo của Mặt Trận Tổ Quốc thuộc Thành Ủy Sài Gòn. Nằm vùng quá lâu trong Phật Giáo Ấn Quang miền Vạn Hạnh, là con rận Việt Cộng nằm trong áo Cà Sa của Quí thầy, hắn đã phân loại từng nhân vật, từ các Thượng Tọa, Đại Đức, đến các thành phần trưởng các khuôn hội Phật Giáo, các Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử của Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Bây giờ Nguyễn Khắc Từ nguyên là viên Bí thư và là cánh tay mặt của Thích Trí Quang là Phó trưởng Ban Tôn Giáo của Mặt trận Tổ Quốc Thành Ủy Sàigòn sau ngày 30/4/1975. Thử hỏi Tăng Ni và Phật Tử làm sao chịu nổi những đòn phép mà hắn và Đảng Cộng Sản Việt Nam tung ra để tiêu diệt Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Nhớ lại vào tháng 6/1966 khi Thiếu Tướng Nguyễn Ngọc Loan và Lực Lượng CSQG Thừa Thiên-Huế dẹp loạn Tranh đấu Miền Trung của Thích Trí Quang, tôi đã bắt Nguyễn Khắc Từ.

- Nguyễn Khắc Từ chắc hẳn ông vẫn còn nhớ rõ??? Tình báo Chiến Lược Cộng Sản Việt Nam thả con rận độc Nguyễn Khắc Từ vào nằm trong áo cà sa của quí thầy trong bao nhiêu năm cùng với Thích Trí Quang và Trung Tá Cộng Sản Tình Báo Chiến Lược Hoàng Kim Loan, để cầm nắm lèo lái Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất theo ý muốn và mưu đồ của Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam. Thế nhưng bọn chúng quên một điều: Ở cõi đời này có luật thừa trừ 'Vỏ quít dày, vẫn còn có móng tay nhọn.'.

Con rận độc Nguyễn khắc Từ vào tháng 6/1966 cũng đã bị cấy vào người một chất Sinh tử phù cực độc. Nguyễn khắc Từ, chắc ông vẫn chưa quên ai là Cán Bộ Điều Khiển?

Hãy dừng tay lại ngay lập tức, Nguyễn Khắc Từ, tên phản bội, tên Việt Cộng nằm vùng trong Phật Giáo. Đừng tưởng rằng sau 1975, Chính phủ VNCH không còn nữa, Cảnh sát Quốc Gia Thừa Thiên-Huế đã bị xoá tên thì chất độc Sinh tử phù sẽ không còn tác dụng. Lầm lớn rồi Nguyễn khắc Từ, đồng ý, miền Nam đã không còn trong tay người Quốc Gia, nước mất, nhà tan, thân phận lưu lạc, chúng tôi những kẻ đã bị chôn, nhưng chưa chết. Nếu tôi phá vỡ nguyên tắc, bạch hoá hồ sơ, thì chính ông là kẻ chưa chết, nhưng sẽ bị chôn, hậu quả như thế nào chắc ông hiểu rõ hơn tôi nhiều.

'Báo nhận hiểu và thi hành' đi, Nguyễn Khắc Từ, tên Việt Cộng nhơ nhớp, bẩn thỉu, hơn loài cầm thú.

- Thích Chánh Trực Tu tại Chùa Tường Vân, Ngôi chùa nằm phía sau đồi Quảng Tế. Ngôi chùa này chính là nơi tu đạo của Ngài Đại Lão Hoà Thượng Thích Tịnh Khiết, Giáo Chủ Phật Giáo Việt Nam thống nhất.

Thích Chánh Trực có nét mặt và dáng dấp của một tên thảo khấu giang hồ, nhưng lại có tài ăn nói, hùng biện, thu hút quần chúng. Thích Chánh Trực là cánh tay mặt và là truyền nhân của Thích Trí Quang, cũng là sơ sở quan trọng của Hoàng Kim Loan trong công tác Tôn Giáo Vận. Mọi cuộc biểu tình của Phật giáo tổ chức, chống đối chính quyền, hắn là nhân vật chính, hướng dẫn, xách động. Thích Chánh Trực là Đảng viên Cộng Sản do Hoàng Kim Loan kết nạp.

Hoàng Kim Loan còn khai, có một khoảng thời gian sau Mậu Thân, vì tình hình an ninh quá căng thẳng, trong thành phố Huế không còn là nơi an toàn cho hắn trú ẩn, vì lực lượng CSQG Thừa Thiên-Huế tổ chức hành quân Cảnh Sát liên miên, lục soát bất chợt. Hoàng Kim Loan đã được Thích Chánh Trực đưa vào trú ngụ với y tại chùa Tường Vân, khoảng trên một năm. Hoàng Kim Loan phát giác Thích Chánh Trực đã có dan díu với một nữ tín đồ và có một đứa con trai với người này. Cũng theo Hoàng Kim Loan, bản chất tên này hung ác, dâm loạn, trẻ không tha, già không bỏ. Có một lần Hoàng Kim Loan bắt gặp hắn hành lạc với một nữ tín đồ ngay trong phòng của hắn, và chính Hoàng Kim Loan đã phê bình với Chánh Trực làm như vậy là 'thiếu đạo đức cách mạng', nhưng hắn vẫn chứng nào tật đó. Hắn thường ăn mặn, không ăn chay, thức ăn của hắn do các nữ tín đồ tình nhân đem đến chùa cho hắn, thường là đậu đen được hầm với thịt thái nhỏ, có trời mà biết được hắn ăn mặn.

- Thích Thiện Siêu

Thích thiện Siêu trụ trì Chùa Từ Đàm, đảng viên Cộng Sản do Hoàng Kim Loan kết nạp. Một trong những cơ sở quan trọng Tôn giáo vận của Hoàng Kim Loan. Hắn hoạt động chìm, có trách nhiệm nghiên cứu các đối tượng ở các khuôn hội Phật giáo, các phật tử, cung cấp cho Hoàng Kim Loan để tổ chức, kết nạp.

Sau 1975, Thích Thiện Siêu được Trung ương đảng Cộng Sản tiến cử làm dân biểu Quốc hội.

- Thích Như Ý

Thích Như Ý, trụ trì chùa Trà Am. Cơ sở Tôn Giáo vận. Hoàng Kim Loan tổ chức và kết nạp y vào trước 1963. Chùa Trà Am cũng là trạm giao liên ngoại thành của cơ quan Thành ủy Huế - Huế có hằng trăm ngôi chùa, nhưng có thể nói không một ngôi chùa nào có cảnh trí thanh nhã bằng chùa Trà Am. Nằm cách núi Ngự Bình khoảng bốn cây số đường bộ về hướng nam, trong vùng Tứ Ngũ Tây thuộc quận Hương Thủy. Sau lưng chùa là những đồi thông, một giòng suối chảy ngang trước mặt chùa, muốn vào chùa phải đi qua chiếc cầu nhỏ bắc qua giòng suối, những tàn cây cổ thụ cả trăm năm phủ rợp bóng từ cổng chùa vào đến tận bên trong. Chùa chỉ có hai căn nhà mái ngói rêu phong, đó là khu chánh điện và nhà hậu trai, đâu đâu cũng đầy hoa thơm cỏ lạ, phảng phất mùi hương nhẹ nhàng. Nơi đây là một cảnh tiên trong cõi trần tục. Chùa Long Giáng của Khái Hưng trong Hồn Bướm Mơ Tiên cũng chỉ là một nét nhỏ của chùa Trà Am. Đã bước vào đây thì mọi phiền lụy trong cõi hồng trần đều rũ sạch, vậy mà tiếc thay, bọn Việt Cộng lại dùng nơi đây làm trạm liên lạc, chuyển vận người và dụng cụ về mật khu, ra vào thành phố Huế, và vị sư trù trì là Thích Như Ý lại là cơ sở của Hoàng Kim Loan.

Lời khai của Hoàng Kim Loan làm tôi hồi tưởng lại. Vào mùa hè năm 1970, tôi cũng đã vào ngôi chùa Trà Am bắt Thích Như Ý và đám cơ sở nội thành Việt Cộng đang nhóm họp. Vụ này đã tạo cơn bão chính trị lớn tại thành phố Huế, hàng loạt biểu tình của Phật giáo phản đối chính quyền đàn áp Phật giáo. Chuyện xẩy ra như sau: Vào khoảng cuối tháng 12/1969, nhiều lần cơ quan tình báo quân sự Hoa Kỳ CID tại Phú Bài thông báo cho tôi, tại tọa độ... có điện đài đang phát sóng. Dò trên bản đồ quân sự 1/100,000 thì đó là địa điểm của Chùa Trà Am. Hai tháng sau đó, vào tháng 2/1970, qua viên Thiếu tá cố vấn chương trình Phụng Hoàng, CID chuyển cho tôi bốn tấm không ảnh chụp về đêm phát hiện có một toán nhỏ 3 tên Việt Cộng có vũ trang, xuất hiện phía sau nhà hậu trai của ngôi chùa. Ảnh chụp rất rõ ràng. Tôi bàn với Đại úy Trương Công Ân trưởng phòng CSĐB, và sau đó chúng tôi đã thiết lập một trạm bí mật theo dõi, giám sát hàng ngày ngôi chùa này, chỉ ban ngày mà thôi, ban đêm toán theo dõi được rút về, vì đây là khu vực vùng D, vùng xôi đậu, có phần nguy hiểm cho toán theo dõi.

Chỉ không đầy 6 tuần lễ sau, chúng tôi phát giác có một số cơ sở nội thành Việt Cộng, đang nằm trong mục tiêu theo dõi của chúng tôi đã lên hội họp tại đây vào những ngày thứ bảy hoặc chúa nhật, khi mà thiện nam tín nữ thăm viếng chùa đông đảo. Trung tuần tháng 5/1970, cơ sở chúng tôi trong lực lượng Học Sinh, Sinh viên Giải Phóng thành phố Huế, báo cho biết sẽ có phiên họp của đám cơ sở nội thành tại chùa Trà Am. Vào 6 giờ 30 sáng ngày 19-5-1970, tôi đổ 2 trung đội CSDC và khoảng 20 CSĐB bao vây chặn mặt sau ngôi chùa. Tôi, Đại úy Ân, một số CSĐB và một trung đội CSDC tiến thẳng vào chùa bằng cổng chính. Có lẽ trong chùa đã biết, nên khi chúng tôi vừa vào đến sân, thì gặp ngay vị sư Thích Như Ý đang lơ đãng quét lá vàng vào ban sáng, có ý chặn chúng tôi lại ngay tại đó. Ông làm ra bộ ngạc nhiên cất giọng hỏi chúng tôi:

- Chào Đại úy, ông và anh em Cảnh Sát đi đâu sớm vậy mà sao lại lạc vào đây?

- Bạch Thầy, chúng con không đi lạc, chúng con đang hành quân Cảnh Sát ở vùng này. Bạch Thầy, con là Đại úy Liên Thành, Trưởng ty Cảnh Sát.

- Tôi biết, vội vàng chi, mời Đại úy và anh em vào hậu trai uống tí trà vào buổi sáng.

- Cám ơn Thầy, nhưng anh em đang làm việc.

Tôi đi thẳng vào ngay vấn đề:

- Thưa Thầy, chiều qua có một số thanh niên vào chùa, mãi đến tối không thấy trở ra, con muốn tìm kiếm đám này, vì họ là đám phá rối trị an, cơ sở Việt Cộng.

Ông lạnh lùng nhìn tôi và nói:

- Đại úy Liên Thành, ông thấy đó, cảnh chùa vắng vẽ có ai đâu.

Tôi tự nói với mình: "A di đà Phật, bậc tu hành sao còn nói láo"

- Vâng, sân chùa vắng vẻ, chẳng có ai, nhưng con nghĩ họ ở trong chùa, vì thế con muốn thầy cho phép soát trong chùa.

- Ông Trưởng ty muốn lục soát chùa cũng được, nhưng ông Trưởng ty có giấy cho phép của Thượng Tọa chánh Đại Diện Phật Giáo miền Vạn Hạnh hay không? Nếu có thì ông Ty cứ tự nhiên, còn bằng không, thì ông Ty không thể vào lục soát được.

- Thưa Thầy, luật pháp quốc gia không có quy định nhân viên Công lực khi thi hành phận sự phải xin phép một tôn giáo nào cả. Bây giờ không phải là năm 1966, CSQG/Thừa Thiên-Huế phải xin phép, tuân lệnh các thầy. Con xin phép Thầy chỉ là vấn đề lịch sự, không phải là thủ tục pháp lý.

Ông nhìn tôi và nặng lời:

- Ông Trưởng ty Liên Thành là con giòng cháu giống, cháu nội Kỳ Ngoại Hậu Cường Để sao lại chạy theo Thiệu Kỳ đàn áp Phật Giáo?

- Con không còn nhớ mình là cháu nội của ai, chỉ biết giờ này là Trưởng ty Cảnh Sát, đang thi hành phận sự của một nhân viên công lực, yêu cầu thầy đứng qua một bên đừng cản trở nhân viên công lực thi hành nhiệm vụ.

Bốn nhân viên Cảnh sát, hai Đặc biệt, hai Dã chiến, vây ông ta vào giữa. Vừa ngay khi đó thì đơn vị bọc sau lưng chùa dẫn vào năm thiếu niên và một phụ nữ dáng dấp chưa đầy ba mươi tuổi. Trung đội trưởng CSDC có nhiệm vụ chặn phía sau chùa cho biết cả sáu người này từ trong chùa chạy ra thì bị bắt giữ ngay.

Tôi cho lệnh soát chùa nhưng dặn anh em phải hết sức cẩn thận. Mục đích lục soát là kiếm người và tìm điện đài, người đã bắt được rồi. Nhưng điện đài thì thật khó, vì điện đài là một vật nhỏ nếu không biết vị trí cất dấu chính xác thì khó mà tìm dược. Sau gần 45 phút tim kiếm điện đài, chúng tôi đành bỏ cuộc, rời khỏi chùa Trà Am vào hồi 9 giờ sáng, ngày 19-5-1970 mang theo năm thanh niên một phụ nữ cùng thầy Thích Như Ý và một số tài liệu trong đó có một bản Nghị Quyết mới nhất của Trung ương Đảng Cộng Sản Hà Nội, (tôi không còn nhớ đó là bản Nghị quyết số mấy). Tổng Cộng bảy người, tất cả bị bắt đem về Trung tâm thẩm vấn. 3 giờ chiều cùng ngày, ngày 19-5-1970, Phật Giáo bắt đầu biểu tình. Đoàn biểu tình rầm rộ kéo xuống trước Tòa Hành Chánh Tỉnh phản đối chính quyền đàn áp Phật Giáo và yêu cầu thả người. Tôi liền cho 3 trung đội CSDC tăng cường giữ an ninh Toà Hành Chánh tỉnh, nhưng không cho lệnh giải tán đoàn biểu tình. Tại Trung Tâm thẩm vấn, Trung Úy Hồ Lang, Trưởng cơ quan G-4 (Trung tâm thẩm vấn), cùng anh Trần Vững, Trưởng ban khai thác tin tức, không gặp khó khăn trong việc thẩm vấn và khai thác tin tức của năm thanh niên và ngươì phụ nữ kia. Y thị nhìn nhận mục đích buổi họp tối hôm đó tại chùa Trà Am là để bố trí

công tác cho năm cơ sở nội thành, thực hiện một số mục tiêu phá hoại bằng chất nổ tại một vài cơ sở quan trọng của chính quyền trong thành phố Huế, và đặt chất nổ tại 2 rạp chiếu bóng, đó là rạp Ciné Tân Tân ở đường Trần Hưng Đạo và rạp Ciné Châu Tinh tại đường Chi Lăng quận II thành phố Huế.

Người đàn bà này có tên là Lê thị Út, cán bộ an ninh cơ quan Thành ủy Huế, đã chuyển vận một số chất nổ từ mật khu về chùa Trà Am, và đem cất dấu tại khu nghĩa trang dưới chân núi Ngự Bình. Đợi sau khi y thị họp xong với năm thanh niên cơ sở nội thành này, y thị sẽ chỉ chỗ cất dấu chất nổ cho họ đến lấy và thi hành công tác phá hoại. Đại úy Trương Công Ân, Trưởng phòng CSĐB, cùng với một toán CSĐB đi cùng y thị đến chỗ cất dấu chất nổ, đã tịch thu được một số lượng khoảng 6 Kg chất nổ TNT, và 8 ngòi nổ chậm. Riêng về phần thẩm vấn Thích như Ý thật khó khăn. Hai chuyên viên lỗi lạc trong ngành thẩm vấn là Trung Úy Hồ Lang, Trưởng cơ quan G-4 và anh Trần Vững, Trưởng ban khai thác tin tức cũng đã phải nao núng. Bởi lẽ đầu tiên ông ta vẫn mặc y phục của vị tu hành phật giáo, không chịu thay y phục của tù nhân, điều này đã tạo khó khăn về mặt tâm lý và tôn giáo không ít cho thẩm vấn viên. Huế sau 1963, ngoài xã hội có bao nhiêu đảng phái chính trị, bao nhiêu tôn giáo, thì trong lực lượng CSQG /Thừa Thiên Huế đều có bấy nhiêu, tỷ như: Chi Bộ Cảnh Sát Quốc Dân Đảng, Chi Bộ Cảnh Sát Đại Việt Cách Mạng, Chi Bộ Cảnh sát Nhân Xã Đảng, Chi Bộ Cảnh Sát Tân Đại Việt, và nhiều thứ Chi Bộ Cảnh Sát của các đảng phái khác, thật kể không hết. Cũng may là không có Chi bộ Cảnh Sát đảng Cộng Sản, nếu có, thì BCH/ Cảnh Sát Thừa Thiên-Huế đã trở thành Lực lượng Liên Minh Dân tộc, Hoà Hợp, Hoà giải. Hoa Kỳ, Cộng Sản, và VNCH chẳng cần tốn thì giờ và bút mực ký hoà đàm Paris làm chi cho mệt...

Về Tôn giáo thì có Cảnh Sát Phật Tử, Cảnh Sát Công Giáo v. v.. Đó là thực trạng đáng buồn trong BCH/CSQG Thừa Thiên-Huế sau 1963. Thật khó khăn cho cho tôi trong việc chỉ huy và điều hành một lực lượng đông đảo trên 5000 nhân viên, có lẽ vì vậy mà chẳng ai muốn thay thế tôi trong chức vụ Trưởng Ty Cảnh Sát Thừa Thiên-Huế, và cũng vì thế mà tôi phải ngồi lỳ trong 9 năm trời tại nhiệm sở này. Không một thẩm vấn viên nào chịu phụ trách thẩm vấn Thích như Ý. Đưa người này thẩm vấn thì:

- Thưa ông Ty, em Phật tử, em không dám, xin ông Ty cử người khác.

Giao thẩm vấn viên khác phụ trách, cũng lại: - Thưa ông Ty, em Công Giáo, sợ mất lòng bên anh em Phật giáo. Tôi nỗi giận:

- Ông nào cũng là Cảnh sát, cũng là nhân viên công lực, ăn lương chính phủ mà lại từ chối nhiệm vụ giao phó, tại sao lại đưa Tôn giáo vào nơi này? Ông Công Giáo sợ ông Phật Giáo. Ông Phật Giáo sợ một tên Việt Cộng đội lốt tu hành. Được rồi, anh em không làm thì tôi làm.

Tôi thấy ngay trở ngại đầu tiên là tấm áo nâu sồng khoát trên người một kẻ đã lợi dụng màu áo nâu tu hành làm vỏ bọc để hoạt động cho Cộng sản, nhưng lại có giá trị khơi động niềm tin tôn giáo và sự nể trọng các bậc tu hành trong lòng thẩm vấn viên. Vì vậy phải tháo bỏ tấm áo này thì nhân viên thẩm vấn mới khỏi lẫn lộn giữa đạo và đời, giữa vị chân tu và kẻ lợi dụng tôn giáo hoạt động cho địch.

Tôi nói với trưởng cơ quan G-4, Trung Úy Hồ Lang ý nghĩ của tôi, và yêu cầu anh ta lấy áo tù, và tôi sẽ phụ trách chuyện này. Tôi vào phòng thẩm vấn gặp Thích như Ý:

- Nơi này không phải là chùa Trà Am, mà là Trung tâm thẩm vấn, vì thế tôi yêu cầu ông thay áo quần can phạm, ông không bằng lòng tôi vẫn phải thay cho ông, đây là thủ tục bắt buộc.

Miệng nói, tôi tiến về phía ông với bộ áo quần trên tay. Ông ta có vẽ hoảng hốt:

- Tôi thay... Tôi thay... Tôi đã đoán đúng tâm lý của ông ta: Mặc dầu ông ta hoạt động cho Việt Cộng, nhưng bản chất vẫn là một kẻ tu hành, không bao giờ để thân thể trần truồng trước mắt kẻ lạ, vì thế ông hốt hoảng tự động làm việc đó mà không cần đến tôi. Tôi bước ra khỏi phòng và chỉ năm, mười phút sau quay lại, ông ta đã thay xong, mặc bộ đồ đen. Suốt đêm 19-5-1970, Tôi, Ân, trưởng cơ quan G-4 và Trần Vũng, thay phiên nhau thẩm vấn ông ta. Mãi gần trưa ngày hôm sau, đã quá mệt mỏi không chống mỗi với chiến thật xa luân chiến của chúng tôi, và sau khi cho ông xem lời khai của sáu cơ sở đã bị chúng tôi bắt trong chùa của ông, biết là khó chối cãi, khi đó ông mới bắt đầu khai rõ mọi hoạt động. Tôi còn nhớ ông ta ăn nói thô bạo và tục tĩu còn hơn nhân vật sư Lỗ Trí Thâm trong truyện Thủy Hử của Trung quốc. Trong đời tôi, đây là lần đầu, tôi được nghe được những lời chửi rủa, văng tục từ miệng một kẻ tu hành. tôi ngạc nhiên và xấu hổ. Ông ta lôi từ ông sơ, ông cố của tôi, từ Vua Gia Long, đến ông nội của tôi là Kỳ Ngoại Hầu Cường Để ra chửi. Ông ta ví mặt tôi và anh em thẩm vấn viên giống như cái đó... của đàn bà, và là đồ mật thám, chó săn, chạy theo Thiệu, Kỳ đàn áp Phật Giáo. Mỗi lần ông ta văng tục xong tôi lại hỏi ông:

-'A di Đà Phật', ông chuởi xong chưa? Sao tu hành mà ăn nói tục tĩu như vậy.

Đây là một câu chuyện thật về ông Như Ý, ngoài tôi, số anh em thẩm vấn viên đã bị ông ta chửi tục hiện định cư tại Hoa Kỳ chắc không quên chuyện đó.

Ngày 20-5-1970 lực lượng Phật Giáo vẫn tiếp tục biểu tình phản đối chính quyền đàn áp Phật Giáo, và yêu cầu chính quyền thả người. Cũng trong ngày này, tôi nhận được hai Công điện khẩn cấp, một của Văn phòng Tư Lệnh CSQG, Thiếu Tướng Trần Thanh Phong, và một của Đại Tá Trưởng Khối Cảnh Sát Đặc Đặc Biệt, yêu cầu tôi báo cáo tình hình và giải thích nội vụ bắt giữ Thích như Ý.

Tôi đánh điện phúc trình nội vụ. Tôi cũng đã tiên liệu trước, vụ này sẽ trở thành lớn chuyện, vì Thích Như Ý có liên hệ gia đình với Thượng Tọa Thích Trí Thủ, Tổng thư ký Viện Hoá Đạo tại Sàigòn.

Tôi suy nghĩ với tình hình này, nếu để lâu, nội vụ sẽ là cơ hội tốt cho cho nhóm cơ sở Việt Cộng nằm vùng trong Phật giáo tạo ra biến động lớn, và sẽ gây nhiều phiền toái cho chính phủ và nhất là cho chúng tôi. Tôi họp với Ân và một số anh em Sĩ Quan trong ban tham mưu, đưa ra hai giải pháp để giải quyết:

1- Lập hồ sơ nội vụ thật nhanh để giải tòa, hoặc đưa ra Hội Đồng An Ninh Tỉnh với tội danh: Hoạt động cho Việt Cộng và âm mưu phá rối trị an, và nếu cần họp báo công bố nội vụ.

2- Thương lượng, trao đổi trực tiếp, với Giáo Hội Phật Giáo tại Huế. Anh em đều chọn giải pháp thứ hai. Tiên lễ, hậu binh. Thương lượng trước.

8 giờ tối ngày ngày 21-5-1970, tôi lên Chùa Linh Quang gặp Thượng Tọa Thích Mật Nguyện với đầy đủ hồ sơ của Thích như Ý và đồng bọn. Chùa Linh Quang nằm trong khu vực Từ Đàm, phía sau lăng Cụ Phan Bội Châu.

Thượng Tọa Thích Mật Nguyện là một vị cao tăng đức hạnh, đối với Phật Giáo đồ và ngay cả những người ngoại đạo, những ai đã gặp ông đều phải nể trọng, cung kính.

Năm 1968, khi Thích Đôn Hậu thoát ly ra Hà Nội, Hoà Thượng Thích Mật Nguyện được Giáo Hội đề cử vào chức Chánh Đại Diện Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất miền Vạn Hạnh thay thế Thích Đôn Hậu.

Là một vị lãnh đạo Phật Giáo Ấn Quang tại Miền Trung sau 1968, với tấm lòng từ bi, trong mọi tình huống gay cấn, khó khăn giữa giáo hội và Chính quyền, Hòa Thượng vẫn luôn luôn chủ trương hoà giải, mặc dầu Hoà Thượng vẫn thường xuyên gặp áp lực nặng nề của những tín đồ quá khích và đám cơ sở Việt Cộng nằm vùng trong Giáo Hội.

Tôi được Hòa thượng tiếp tại nhà hậu trai, sau khi trình bày rõ ràng nội vụ, và để Hòa thượng xem lời khai của Thích như Ý và đồng bọn, cùng một số tin tức, tài liệu quan trọng trong đó có bốn tấm không ảnh. Tôi kết luận:

- Bạch Thượng tọa, lời khai của họ đã rõ ràng, đủ yếu tố đưa họ ra Tòa, hoặc Hội đồng An ninh Tỉnh. Nếu cần con có thể mở cuộc họp báo để bạch hoá hồ sơ, công bố chi tiết nội vụ cho báo chí và đồng bào rõ đâu là sự thật.

Tôi hỏi Thượng Tọa Thích Mật Nguyện:

- Bạch thầy, cứ mỗi lần Lực Lượng CSQG/Thừa Thiên-Huế phá vỡ một tổ chức Việt Cộng và bắt giữ một số cơ sở nội thành của tổ chức đó, thì Giáo Hội tại Huế lại biểu tình chống đối và cho đó là hành động đàn áp Phật Giáo. Vậy những người biểu tình đó họ là ai? Đang ở chiến tuyến nào? Bắc hay Nam vĩ tuyến 17? Thượng tọa ngồi trầm ngâm suy nghĩ, cuối cùng ông nói với tôi:

- Con đã biết trong Giáo Hội tại Huế người của bên kia cũng nhiều, khó mà kiểm soát được họ. Nhưng thôi, Thầy không muốn đề cập đến chuyện này. Các cuộc biểu tình vừa rồi, không phải Giáo hội hành động, mà là một nhóm phật giáo đồ, khi nghe tin chùa Trà Am bị lục soát và thầy Thích như Ý bị chính quyền bắt, họ hấp tấp tự động tổ chức biểu tình phản đối. Họ chẳng cần xin lệnh của Giáo hội, chẳng có lệnh của thầy. Mọi chuyện có thể trở nên trầm trọng hơn, thôi thì mỗi bên nhường nhịn nhau một tí. Thầy sẽ cho họ biết rõ nội vụ và yêu cầu họ chấm dứt biểu tình. Phần con, cũng nên tha cho thầy Như Ý và mấy người đó đi, hoá giải tất cả.

- Bạch thầy, thật khó cho con. Thầy Thich Như Ý và mấy người kia là cơ sở và cán bộ an ninh nội thành Việt Cộng. Họ đang mưu toan và đã có kế hoạch đặt chất nổ phá hoại, và giết hại dân lành, họ phải bị truy tố ra toà.

Thượng toạ cắt ngang lời nói của tôi:

- Thôi được, mấy người kia là chuyện ngoài đời, thế tục, thầy không muốn nhúng tay vào. Riêng thầy Thích Như Ý, con tha cho ông ta. Con có muốn thầy đứng bảo lãnh cho thầy Như Ý không?

- Dạ, không dám. Con chỉ có thể hứa với thầy và sẽ làm đúng lời hứa là thay vì đưa thầy Như Ý ra toà, con sẽ đưa ra Ủy Ban An ninh Tỉnh, với đề nghị thật nhẹ. Nhưng 6 người kia con vẫn lập thủ tục giải toà. Lời hứa thứ hai là sẽ không tổ chức họp báo công bố nội vụ, nhưng với điều kiện sẽ không có cuộc biểu tình nào nữa vào ngày mai.

- Con yên tâm đi, thôi con về. Xe để ở đâu? Con ra cửa sau, cẩn thận đừng để ai thấy. Thiên hạ lại tung tin thầy có quan hệ với ông Liên Thành, với Mỹ. Ngoại trừ chuyện quan trọng, khẩn cấp, bình thường, con cứ nói thằng Bích lên gặp thầy là được rồi.

'Thằng Bích' là chú tiểu Bích, tu đạo tại chùa này, chùa Linh Quang, không biết từ hồi mấy tuổi, nhưng năm tôi học tiểu học trường Nam Giao, tôi đã chơi thân với chú tiểu Bích, vì gia đình tôi ở ngay trong vườn lăng Cụ Phan Bội Châu, chỉ cách chùa Linh Quang một con đường nhỏ. Tôi thường vào chùa rủ hắn đi đánh bi với đám bạn trong xóm Từ Đàm- Linh Quang.

Hắn tu chưa lên được chức Đại đức thì giai nhân xuất hiện, người đẹp là em ruột của thầy Thích Mật Nguyện. Hắn phải lòng người đẹp nên ốm tương tư, cuối cùng xin cởi áo tu, hoàn tục, và xin Thượng Tọa Thích Mật Nguyện cưới người đẹp làm vợ, một mái lều tranh hai quả tim... chì cạnh chùa Linh Quang.

Năm 1966, khi tôi về Cảnh Sát thì gặp hắn chững chạc trong bộ cảnh sát sắc phục. Tôi rút hắn về văn phòng tôi, thường đi với tôi trong mọi công tác. Hoàn tục đã lâu, nhưng chiếc đầu vẫn trọc lóc không một sợi tóc. Tôi thăng cấp tu hành cho hắn, thường gọi hắn là 'Thượng Tọa Bích'. Hắn chỉ nhăn răng cười mà không cự nự. Hắn là một gạch nối giữa tôi và Hoà Thượng Thích Mật Nguyện trong những công việc cần dàn xếp giữa chính quyền và Giáo Hội.

Ngày 28-2-1975, khi Việt Cộng chiếm Huế, Bích là chiến sĩ Cảnh Sát Quốc Gia đầu tiên của lực lượng CSQG ThừaThiên - Huế rút súng bắn vào đầu tự sát ngay dốc Bến Ngự, cách chùa Linh Quang không xa.

Ngày nay cứ mỗi độ 30 tháng 4 về, anh em chúng tôi thường nhắc đến anh: Nguyễn Văn Bích với tấm chân tình kính trọng một vị anh hùng liệt sĩ Cảnh Cảnh Sát Quốc Gia Thừa Thiên-Huế. Xin cầu nguyện cho anh đời đời yên nghỉ ở cõi Niết Bàn, nơi mà anh đã chọn tìm đến từ thuở tuổi ấu thơ. Vĩnh Biệt Nguyễn văn Bích... 'Thượng tọa Bích'.

Trở lại chuyện Thích như Ý:

Ngày hôm sau, 22-5-1971, hồ sơ Thích Như Ý, và sáu người kia được chuyển qua Hội Đồng An ninh Tỉnh truy tố tội danh, với đề nghị:

- Thích như Ý : 3 tháng.
- Sáu người kia: 2 năm tái xét.

Cuộc biểu tình chấm dứt kể từ 10 giờ sáng ngày 22-5-1970. Tưởng mọi chuyện đã yên ổn, nhưng lại không bình yên. Ba ngày sau, 26-5-1970 khoảng 9 giờ sáng viên Cố vấn CSĐB gặp tôi:

- Đại úy Thành, ông gặp rắc rối rồi, một tí thôi.

- Chuyện gì xảy ra? Tôi ngạc nhiên hỏi ông ta.

Ông ta nói:

- Nội trong ngày hôm nay, có thể là hai, hoặc ba giờ chiều, Thiếu Tướng Phong, Tư Lệnh của ông, cùng với một phái đoàn cao cấp của Chính Phủ Sàigon sẽ gặp ông, để điều tra Vụ Chùa Trà Am.

Quả đúng như lời của viên cố vấn CSĐB. Khoảng 3 giờ chiều cùng ngày, điện thoại reo, đầu đây bên kia là giọng nói của Thiếu úy Chính, Trưởng Ban an ninh phi trường Phú Bài:

- Đại úy, em Thiếu úy Chính, Đại úy giữ máy. Thiếu tướng Tư lệnh muốn nói chuyện với Đại úy.

- Allo! Thiếu tướng Tư lệnh đây Liên Thành. Thiếu tướng đang ở phòng khách của phi trường Phú Bài. Em đem hết hồ sơ vụ chùa Trà Am xuống đây gặp Thiếu Tướng.

- Em nhận rõ Thiếu Tướng. Xin Thiếu Tướng cho em khoảng 30 phút em sẽ trình diện Thiếu Tướng.

Hơn ba mươi phút sau tôi có mặt tại phòng khách danh dự phi trường Phú Bài. Mọi người đang đợi tôi trong phòng khách danh dự, gồm có:

- Thiếu Tướng Trần Thanh Phong, Tư lệnh CSQG
- Đại Tá Nguyễn Khắc Bình, Giám đốc Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tình Báo
- Một Đại Tá thuộc Cục An ninh Quân Đội (nếu tôi nhớ không lầm là Đại Tá Nhuận)
- 4 sĩ quan cao cấp của Khối CSĐB/ BTL.

Sau khi tôi chào Thiếu Tướng Tư Lệnh và các sĩ quan trong phái đoàn, Thiếu Tướng Tư lệnh nói với tôi:

- Vì không có thì giờ, nên Thiếu Tướng gặp em ở đây, dịp khác Thiếu Tướng sẽ thăm BCH. Bây giờ em trình bày cặn kẽ vụ chùa Trà Am cho Thiếu Tướng và phái đoàn rõ.

Tôi hiểu ngay đây là một cuộc điều tra. Thân phận của tôi chỉ là một hạt bụi nhỏ trong cơn lốc chính trị giữa hai luồng áp suất mạnh: Phật giáo và Chính phủ trung ương, vì Thích như Ý là anh ruột của Ngài Hoà Thượng Thích Trí Thủ Tổng thư Ký Viện Hoá Đạo Phật Giáo Ấn Quang tại Sàigòn. Tôi bắt đầu trình bày từng chi tiết một, diễn biến vụ chùa Trà Am:

1- Khởi đầu, cơ quan Tình báo quân đội Hoa Kỳ(CID), bộ phận kiểm thính báo cho tôi biết có điện đài Việt Cộng phát tuyến nhiều lần tại Chùa Trà Am. Sau đó CID lại chuyển tiếp cho tôi 4 bức không ảnh do phi cơ thám thính của CID chụp được, phát hiện một toán 3 tên Việt Cộng có võ trang đang đứng sau nhà Hậu trai của Chùa Trà Am.

2- Tôi chỉ thị cho phòng CSĐB đặt trạm theo dõi gần Chùa Trà Am, và sau đó phát giác một số cơ sở nội thành Việt Cộng vào ra ngôi chùa. Số cơ sở này chúng tôi đã biết từ trước, vì hiện đang nằm trong một vài chiến dịch xâm nhập của phòng CSĐB.

3- Trước ngày 18-5-1970, nguồn tin nội tuyến từ trong lực lượng Học Sinh, Sinh Viên, Giải Phóng thành Phố Huế của Việt Cộng báo tin: 'Sẽ có một phiên họp quan trọng tại Chùa Trà Am vào tối ngày 18-5-1970'

4- Vào lúc 6 giờ 30 sáng ngày 19-5-1970, bao vây chùa Trà Am và bắt giữ một nữ cán bộ an ninh thành, tên Lê Thị Út, sáu cơ sở Việt Cộng trong đó có Thích Như Ý.

5- Sau khi thẩm vấn, tất cả người này đều nhìn nhận họ hoạt động cho cơ quan An ninh Thành Ủy Huế và mục đích của buổi họp này là lên kế hoạch đặt chất nổ một vài địa điểm trong thành phố như: Ty Bưu Điện, Ty Ngân Khố, Toà Hành Chánh Tỉnh và 2 rạp chiếu bóng Tân Tân, và Châu Tinh.

6- Tang vật tịch thu được gồm có: một số tài liệu quan trọng, trong đó có bản Nghị Quyết mới nhất của Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam. Sau đó theo hướng dẫn của nữ cán bộ Lê Thị Út, thuộc cơ quan An Ninh Thành ủy Huế, Đại Úy Trưởng Công Ân, Trưởng phòng CSĐB đã tịch thâu được khoảng 6kg chất nổ TNT và 8 ngòi nổ chậm, tại vùng nghĩa trang gần núi Ngự Bình mà y thị chuyển từ mật khu về Chùa Trà Am và sau đó đem cất dấu tại địa điểm trên, chờ họp xong chỉ cho năm cơ sở kia đến lấy để thi hành công tác phá hoại. Ngoài ra, vì khu chùa quá rộng không thể tìm được điện đài họ cất dấu ở đâu. Trong khi tôi thuyết trình, một

trong bốn sĩ quan BTL ngồi ghi chép. Một người khác lâu lâu lại rờ vào tay nắm của chiếc cặp để cạnh ông ta. Tôi mỉm cười nhìn ông, và ngưng thuyết trình, ghé vào tai ông ta nói nhỏ:

- Ông khởi lo, tôi sẽ nói lớn hơn để ông thâu cho rõ.

Như một đứa trẻ ăn vụng bị bắt gặp, nét mặt ông ta thẹn thùng, vì bên trong chiếc cặp là một máy thâu băng. Không hiểu ông ta đã được huấn luyện bao nhiêu khoá Tinh báo, mà hành sự quá tệ. Sau gần 30 phút trình bày nội vụ, tôi ngưng cuộc thuyết trình, và trình Thiếu Tướng Tư Lệnh, cùng phái đoàn hồ sơ liên hệ nội vụ gồm có:

a- Tin tức của cơ quan Quân báo Hoa Kỳ (CID) về điện đài phát tuyến tại Trà Am.

b- Bốn tấm lớn không ảnh mà máy bay không thám CID chụp về đêm phát hiện toán võ trang Việt Cộng tại sau nhà hậu trai chùa Trà Am.

c- Lời khai của Thích như Ý và đồng bọn.

d- Tài liệu mật đã tịch thu được trong đó có bản nghị quyết mới của Trung ương đảng Cộng sản.

e- Ảnh chụp tang vật: 6 kg chất nổ TNT và 8 ngoài nổ chậm

f- Bản báo cáo của cơ sở nằm vùng trong tổ chức Học sinh, Sinh viên Giải Phóng thành phố Huế về phiên họp sắp xảy ra tại chùa Trà Am.

g- Hồ sơ cá nhân của tình báo viên nằm vùng trong tổ chức Học sinh, sinh viên Giải phóng thành phố Huế . (Để bảo mật, và bảo vệ sinh mạng cho tình báo viên, tôi chỉ trình riêng hồ sơ này với Thiếu tướng Tư lệnh mà thôi,. Sau khi Thiếu Tướng xem xong, tôi lấy lại ngay, không để bất kỳ một ai trong phái đoàn được đọc hồ sơ này). Tôi tiếp tục:

- Trình Thiếu Tướng và quí vị trong phái đoàn. Số tang vật 6Kg chất nổ TNT và 8 ngoài nổ chậm tôi có mang theo xuống đây, hiện đang để ngoài xe, nếu quí vị muốn xem tôi đem vào.

- Không cần đâu Liên Thành, Thiếu tướng muốn hỏi em một câu nữa: Tại sao Phật giáo ngưng biểu tình?

Tôi trình bày nội dung cuộc tiếp xúc của tôi với Ngài Hòa Thượng Thích Mật Nguyện, Chánh đại diện Phật giáo miền Trung, và kết luận:

- Hai bên cùng thuận với những điều kiện được nêu ra nên cuộc biểu tình chấm dứt.

Tôi hiểu phần trình bày của tôi đến đây đã quá đủ, và Thiếu Tướng Tư lệnh cũng cần bàn bạc riêng với phái đoàn, nên tôi xin phép Thiếu tướng Tư lệnh ra ngoài. Hiểu ý tôi, ông gật đầu. Rời phòng khách danh dự, đứng ngay cửa dành cho hành khách ra phi cơ, tôi ngước nhìn trời xanh, mây trắng, lòng thấy thanh thản, nhẹ nhàng như trút đi được bao nhọc nhằn căng thẳng đã gần cả tuần nay, khi đối đầu với vụ chùa Trà Am, và bây giờ với phái đoàn điều tra hỗn hợp: BTL/Cảnh Sát, Phủ Đặc ủy Trung Ương Tình Báo, Cục An Ninh Quân Đội. Tôi tự hỏi: Chẳng lẽ vụ này đụng chạm quá lớn, chính phủ phải cử phái đoàn điều tra hư thực? Chẳng lẽ mình hành động sai? Tôi không chủ quan, nhưng không tìm thấy chỗ nào sai. Bắt một kẻ đội lốt tu hành hoạt động cho Việt Cộng, một nữ cán bộ an ninh Thành Ủy Huế và 5 cơ sở của y thị, cùng tài liệu và chất nổ, lục soát một nơi có chỉ dấu Việt Cộng đặt điện đài ngay tại chùa Trà Am, lực lượng CSQG Thừa Thiên-Huế đã phá vỡ kế hoạch của bọn chúng đang mưu toan đặt chất nổ vào các cơ sở của chính quyền, và gài chất nổ giết hại dân chúng trong hai rạp chiếu bóng tại thành phố Huế. Chúng tôi, lực lượng CSQG Thừa

Thiên-Huế đã làm đủ, và đúng trong trách nhiệm mà chính phủ giao phó: - Duy trì luật pháp Quốc Gia, bảo vệ sinh mạng và tài sản của đồng bào. Vậy sai ở chỗ nào, ở điểm nào? Mà nếu đã không sai, thì sao lại có phái đoàn điều tra? Tôi tự hỏi mà vẫn không tìm ra đáp số đúng. Mãi suy nghĩ, thì ông chuyên viên thâu băng ra gặp tôi:

- Đại úy, Thiếu Tướng gặp anh, và ông ta tự giới thiệu:

- Tôi, Thiếu tá C. . . khối CSĐB/BTL. Đại uý Ân khá không?

Có lẽ ông Thiếu tá này muốn nói cho tôi biết ông ta là cấp trên của Ân trong khối CSĐB/BTL. Nhìn dáng dấp và hành động vụng về của hắn khi thâu băng lén trong phòng họp, tôi thật tình không có cảm tình:

- Hân hạnh gặp Thiếu tá, Trương Công Ân là một nhân tài, một chuyên viên tình báo lỗi lạc, trong Khối CSĐB/BTL khó có người so sánh với Trương Công Ân.

Hắn không đến nỗi tối dạ không hiểu tôi đang nói móc hắn, hắn lảng sang chuyện khác:

- Mình vào kẻo Thiếu Tướng đợi.

Không khí trong phòng khách danh dự bây giờ có vẻ nhẹ nhàng hơn, không như lúc đầu. Vừa thấy tôi Thiếu Tướng Tư lệnh nói ngay:

- Liên Thành, Thiếu Tướng và phái đoàn phải trở vào Saigòn bây giờ. Vụ Trà Am, Thiếu tướng và phái đoàn đã hiểu rõ.

Tôi đưa Thiếu Tướng và phái đoàn ra phi cơ, trước khi bước lên phi cơ Thiếu tướng Tư lệnh nói với tôi:

- Huế khó lắm, em chu toàn công việc như vậy là tốt lắm rồi, gắng lên. Về ông Như Ý cũng nên nhẹ tay cho ông ta một phần nào.

Mọi người lần lượt bắt tay tôi bước lên máy bay, Đại Tá Nguyễn Khắc Bình siết mạnh tay tôi. Tôi hiểu đó là cử chỉ biểu lộ sự thông cảm và thấu hiểu mà ông dành cho tôi, tôi nói vừa đủ để ông nghe:

- Cám ơn Đại Tá.

Phi cơ cất cánh, để lại một làn khói trắng phía sau giữa bầu trời trong xanh, và cũng để lại trong lòng tôi những suy tư ưu phiền: "Mình đã hành động đúng hay sai?" Tôi đi vào bên trong, vừa đi vừa suy nghĩ mông lung, mãi không để ý, một thân hình to lớn chắn ngay lối đi của tôi. Nhìn lên, viên Cố vấn CSĐB đã đứng chắn trước mặt tôi từ hồi nào. Một thoáng ngạc nhiên tôi hỏi anh ta:

- Anh đến hồi nào?

- Chỉ sau Đại úy năm, mười phút.

- Làm gì?

- Tôi nhận lệnh xuống đây, tôi tưởng họ đã đem ông theo vào Sàigòn, cũng may họ giữ đúng lời.

- Tại sao?

- Có lẽ còn quá sớm để ông biết rõ chuyện này.

Dân ngoại giao, tình báo thường hay nói nửa vời, hiểu sao thì hiểu, tôi cũng chẳng muốn hỏi thêm.

- Đại úy, tôi biết ông bây giờ vừa đói và mệt, mình vào Câu lạc bộ của Sư Đoàn USMC ăn một tí gì, sau đó tôi dẫn ông đi gặp bác sĩ khám bệnh cho ông.

- Đói và mệt thì có, nhưng bệnh thì không. Như anh biết, vụ Trà Am, năm, sáu ngày nay tôi và một số anh em đã quá mệt.

Rời khỏi Câu lạc bộ của Sư Đoàn USMC tại căn cứ Phú Bài, tôi cùng viên Cố vấn vào bệnh viện dã chiến. Khi tôi tỉnh dậy thấy mình đang ở trong một thế giới xa lạ, tưởng là nằm mơ, chung quanh tôi toàn là thương bệnh binh Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ, viên cố vấn CSĐB đã đứng cạnh giường tôi, tôi hỏi hắn:

- Sao tôi lại ở đây, đây là đâu, bao lâu rồi?

- Bệnh viện dã chiến của USMC. Ông đã ở đây gần hai mươi bốn giờ.

Tôi giật mình nói với hắn:

- Thôi chết. Vậy ai lo công việc ở BCH. Anh em họ đâu biết tôi đi đâu.

- Ông khỏi lo, mọi việc tôi đã báo cho Đại úy Ân sau khi ông vào đây. Không có chuyện gì quan trọng xảy ra trong hai mươi bốn giờ qua.

Tôi thắc mắc hỏi hắn:

- Nhưng tại sao lại bỏ tôi ngủ lâu như vậy?

Vẫn câu trả lời nửa vời:

- Tôi sẽ giải thích với ông sau.

Làm việc chung với những người này, những gì họ không muốn nói có cạy răng họ cũng không nói, thôi đành bỏ qua.

Ngoại trừ Đại úy Ân, chẳng một ai trong BCH biết được tôi đã nằm bệnh viện dã chiến của USMC tại căn cứ Phú Bài gần một ngày một đêm.

Sáu năm sau, 1976 tôi gặp lại viên Cố vấn tại Hoa Kỳ, hỏi lại chuyện xưa thì hắn thong thả kể cho tôi nghe:

- Ngày đó họ có ý định gọi anh về Phú Bài và bắt giữ anh đem vào Sàigòn ngay để điều tra. Một trong bốn sĩ quan của BTL đi theo ông Tướng sẽ thay thế anh. Nhưng sau khi nghe anh thuyết trình, họ thấy không có lý do nào để bắt anh, vì thế mà họ ra về tay không. Người giúp anh hôm đó chính là anh. Chúng tôi rất lo cho anh, nhưng chỉ giúp anh một phần nào thôi. Còn việc anh vào nằm bệnh viện, thứ nhất là để anh phục hồi sức khoẻ, thứ hai là để bảo vệ anh, có vậy thôi.

Tôi tạm dừng ngang đây vì chuyện hắn kể tôi không thể kiểm chứng làm sao biết đúng hay không.

Tôi trở lại tiếp tục lời khai của Hoàng Kim Loan trong đối tượng Phật Giáo tại Huế.

- <u>Thích Thiện Lạc và ngôi Chùa An Lăng</u>.

Hoàng kim Loan khai: Chùa An Lăng là trạm giao liên quan trọng của cơ quan Thành Ủy Huế, và Thích Thiện Lạc trụ trì chùa này là một trong những cơ sở nòng cốt của Hoàng Kim Loan. Thiện Lạc có 12 năm tuổi đảng, do chính hắn kết nạp Thiện Lạc vào Đảng Cộng Sản từ năm 1960. Dân chúng và tín đồ trong vùng An Lăng thường quen miệng gọi ông ta là Thầy Ngoạn.

Ngôi chùa An Lăng này nằm về phía tây nam thành phố Huế, chỉ cách thành phố khoảng hai cây số, đối diện với trụ sở xã Thủy Phước, cách làng Phủ Cam khoảng một cây số và nằm gần lăng Vua Dục Đức và Vua

Thành Thái tại làng An Lăng. An Lăng là một xóm nhỏ cạnh núi Ngự Bình, nằm trên trục xâm nhập của cán bộ thành từ vùng Tứ Tây, Ngũ Tây về thành phố Huế.

Lời khai của Hoàng Kim Loan về ngôi chùa và ông thầy Ngoạn, đã phù hợp với tin tức và hành động của chúng tôi vào gần cuối tháng 12/1970.

Vào ngày 17/12/1970, nguồn tin tình báo viên xâm nhập gởi về cho hay Thiếu Tá Việt Cộng Nguyễn Đối, bí danh Thanh Bình, thuộc ban An Ninh Thành ủy Huế và một toán đặc công thành sẽ về ém quân trong ngôi chùa này vào khuya ngày 23/12/1970, để tối hôm sau, vào đêm Noel 24/12/1970 lợi dụng hàng ngàn người đi xem đèn, xem máng cỏ Chúa Hài Đồng tại xóm đạo Phủ Cam, bọn chúng sẽ trà trộn vào đám đông và bất thần tung cuộc đột kích vào trụ sở xã Thủy Phước để tạo tiếng vang.

Tôi họp ban tham mưu soạn thảo kế hoạch hành quân phục kích ngay tại ngôi chùa An Lăng. Ưu tiên một là bắt sống tên Thiếu Tá Việt Cộng An Ninh Thành ủy Huế Nguyễn Đối. Nếu tình huống không thuận tiện thì tiêu diệt toàn bộ bọn chúng.

Cuộc phục kích này sẽ do tôi chỉ huy, với 9 nhân viên CSĐB. Họ là những quân nhân có kinh nghiệm hành quân tác chiến, là những đồng đội của tôi đã theo tôi từ Nam Hoà biệt phái về CSQG từ 1966.

Tôi đích thân chỉ huy cuộc phục kích này vì 3 lý do:

- Đây là cuộc phục kích ngay trong chùa, mà hậu quả có thể đụng chạm lớn đến tôn giáo, và nhất là niềm tin của Phật giáo đồ, hậu quả thật khó lường.

- Tôi là sĩ quan quân đội, đã từng là Đại đội trưởng tác chiến. Ít nhiều thì tôi vẫn có kinh nghiệm về hành quân, phục kích, chạm địch, hơn anh em Sĩ quan Cảnh sát Quốc Gia.

- Đây là một trách nhiệm nặng nề, và có thể đụng chạm đến Phật Giáo. Tôi là cấp chỉ huy, phải nhận lãnh mọi hậu quả về hành động này, tôi không muốn anh em thuộc cấp dính vào.

Đại úy Ân trưởng Phòng CSĐB phái một nữ nhân viên thuộc Biệt Đội Thiên Nga và một nam nhân viên CSĐB, đóng vai cặp tình nhân viếng cảnh chùa. Họ có nhiệm vụ quan sát tỉ mỉ và ghi nhớ về vẽ lại sơ đồ ngôi chùa từng chi tiết một, từ ngôi chánh điện, khu nhà trai, ngõ trước, cửa sau, tóm lại không bỏ sót một điểm nhỏ nào.

Tôi cũng họp với Cố vấn CSĐB, và viên Thiếu Tá Cố Vấn chương trình Phụng Hoàng, báo cho họ biết kế hoạch của tôi và yêu cầu họ nếu có thể được, cung cấp cho tôi một số không ảnh vùng chùa An Lăng, để tiện nghiên cứu, hướng và đường đột nhập vào chùa của tên Thiếu Tá Đối và đám đặc công của hắn, hầu tôi có thể đặt toán phục kích đúng hướng bọn chúng đi vào.

Bốn ngày sau, 21/12/1970, tôi đã có tấm họa đồ với đầy đủ chi tiết do Đại úy Ân cung cấp và 6 tấm không ảnh do cố vấn phòng CSĐB cung cấp. Như vậy đã quá đủ đồ nghề dư sức chơi với đám giặc cỏ.

Sau khi nghiên cứu, tôi quyết định sẽ bố trí toán phục kích nằm về hướng bắc của sân chùa vì hướng nam sân chùa là con đường mòn, nối liền từ cồn mả phía ngoài vào chùa. Bọn Việt cộng sẽ dùng con đường này để đi vào, và như vậy khi toán phục kích của chúng tôi nổ súng thì đạn đạo sẽ đi từ hướng bắc xuyên ngang sân chùa về hướng nam không đụng vào chùa.

Đêm 23/12/1970, 19 giờ 10 lực lượng của chúng tôi đã sẵn sàng, chúng tôi có 3 tổ, mỗi tổ 3 nhân viên, theo kế hoạch bố trí hàng ngang, nằm về phía bắc sân chùa. Tôi ở tổ 1, nằm ở vị trí đầu của toán phục kich. Tất cả được trang bị M16, và không mang theo lựu đạn, vì địa thế hẹp không thể xử dụng, và có thể gây hư hại nặng cho chùa.

Lực lượng trừ bị cho tôi có hai trung đội CSDC, và 20 CSĐB do Đại úy Tý, và Đại úy Ân chỉ huy, trực tại BCH sẵn sàng tiếp ứng khi tôi yêu cầu.

Khoảng gần 20 giờ 15 ngày 23/12/1970, chúng tôi xuất phát từ BCH. Huế vào những ngày gần lễ Giáng Sinh trời thật lạnh. Ai đã từng ở Huế mới thấm được cái lạnh của Huế. Lạnh cắt da, lạnh luồn vào thân thể, mặc bao nhiêu áo cũng không đủ ấm. Đêm nay quá lạnh, lại có từng cơn mưa nhẹ, vì đi phục kích nên chúng tôi không một ai mặc áo mưa.

An Lăng là một xóm nghèo hầu như mọi nhà đều không có đèn điện, chỉ ánh đèn dầu le lói bên trong. Chúng tôi đổ quân cách ngôi chùa khoảng gần một cây số, len lỏi vào bóng đêm vắng lặng, chúng tôi tiến dần đến mục tiêu, thời gian di chuyển chỉ khoảng gần hai mươi phút. Nhìn đồng hồ dạ quang, bây giờ là 21 giờ 20, chúng tôi đã ở sát hông chùa. Ngôi chùa nằm im lìm trong bóng đêm, chỉ có hai ánh đèn nhỏ bên trong khu nhà hậu trai. Từng tổ một, chúng tôi âm thầm tiến vào vị trí phục kích. Tôi khom người nhẹ nhàng đến từng tổ kiểm soát và nhắc lại một lần chót, rất nhỏ:

- Tôi sẽ khai hỏa trước. Địa thế quá chật, cẩn thận kẻo bắn lầm nhau. Không được ho, không được hút thuốc.

Tôi trụ về tổ 1, tổ chúng tôi có bốn người, dưới cơn mưa, lạnh, ngồi sát vào nhau cho ấm và chờ đợi...

Mưa vẫn tiếp tục, thật lạnh, và bóng đêm dày đặc, thỉnh thoảng chúng tôi lại nghe tiếng chó sủa từ thôn xóm xa vọng lại. Im lặng và chờ đợi...

21 giờ 50 phút có tiếng động ở phía nhà hậu trai, cánh cửa bật mở, một người từ trong nhà hậu trai bước ra, tay cầm cây đèn dầu trên tay, ánh đèn dầu soi rõ mặt người đó, tôi giật mình: Ông Thầy Ngoạn ! Thầy Thích Thiện Lạc. Ông ta cầm cây đèn dầu đi một vòng chung quanh chùa rồi trở vào bên trong nhà hậu trai kép cửa lại.

22 giờ 30 phút, cánh cửa nhà hậu trai lại mở, lần này thầy cầm cây đèn đưa cao lên và đi ra sân chùa, tiến về phía bắc sân chùa, chỉ cách chúng tôi một thân cây cổ thụ to lớn. Chúng tôi đang bố trí phía sau thân cây, sát bụi hoa bông cẩn, ông ta dừng lại để cây đèn xuống đất, vén áo cà sa, thoải mái tè vào gốc cây cổ thụ Mộc lan, tè xong ông lại cầm đèn trở lại nhà hậu trai khép cửa. Chúng tôi ngồi cứng người, nín thở chỉ sợ ông ta phát giác, nhưng may ông ta không thấy chúng tôi.

23 giờ 10 phút, lần thứ 3, thầy Ngoạn lại mở cửa cầm đèn đi hai vòng quanh chùa, lại trở vào nhà hậu trai. Có lẽ đây là lần cảnh giới thứ ba của ông ta, và hai lần cầm đèn đi chung quanh chùa là dấu hiệu báo cho Việt Cộng biết tình hình an toàn, bọn chúng có thể vào chùa.

Chúng tôi vẫn ngồi co mình chờ đợi. Tiếng chó bắt đầu sủa dồn cuối xóm An Lăng, từ hướng Nam. Tôi nói nhỏ cho Trung sĩ Ánh sát tôi, chuyền cho các tổ sau chuẩn bị, có thể bọn Việt Cộng sắp xuất hiện.

Khoảng mười phút sau, ba bóng người xuất hiện, ba tên Việt Cộng tổ tiền sát. Bọn chúng mặc quần đùi, tay cầm súng tiểu liên AK di chuyển chậm và nhẹ nhàng không nghe tiếng động. Ba tên túa ra ba góc cuối sân chùa quan sát. Khoảng ba phút sau một tên đi lộn lại về lối đường mòn và biến mất trong bóng đêm.

Với kinh nghiệm trong đời lính tác chiến, chúng tôi hiểu tên đi ngược trở về là để báo cho toán sau biết tình hình, và hướng dẫn, hộ tống nhóm chính vào chùa.

Quả đúng như chúng tôi tiên liệu, khoảng 10 phút sau, 7 tên Việt Cộng xuất hiện ngay cuối sân chùa. Rất nhanh, tôi nhẹ nhàng làm thủ lệnh cho Trung sĩ Ánh và tôi tác xạ vào mục tiêu 7 tên Việt Cộng, 2 anh em kia trong toán tác xạ vào 2 tên đang đứng gác cuối sân chùa. Nhẹ nhàng mở khóa an toàn, một, hai, ba... Bốn loạt đạn M16 nổ chát chúa vào đám Việt Cộng, hai tổ sau cũng rất nhanh đồng loạt khai hoả.

Liên Thành